

45. NHỮNG CHUYỆN NGẮN
KHÁC NHAU

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Khi Jetsun Milarepa đang sống ở một chỗ hẻo lánh gọi Ku Ju, Rechungpa xin ông dạy một giáo lý mà ông ta có thể tu tập sùng mộ với cả thân, khẩu, và ý. Để trả lời, Milarepa hát:

*Tu tập sùng mộ với thân
Là giữ giới luật Không Phân Biệt;
Tu tập sùng mộ với khẩu
Là giữ miệng khép kín như trâu câm;
Tu tập sùng mộ với ý
Là thấy bản tánh của Không Hiện Hữu.*

Rechungpa lại hỏi:

*Bởi vì con vô minh,
Nên vẫn chưa hiểu
Giữ giới của thân cách nào,
Kiểm soát khẩu cách nào,
Quán Tự Tánh của Tâm cách nào.*

Jetsun đáp:

*Giữ giới của thân
Là giữ các Luật của Tam Học, (1)
Giữ giới của khẩu
Là giữ im lặng và thư thái,
Thấy Tự Tánh của Tâm
Là quán nó theo cách không chấp trước.
Để quảng diễn lời chỉ dạy của Đạo Sư, Rechungpa hát:*

Trong Pháp Thân bắ sinh, tự tại,
Là khái niệm về Báo Thân.
[Như vậy] Hóa Thân có thể phục vụ vô số chúng sinh.
Căn bản là tinh thần Từ bỏ,
Con Đường là Tâm Bồ-đề và Hạnh Bồ-đề,
Quả là giữ các luật Samaya [Mật nguyện].

Từ bỏ Tám Dục Vọng thế gian,
Bỏ tất cả việc của đời này,
Thê bỏ khoái lạc và giàu sang,
Bỏ hẳn bắt lương và sống ác.
Như một người điên, không chú ý đến thân;
Như một người câm, lúc nào cũng ngậm miệng;
Như một em bé, để tâm tự do không chấp trước;
Đây là những cách người ta tu tập sùng mộ.

Lúc ấy Jetsun bình luận, “Nhưng ai không biết những điểm trọng yếu thì sẽ sai lầm như vậy”:

Kẻ nào cố gắng vì Giải Thoát với ý nghĩ
Về “ta,” sẽ không bao giờ đạt được nó.
Kẻ nào cố gắng nói lỏng những cái nút của tâm
Khi tinh thần y không quảng đại hay tự do,
Sẽ chỉ trở nên thêm căng thẳng.
Kẻ nào không có Chứng Ngộ
Lang thang trong bóng tối như người mù.
Kẻ nào không thể giữ giới luật
Không có thật tinh thần từ bỏ.
Không với Tâm Bồ-đề,
Không thể giúp người khác.
Nếu không có Mật Điện,
Sẽ không có các Giáo Lý dẫn đường.
Tám Pháp là những cảm dỗ của thế gian này.
Dục vọng và phiền não khiến người ta phá tan đức hạnh;
Do tình ranh và chấp trước, người ta bị nhốt
trong luân hồi.
Nếu ý nghĩ dấy lên, thì cái “hai” cũng vậy.
Ngôn từ, do thuyết thoại, không thể siêu việt được.
Giáo lý không có Dòng Truyền sẽ bị đứt đoạn.
Không giữ giới sẽ đem Diêm vương (Yama) đến.
Nếu bị ràng buộc với thân nhân
Và kẻ thù, sẽ rơi vào lầm lẫn.
Nếu nghĩ đến “hữu”
Ý niệm về lấy và chối từ sẽ đến.
Từ khái niệm về “hiện hữu,”
Chấp trước liền theo sau.
Không có Chân Giác Ngộ,

*Tâm người sẽ bị ước muốn ám ảnh.
Tất cả thuyết thoại sẽ trở thành vô nghĩa hoàn toàn
Nếu người ta không thể giải minh Chân Lý!*

... ..

Một lần khác, Milarepa che kín cả đầu lẫn mặt trong khi ngồi ở chỗ thiền định. Một Repa trẻ đến hỏi ông, “Jetsun Cha, làm sao mà sư phụ có vẻ như ngủ gục vậy?” Để trả lời, Milarepa hát:

*Khi ta che kín cả đầu và mặt
Ta có thể thấy những nơi xa xôi,
Mà những người thế gian không thấy
Bằng đôi mắt mở to của họ.
Khi ta ngủ với thân trần truồng
Ta thực hiện Pháp.*

*Tám Dục Vọng Thế Gian
Là những nguyên nhân phân tán.
Tất cả các hạnh được hoàn thành
Bên trong tâm.
Kỳ diệu làm sao là kinh nghiệm
Xuất thần không dứt!
Ta, Hành giả Yoga, đã hoàn thành sùng mộ,
Luôn luôn cảm thấy vui trong bất cứ việc gì ta làm!*

... ..

Một dịp khác, khi Jetsun Milarepa đang ở Tsiba Gonti Tson, Rechungpa hỏi ông, “Nếu năng lực [thần thông], Kinh Nghiệm, và Chứng Ngộ của một hành giả yoga đủ vĩ đại rồi, ông ta cũng phải giữ bí mật sự thành tựu của mình hay có thể biểu diễn chúng nếu ông ta thích?” Để trả lời, Milarepa hát:

*Con sư tử trên núi tuyết,
Con cọp trong rừng,
Và con cá voi trong đại dương –
Đây là ba con vật dẫn đầu.
Nếu chúng có thể tự dấu mình
Sẽ tuyệt diệu cho chúng,
Vì lúc ấy chúng sẽ tránh được kẻ thù của chúng.
Đây là ngụ ngôn bên ngoài của ta.
Bây giờ hãy lắng nghe các ngụ ngôn bên trong:*

*Thân thể của hành giả yoga,
Con Đường Thiện Xảo của Mật Điển,
Và sự Thành Tựu qua Sùng mộ,
[Đây là ba vật quý].
Nếu một hành giả yoga có thể dấu chúng,
Thì tuyệt diệu cho y,*

*Vì bây giờ y sẽ có ít kẻ thù hơn.
Hỡi ôi, ít hành giả yoga ở Tây Tạng
Bây giờ có thể dẫu được ba thứ này.
Vì thế nên ở đây
Có thể thấy một vài người thành tựu.*

... ..

Một lần khác, Shangon Repa đến nói với Jetsun rằng trong tâm ông ta có nhiều nghi ngờ. Jetsun trả lời ông ta một cách chi tiết, rồi hát kết luận:

*Không chứng ngộ chân lý Nhiều-Là-Một,
Dù cho thiên định về Đại Quang,
Anh chỉ tu tập cái Thấy Chấp Trước.
Không chứng ngộ chân lý nhất thể của Cực Lạc và Không,
Dù cho anh thiên định về Không,
Anh chỉ tu tập Hu vô chủ nghĩa [đoạn diệt].
Nếu anh không thể thiên định
Bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu,
Thiền định vô niệm của anh chỉ là mê hoặc.
Nếu anh không chứng ngộ tâm bình thường, (2)
Tu tập về Bất Nhị của anh
Không thể vượt qua nỗ lực và tận sức.
Nếu anh không chứng ngộ tự tâm là không hiện hữu,
Tu tập không phân biệt của anh
Không thể vượt qua cố gắng và nỗ lực.
Nếu trong tâm anh
Sự từ bỏ thâm sâu chưa phát khởi,
Những hành động vô vi của anh
Vẫn còn bị hy vọng và sợ hãi ràng buộc.
Những hành vi đạo đức biến thành thói xấu
Nếu anh không biết [cái gì] ở bên kia khước từ
và chấp nhận.
Tất cả việc anh làm sẽ bủa lưới
Anh trong lao nhọc luân hồi
Nếu anh không biết [cái gì] ở bên kia sinh và tử.*

... ..

Sau đó, một cơn hạn hán nghiêm trọng xảy ra trong khi Jetsun Milarepa đang ở Động Thủy Mộc Thủy Tinh (3) bên Sông Từ Thiện, có tên là cái Cỗ của Nữ Thần Trường Thọ. Bởi vì khan hiếm nước, những người bảo trợ của Drin cãi lộn và đánh nhau tranh quyền về nước. Cuối cùng, tất cả họ cùng đến nhờ Jetsun làm trọng tài. Ông nói với họ, “Tôi không biết gì về những chuyện thế gian. Mưa sẽ đến, các anh chị không phải đánh nhau.” Tuy nhiên, Rechungpa vẫn thúc giục Jetsun giảng hòa cho họ, vì vậy Milarepa đáp, “Chúng ta những hành giả yoga không liên quan gì đến việc làm trọng tài thế gian. Bây giờ hãy nghe bài hát của ta:

Người là kho tàng của những đức hạnh hoàn hảo,

*Là nguồn thỏa mãn tất cả mọi dục vọng;
Với Người, đại Dịch giả Marpa,
Con đánh lễ với lòng tôn kính sâu xa nhất.*

*Người cố vấn, người hòa giải, và người trung gian –
Ba người này gây bất hòa và đau đớn.
Ai muốn tự do và trung lập nên giữ
Im lặng như người câm và không đứng bên nào.*

*Tài sản, thân quyến, và quê hương –
Ba cái này giam hãm người ta trong các cõi luân hồi.
Ai băng qua con sông khốn khổ
Nên cắt đứt sợi xiềng ràng buộc không do dự.*

*Tự phụ, mảnh lời, và giả vờ –
Ba cái này lôi người ta xuống những Cõi thấp hơn.
Ai đạt đến bình diện cao hơn và Con Đường Giải Thoát,
Nên giữ tâm mình trung trực và ngay thẳng.*

*Thuyết thoại, thảo luận, và học vấn –
Ba cái này gây ganh tị và kiêu hãnh.
Ai tu tập thánh Pháp,
Nên khiêm cung và tiết độ.*

*Nhà bếp, việc nhà, và chăm sóc –
Ba cái này làm hỏng sự thiền định của hành giả yoga.
Ai giữ gìn Trí Tuệ bất sinh,
Nên tăng cường tự trọng.
Thầy, đệ tử, và học thức –
Ba cái này là gánh nặng và làm tâm phân tán.
Ai thiền định trong cô tịch,
Nên tránh cả ba.
Phù thủy, huyền thuật, và To Tse, (4)
Ba cái này khiến hành giả yoga chịu ảnh hưởng xấu.
Ai hoàn thành tu tập Pháp,
Nên nhớ chim ca hát Jolmo. (5)*

*Đến bây giờ ta đã hát
Bảy điều phi công đức trái với Pháp
Và bảy thứ giải độc,
Có được qua kinh nghiệm của riêng ta.
Với công đức này ta hy vọng
Con sẽ sớm đạt Giác Ngộ.*

Rồi Milarepa khẩn nguyện với Tam Bảo; nhờ đó mưa lớn đã rơi, và tất cả tranh cãi lắng xuống. Những đệ tử tâm phúc và các tăng nhân tụ tập ở đó lúc ấy cầu xin sự gia trì từ Jetsun, yêu

cầu ông ban cho họ giáo lý thiết yếu của Đại Thủ Ấn và của Sáu Yoga. Ông đáp, “Nếu các anh có thể tu tập mà không bỏ, ta sẽ dạy. Đây là những điểm rất quan trọng các anh nên nhớ tất cả trong tâm”:

*Mặc dù Sư Phụ, Người có vẻ như
Đã nhập Niết Bàn,
Sự thực Người đang ở Tịnh Địa của Báo Thân,
Làm những hành vi phúc thiện cho tất cả
Chúng sinh trong Ba Cõi.
Với Người, Dịch giả Marpa, con xin tỏ
Lòng tôn kính chân thành nhất.*

*Dewashun, Shiwa Aui, Ngan Tson Dunba,
Và những đệ tử thiên phú của ta tụ hội nơi này
Thân thiết với ta như con của ta,
Đã hỏi ta những chỉ dạy về thiền định.
Để trả lời, ta hát Mười Điều Cốt Yếu.*

*Quan trọng là biết
Rằng Thân Phật cầu vòng
Thì trống rỗng song hiển hiện.*

*Quan trọng là biết
Rằng quỷ và ma là không hiện hữu;
Thân huyền thuật của chúng chỉ là
Phù phép của tâm.*

*Quan trọng là lúc nào cũng có
Niềm tôn kính vĩ đại nhất
Đối với Jetsun Đạo Sư ân huệ.*

*Quan trọng là biết
Rằng nên khước từ
Chuyện thế gian bất tận.*

*Quan trọng là làm việc khó nhọc mà không phân tán
Vì những Kinh Nghiệm âm áp và Cực Lạc
Của các phép tu tập Khí và Kênh.*

*Quan trọng là có ý chí mạnh mẽ hợp nhất
Phép tu tập phối hợp Yoga Mộng
Và Yoga Thân Huyền.*

*Quan trọng là hành trì thiền định ở Bên kia biểu tượng
Vì Tự Tánh chiếu sáng, tràn trề.*

*Quan trọng là chú ý lời Chỉ Dạy Cắt Đứt (6)
Vì Tánh Không Hóa Hiện tất cả.*

*Quan trọng là có lòng thương xót và từ tâm
Hương về những chúng sinh không giác ngộ.
Quan trọng là có lòng tin quyết không hy vọng và
không sợ hãi
Về Pháp Thân bất sinh của Tự Tâm.*

*Các con thân mến của ta, đây là
Những điều quan trọng mà các con
Nên nhớ trong tâm và tu tập.*

Tất cả các đệ tử vô cùng phấn khởi. Rồi Rechungpa xin Jetsun nói chi tiết về giáo lý gọi là “Chỉ Ra Trí Tuệ của Bốn Cực Lạc.” Yêu cầu này đã được ban cho, và để kết luận, Milarepa hát:

*Ở chỗ vắng vẻ, như một khu rừng,
Hành giả yoga nên tu tập Bốn Hạnh (7)
Và cân bằng Bốn Đại Bên Trong.
Như thế, Trí Tuệ của Bốn Cực Lạc
Sẽ xuất hiện trong tâm.*

... ..

Một dịp khác, Jetsun Milarepa đến Phuyagzha thuộc Drin để xin của bố thí. Một người bảo trợ nói với ông, “Gần chùa Lhaze có một cái động rất hấp dẫn. Nếu thầy thích ở đó, tôi sẽ phục vụ thầy, nhưng tôi không biết nữ qui trong vùng có thân thiện với thầy hay không.” Milarepa hỏi, “Cái động thuộc loại nào, và qui đó là ai?” Người đàn ông nói, “Cái động rất yên tĩnh và hấp dẫn, nhưng phiền là nữ qui đó sẽ nuốt ngẫu nhiên bất cứ ai ở đó. Thầy có thể, nếu thầy nghĩ mình có thể, ở trong cái động đó và làm bạn với nó.”

Rồi Milarepa đến cái động và ở lại đó. Nửa đêm, một người đàn bà xuất hiện và gầm lên như sấm với giọng đe dọa, “Ai đang ở trong nhà ta đó?” Milarepa không chú ý, nhưng vẫn ở trong tâm thái từ bi. Rồi nữ qui kêu lên, “Dịch vật nó đi! Trông như lão ta có ý định ở đây thật!” Vì vậy nữ qui gọi một đại quân qui ném đá núi và mưa đá cục vào Jetsun, và làm phép biến hóa ra nhiều ảo cảnh dữ tợn để làm ông kinh hoàng. Nhưng chúng không làm gì được ông ngay cả làm trầy trụa da ông vì ông ở trong Định. Rồi tất cả bọn qui kêu lên, “Bất cứ lý do gì đưa nhà ngươi đến đây, bây giờ hãy đi đi, hãy trở về chỗ cũ của nhà ngươi đi! Nếu nhà ngươi không đi, tội tao sẽ gọi thêm nhiều đạo binh nữa tới đây để uống máu nhà ngươi, ăn thịt nhà ngươi!” Nhưng Milarepa hát đáp lại với tâm đại bi:

*Hãy lắng nghe cho kỹ, các ngươi đoàn quân qui,
Các ngươi lũ Qui đói xấu xa và ác độc,
Các ngươi có biết các ngươi là những kẻ
Bị Nghiệp của mình trừng phạt,
Rằng càng nghĩ ác
Đau khổ càng nhiều?
Các ngươi có biết rằng vận may*

Sẽ biến mất vì ác ý,
Càng tham lam
Càng khó tìm ra thực phẩm?
Các người bị đói thúc bách
Bị đoạt mất nhiều cơ hội,
Do quá yêu thích di chuyển
Mà các người mất nhà và giường ngủ của các người.
Vì quá gắng sức
Nên các người khó có thể hoàn tất việc mình làm.
Vì ác Nghiệp của mình
Các người khó thành tựu được gì.
Vì các người nói quá nhiều,
Kẻ thù của mình, các người không thể chinh phục được.
Những ma cảnh quái ác các người phù phép biến ra
Đối với ta thật là đáng đón mừng và vui nhất.
Đối với thuật phù thủy như nhóp, mê hoặc của các người
Ta, Hành giả Yoga, có nhiều đề nói.
Các người nên nguyện với ta bằng những lời ca tụng
Nếu các người muốn trở về nhà và giường ngủ
của các người.
Nếu các người có gì tranh luận
Hãy cùng nhau tham khảo và đưa ra đi.

Đây là nơi vấp ngã của nhiều hành giả yoga;
Bây giờ ta đến đây chỉ để kỷ luật các người!
Đây là chỗ ta và các người gặp mặt.
Nhưng ta là người mà ước muốn được hoàn thành.
Các người lũ ma đã tụ hội nơi này,
Đừng bỏ đi, mà hãy ở lại
Và hãy gọi bạn bè của các người đến nhập bọn
với các người!

Lúc ấy nữ quý, lãnh đạo của bọn yêu tinh, nói với Milarepa, “Bởi vì ngài mặc chiếc áo giáp Bi-Không, nên chúng tôi không thể làm hại được ngài bằng bất cứ cách nào chúng tôi đã thử!” Nói vậy rồi, nữ quý và tất cả bọn quý tự quý lạy trước Jetsun, hiển dương Milarepa sự sống và trái tim của chúng, cùng với lời hứa trang nghiêm [cải hóa]. Lúc ấy Milarepa giảng chân lý Nghiệp và luật lệ đạo đức cho họ.

Khi Milarepa trở lại, người bảo trợ hỏi ông, “Nữ quý có chịu hàng phục không?” Milarepa trả lời, “Có, thực vậy; bây giờ xin hãy lắng nghe bài hát của tôi”:

Trong chùa Lhaze ở Drin
Ta đã ngồi với thân ma này,
Tréo chân, thâm nhập trong Thiên-na Bát Nhị.
Không phân tán, ta đã chiêm nghiệm chân lý vô hữu,
Cải hóa nữ quý xấu xa đến Bò-đề.
Từ bỏ ác tính, trở thành đệ tử của ta.

*Từ giờ trở đi, bất cứ ai thiên định
Ở đó sẽ không gặp phiền nữa,
Bất cứ ai ở lại đó cũng sẽ tiến bộ.*

*Chỗ đó đã trở thành Động Cát Tường của các Nữ thần;
Nữ chủ nhân ở đó bây giờ là một Phật tử cư sĩ –
Một trong những tín đồ thành tín của ta,
Một người bạn hữu ích cho tất cả.
Bất cứ ai ở lại đó đều được bảo đảm
Về sức khỏe, sống lâu, và Thành Tựu.*

Nhưng bài hát này, những người bảo trợ đều thích thú. Với niềm tin chân thành, họ phục vụ Jetsun với lòng hiếu khách vô cùng trong nửa ngày ông ở đó. Một người chặn cừu thành tín [trong bọn họ] cầu xin Milarepa cho anh ta một vài giáo lý Phật Giáo hữu ích cho tâm anh ta. Milarepa nói, “Giảng giáo lý Phật Giáo đối với tôi thì dễ, nhưng tìm được người thực sự có thể tu tập giáo lý thì khó.”

*Mặc dù giảng giải và thúc giục từ bỏ
Ưu phiền trong đại dương Sinh Tử,
Ít người thực sự tin theo
Và quyết tâm từ bỏ.
Mặc dù biết sinh sẽ luôn luôn biến thành tử,
Ít người cảm thấy không dễ gì, hay nghĩ rằng
nó sẽ chấm dứt.
Mặc dù đời được gia trì với những triển vọng tốt,
Chỉ ít người có thể tu tập kiên cố một ngày.
Mặc dù an lạc của Giải Thoát được xiển dương
Và đau khổ của luân hồi được nhấn mạnh,
Ít người thực sự có thể vào cửa Pháp.
Mặc dù những Chỉ Dạy Thiết Yếu sâu xa
Của Dòng Truyền Rỉ Tai được ban cho không hà tiện,
Ít người có thể tu tập chúng mà không thất bại.
Mặc dù giáo lý Đại Thủ Ấn được xiển dương
Và chứng minh phép Chỉ Ra được thi triển,
Ít người thực sự có thể hiểu được Tự Tánh của Tâm.
Đối với đời ẩn sĩ và ước muốn của Đạo Sư
Người ta có thể luôn luôn ngưỡng vọng
Nhưng ít người có thể đưa nó vào thực hành.
Con Đường Thiện Xảo của Naropa
Có thể chỉ ra không che dấu,
Nhưng những người thực sự có thể theo nó
Thì rất và rất ít. Người trẻ tuổi thân mến của ta,
Anh nên theo bước chân ta
Nếu trong đời này, anh muốn làm
Một điều gì xứng đáng.*

Niềm tin của anh ta đối với Milarepa cuối cùng đã được xác minh, người chẵn cừu đi theo ông như một người hầu cận và được khai thị với những Chỉ Dạy Thiết Yếu. Sau khi thiền định một thời gian, kết quả anh ta trở thành một hành giả yoga với những Chứng Ngộ tốt.

... ..

Một lần khác, vì lợi ích chúng sinh, Jetsun Milarepa đi ra ngoài xin của bố thí. Khi đến một ngôi làng ở giữa một cánh đồng, ông thấy nhiều người đang vui chơi. Một số đang chơi xúc xắc, cờ, và những trò chơi khác, trong khi những người khác đang ném đá và bắn tên, và một vài người đàn bà đang đan len. Milarepa đến gần họ và xin bố thí. Một cô gái trẻ nói, “Thưa Lạt-ma, ông có thân nhân – cha, mẹ, anh, chị, em không? Ông có nhà hay đất không?” Jetsun đáp, “Có. Tôi có tất cả, và của tôi tốt hơn của đa số người khác.”

“Trong trường hợp đó, họ sẽ cung cấp cho ông tất cả những thứ cần cho sùng mộ,” cô gái đáp. “Nhưng hãy nói cho tôi biết điều gì về thân nhân của ông đi.” Để trả lời, Milarepa hát:

*Quê hương của ta là Thiên Đường Hoàn Hảo,
Nông trại của ta thiện chí cho tất cả,
Nhà của ta đại Bi Tâm,
Cha của ta thuộc dòng Như Lai.
Chú bác của ta là những nhà truyền giáo
Truyền bá Pháp khắp mọi nơi.
Tổ tiên ta là Tilopa và Naropa,
Cha ta là Vua Thiện Xảo,
Mẹ ta là Nữ Nhân Trí Tuệ xinh đẹp.
Anh trai ta là giới luật thanh tịnh.
Em trai ta, tinh tấn chuyên cần,
Em gái ta là niềm tin vững chắc, và chính ta
Là con cháu của tự phát.
Các thành tố của thân ta là những Công Đức,
Khách duy nhất của ta là các vị thần.
Về trông trọng, ta chỉ
Cày Pháp Thân.*

Tất cả những người chơi trong buổi hội tụ tập thành đám đông quanh Milarepa trong khi ông hát. Rồi cô gái nói với Milarepa, “Thưa Lạt-ma, những điều thầy hát rất kỳ diệu. Vì thầy rất giàu, tôi mời thầy ở lại đây làm thầy tinh thần của tôi, một người tôi có thể ký thác sự tin cậy của tôi trong lúc bất hạnh và đặt hy vọng cho an lạc hiện tại và tương lai của tôi. Tôi sẽ cung cấp cho thầy tất cả những vật cần để phụng sự chư thần và những biểu tượng thánh linh của họ. Quả thực, thầy trông có vẻ như một người có những năng lực gia trì vĩ đại.”

Rồi một vài thanh niên nói, “Thưa Hành giả Yoga, những trò chơi hấp dẫn của chúng tôi và những tác phẩm thích thú của các cô gái là những dấu hiệu của niềm vui và an lạc của chúng tôi. Chư thiên cũng có những khoái lạc như chúng tôi chứ? Ngài dường như có giọng rất tốt. Xin hãy hát một bài bình luận cho chúng tôi về những điều này.” Jetsun đáp, “Cái vui của các anh không giống niềm vui của chư thiên. Ta sẽ nói cho các anh những khác nhau trong bài hát này.”

*Trong những căn nhà của các người những người, thần ác
Và những biểu tượng thánh linh là cội rễ của tội lỗi.*

Những ngọn đèn dầu cháy trong những trái tim hạ tiện
của các người
Giống như những đồng lửa lớn trước những người thu thuế
tham lam.
Những chủ nhân có nhiều gia súc
Giống như bộ răng của những kẻ ăn thịt.
Những cha mẹ có nhiều con cái
Giống như những miếng thịt luộc
Trong nắm tay của một người đói.
Những lão trượng gầy mòn, những người quét dọn nhà cửa
Bị bỏ quên, giống những con ruồi cô độc.
Miếng bã có mùi thơm giữa những đồ nát.
Người chủ của vận may lớn
Giống như quỷ bảo vệ, Gordag. (8)
Những trò chơi ném đá, bắn tên
Giống như những cuộc đánh nhau dữ dội giữa chư thiên
và A-tu-la.
Trò chơi cờ giống như
Những âm mưu như bản giữa các ông vua.
Những kẻ chơi trò đồ xúc xắc và tạt nước
Giống như những con quỷ nắm lấy thực phẩm tế sinh.
Những gánh nặng và vương mắc trong nghề nghiệp
của các người
Giống như những mạng nhện giăng trên cây.
Sự ca hát và nhảy múa của các người
Giống như trò chơi ngu ngốc của bọn quỷ lùn giữ
của dưới đất.
Khán giả của những trò chơi của các người
Là những con vật ngu ngốc
Chăm chú nhìn ảo ảnh.
Những kẻ bình luận những trò chơi của các người
Là những con rắn oằn oại không đầu.
Những kẻ ham thích trò chơi và những trò tiêu khiển
Giống như những tên ma đói, những kẻ ăn hương,
Tham lam hít lấy những thức ăn sẵn đuối.

Nghe bài hát này, tất cả những người lắng nghe đã tự quỳ lạy trước Jetsun với niềm tin và tôn kính. Rồi cô gái mời Milarepa vào nhà cô ta và phục vụ ông với lòng hiếu khách. Sau đó, cô ta tu tập những chỉ dạy thọ nhận nơi ông và đã có thể đi vào đường Đạo trong lúc chết.

... ..

Một dịp khác, khi Jetsun [lại] đi ra ngoài xin của bố thí, ông đến giữa một cánh đồng lớn và thấy nhiều người đang làm nhà. Rồi ông nằm xuống trên mặt đất [gân đó tựa như không có gì xảy ra]. Bà chủ nói với ông, “Hành giả Yoga thân mến, ông dường như chẳng có việc gì làm – đây là một vài dụng cụ, xin hãy dùng chúng làm việc cho chúng tôi một chút và tôi sẽ đem thức ăn nóng đến cho ông.” Một lúc sau bà ta trở lại, thấy Milarepa vẫn nằm đó, nói, “Không lạ gì

người ta nói rằng một vài người đáng được đối xử như rác rến vô tích sự! Ông có nhiều thì giờ trong tay, song chẳng làm *bất cứ việc gì*, ngay cả một chút việc đắp vá. Ông vô dụng!” Nói như vậy rồi, bà ta bỏ đi để lại Milarepa một mình.

Rồi Milarepa đi theo bà ta vào nhà nơi những người thợ đang ăn cơm chiều, và xin một ít đồ ăn. Bà chủ nói, “Kẻ nào lười thân không làm việc không nên làm phiền cái miệng lưỡi phải ăn.” Jetsun đáp, “Tôi không giúp bà vá bức tường bởi vì tôi bận việc khác quan trọng hơn việc của bà nhiều.” Lúc ấy những người bảo trợ hỏi ông việc gì quan trọng đã lôi cuốn sự chú ý của ông. Để trả lời, Milarepa hát:

*Con đánh lễ tất cả Đạo Sư. Trên hết,
Con qui y nơi Bậc Ấn Huệ!*

*Các người thấy ta dường như không làm việc gì,
Nhưng ta thấy mình lúc nào cũng làm việc.*

*Trên bình nguyên bất tác ở Bên Kia Các Biên,
Ta đang bận rộn xây Bức Tường Thiên Định;
Ta không có thì giờ để đắp vá những bức tường đất sét.
Trên Bình Nguyên Tánh Không phương Bắc, (9)
Ta đang thuần hóa những con dê hoang dục vọng;
Ta không có thì giờ để cày thửa đất của cha.
Trong cõi Bất Nhị và Ở Bên Kia Ngôn Từ,
Ta đang khắc phục con quỷ Bán ngã;
Ta không có thì giờ để đánh nhau với kẻ thù cay đắng.
Trong Cung Điện Ở Bên Kia Đo Lường –
Tự Tánh và Tâm không phải hai
Ta đang bận chú ý đến việc của ta;
Ta không có thì giờ để làm việc nhà.
Trong Man-đa-la thân ta của Phật
Ta đang nuôi dưỡng đứa con nhỏ “Tỉnh Giác” của ta;
Ta không có thì giờ để nuôi dưỡng kẻ khác
và lau mũi cho họ.
Trên sân Đại Cự Lạc,
Ta đang gom lại sự giàu sang của Pháp;
Ta không có thì giờ để làm việc kiếm tiền
trong thế gian này.
Trên núi Pháp Thân bất động,
Ta đang chăm sóc những con chiến mã Tự Tỉnh Giác;
Ta không có thì giờ để chăm sóc cừu và gia súc.
Với đất sét thịt và xương của ta,
Ta đang xây Bảo Tháp Tự Tại;
Ta không có thì giờ để làm tháp miếu Tsa Tsa. (10)
Trên Trung Khu Trái Tim tam giác,
Ta đang đốt đèn Quang Minh;
Ta không có thì giờ để đốt đèn bơ (11) dâng cúng các thần.
Trong nhà nguyện Lạc-Không,*

Ta đang cúng dường Bất Tử
Lên Phật Tâm-Thiên Định;
Ta không có thì giờ để làm những đồ cúng dường vật chất.
Trên trang giấy Tâm Không Tì Vết
Ta viết những chữ chinh phục dục vọng;
Ta không có thì giờ để phiên viết bản thảo thế gian.
Trong cái chén Sọ người Tánh Không để Uống
Ta đang pha trộn Ba và Năm Độc; (12)
Ta không có thì giờ cho các luật lệ giáo sĩ.
Đầy tình yêu và thương xót
Ta đang bảo vệ tất cả [chúng sinh] trong Sáu Nẻo;
Ta không có thì giờ để chú ý thân nhân.
Trước các Sư Phụ,
Ta đang áp ủ những lời chỉ dạy của họ;
Ta không có thì giờ cho những hành động thế gian.
Trong am vắng nơi núi non heo lánh,
Ta đang tu tập các giáo lý Bồ-đề;
Ta không có thì giờ để đắm mình trong giấc ngủ.
Với cái miệng như vỏ sò, tam giác,
Ta đang hát Pháp ca;
Ta không có thì giờ để nói chuyện nhàn rỗi.

Nghe bài hát này, tất cả những người dự hội đều được cải hóa. Rồi họ hỏi, “Ngài có cơ hội nào không, Jetsun Milarepa?” “Có,” Jetsun đáp. “Chúng tôi quả thực may mắn!” tất cả kêu lên. Vì thế họ cúi đầu lễ bái với ông, đi nhiều quanh ông nhiều lần, ca ngợi ông, và phục vụ ông với những phẩm vật cúng dường tuyệt hảo. Bà chủ nhà cũng chấp nhận sám hối.

Rồi một thanh niên nói với Milarepa, “Chúng tôi muốn đến với ngài để được chỉ dạy; xin nói cho chúng tôi biết chùa ngài ở đâu và ai cung cấp thực phẩm cho ngài.” Milarepa hát trả lời:

Con cúi đầu đánh lễ tất cả chư Sư Phụ.

*Chùa của ta là một cái am không tên,
Người bảo trợ của ta là những nam và nữ ở khắp mọi nơi,
Không ai có thể bảo ta sẽ đi đâu hay ở lại chỗ nào.
Trong những hang động nơi không người đến
Ta, Hành giả Yoga, không ai thấy.
[Khi du hành] ta chỉ mang theo
Những Chỉ Dạy của Đạo Sư ta –
Nhẹ hơn lông chim, ta dễ dàng vác chúng trên vai;
Dễ dùng hơn vàng, ta giấu chúng nơi nào ta thích;
Vững mạnh lâu dài kiên cố,
Chúng đứng vững vàng trong mọi nguy cơ.
Ba mùa Đông ta sống an lạc trong rừng
Ba mùa Hè ta vui vẻ ở trên núi tuyết;
Ba mùa Xuân ta sống thích thú trong các đầm lầy;
Ba mùa Thu ta vui thích lang thang xin của bố thí.*

*Trong lời dạy của Đạo Sư ta, tâm ta luôn luôn an lạc;
Hát những bài ca hứng khởi, miệng ta luôn luôn an lạc;
Mặc vải xứ Nepal, thân ta luôn luôn an lạc.
Trong vui thích, ta hoàn thành tất cả và mọi sự –
Với ta chỉ có vui vẻ và hân hoan.*

Milarepa nhận thanh niên này làm người hầu cận.

Về sau anh ta trở thành một hành giả yoga có những Chứng Ngộ tốt. Mọi người trong hội chúng cũng nguyện làm một hành vi đạo đức đặc biệt.

... ..

[Một lần nữa] Jetsun Milarepa lại đi ra ngoài xin của bố thí và đến một chỗ đàn ông và đàn bà đang mở tiệc uống bia. Tất cả bọn họ là những tín đồ của Pháp theo các trường phái thuộc Mật Điền hoặc Kinh Điền. Milarepa hỏi họ xin thức ăn, nhưng bị nhạo báng, chê cười, nhất là những người ngồi ở hàng trên. Rồi người lãnh đạo của nhóm nói, “Thưa Hành giả Yoga, ông từ đâu đến và đang đi về đâu?”

“Tôi là một người không bao giờ trà trộn trong đám đông, mà chỉ sống đời mình trong những vùng núi non không người,” Jetsun đáp.

“Ông nói chuyện nghe như ông là Milarepa; phải không?”

“Phải, nhưng vì tôi không biết gì về Tám Pháp Thế Gian, tôi không bao giờ trà trộn với bất cứ nhóm Phật tử nào hết.”

“Điều này có thể rất đúng,” người lãnh đạo đáp, “nhưng nếu ông là ông ta, ông phải có khả năng giảng Pháp qua những bài hát. Như tất cả chúng tôi đều biết, Jetsun Milarepa là một hành giả yoga đã hoàn toàn khai thông các Kênh của Trung Khu Cổ Họng, và như vậy có khả năng giảng bất cứ Pháp nào không một chút ngần ngại hay khó khăn. Do đó, để phấn khích những người dự hội này, bây giờ xin ông hát cho chúng tôi nghe.”

Đáp lời, Milarepa hát bài, “Đại Dương Sinh Tử”:

Bậc Đạo Sư vô song luôn luôn ngồi trên đầu con.

Hỡi ôi, không phải Sinh Tử giống như biển cả sao?

Người ta lấy nước nhiều bao nhiêu tùy ý,

Nhưng nó vẫn như vậy, không giảm đi.

Không phải Tam Bảo giống như Núi Tu-di,

Không bao giờ ai có thể lay động được nó?

*Không phải Samaya [Mật nguyện] giống như
cái lông chim*

Đã rụng và không ai quan tâm cả?

Không phải những giới luật thanh tịnh của giáo sĩ

Giống như xác chết của người bệnh cùi

Bị bỏ bên đường, không ai động đến?

Không phải bộ da con lửng đặt trên ghé ngồi

Đầy gai nhọn chích vào mông

Các giáo sĩ [địa vị] cao trọng sao?

Nhiều người nghĩ giữ những giới luật tu sĩ

*Là vô nghĩa, không đúng sao?
Nhiều tăng sĩ làm nơ giới luật, không phải sao?*

*Có bọn cướp Mông cổ nào xâm nhập phòng của
hành giả yoga không?*

*Vậy, tại sao những đại hành giả yoga ở trong
thị trấn hay thôn làng?*

*Không phải người ta ham tái sinh
và Cảnh Giới Trung Gian sao?*

Vậy, tại sao họ bám níu nhiều vào các đệ tử của họ?

Áo len trong đời kế tiếp có đắt hơn không?

Vậy, tại sao đàn bà đàn nhiều áo len đến thế?

*Người ta có sợ luân hồi có thể bị làm cho
trống rỗng không?*

Vậy, tại sao tu sĩ và cư sĩ ham có trẻ con?

*Các người có để dành thức ăn và đồ uống cho
đời kế tiếp của mình không?*

Vậy, tại sao đàn ông và đàn bà không bỏ thí từ thiện?

Ở cõi Trời có khốn khổ nào không?

Vậy, tại sao không có nhiều dự tính đi đến đó?

Ở Địa ngục có niềm vui nào không?

Vậy, tại sao rất nhiều người chuẩn bị viếng nó?

Các người không biết rằng tất cả đau khổ

Và các cõi thấp hơn là kết quả của tội lỗi sao?

*Các người chắc chắn biết rằng nếu bây giờ
tu hành đức hạnh,*

Các người sẽ an tâm và không hối tiếc khi chết đến.

Đến đây thì toàn thể bữa tiệc trở nên ý thức rằng người hát địch thực là Jetsun Milarepa. Thâm nhiễm kính tín sâu xa, họ đã phục vụ ông với lòng hiếu khách vô cùng. Rồi Milarepa giảng Pháp cho họ. Do tu tập những giáo lý này, một vài người trong nhóm đã có thể nhập Đạo vào lúc họ chết. Nếu tất cả những trường hợp như thế này được thuật lại hết, thì sẽ có nhiều câu chuyện hơn nữa.

... ..

Trong chuyện này [sự thực gồm một số chuyện nhỏ với nhau], Milarepa đã trả lời những câu hỏi khác nhau của các đệ tử cũng như những người bảo trợ của ông, ở những địa điểm khác nhau và thời gian khác nhau. Vì thế, không thể xếp chúng thành bất cứ một nhóm nào đặc biệt.

Chú Thích Chuyện 45

(1) Tam Học: Xem Chuyện 42, Chú thích 3.

(2) Tâm bình thường (T.T.: Thal.Ma.Ces.Pa.): Thuật ngữ này thường gặp trong văn học Đại Thủ Ấn, tương tự một cách đáng ngạc nhiên hay đồng nhất với thuật ngữ Thiên (Zen) “Tâm bình thường,” có nghĩa là tâm tự nhiên, tự phát, ngay thật, và trần trỗng. Một ông tăng hỏi Thiên sư Triệu Châu, “Đạo là gì?” Triệu Châu đáp, “Tâm bình

thường là Đạo.” Trong văn học Thiên và Đại Thủ Ấn có nhiều ngữ cú tương tự, nhưng ngữ cú này, “Tâm bình thường”, có lẽ đặc biệt nhất.

(3) Động Thủy Mộc Thủy Tinh: T.T.: Cel.Phug.Chu.Cin.rDson.

(4) To Tse (T.T.: Tho.Tshe.): huyền thuật tạo ra mưa đá và bão.

(5) Chim ca hát Jolmo (T.T.: hJol.Mo.): Đây ám chỉ truyền kỳ Tây Tạng, nhưng dịch giả không tìm được nguồn tài liệu của nó vào lúc này, nên không thể cung cấp được.

(6) Lời Chỉ Dạy Cắt Đứt (T.T.: gShi.rTsa.Chod.Pahi.gDams.Nag.): Câu nói này có thể dịch sát nghĩa đen hơn như vậy: “Lời Chỉ Dạy cắt đứt làm sáng tỏ cái căn bản, hay cái cốt yếu của vấn đề.”

(7) Bốn Hạnh [hay bốn oai nghi]: đi, đứng, ngồi, nằm.

(8) Gordag (T.T.: dKor.bDag.): “Sở hữu chủ của tài sản. Nó thường có nghĩa là linh hồn của một bán thân được cho là người quản lý hình tượng của tất cả thân, kinh điển, biểu tượng Phật Giáo, vấn tất là, tất cả tài sản của giáo hội và tăng lữ.” (Theo “Tibetan-English Dictionary” của Chandra Dass.)

(9) Bình nguyên phương Bắc (T.T.: Byan.Than.): vùng thảo nguyên mênh mông phía bắc Tây Tạng.

(10) Tsa Tsa (T.T.: Tsha.Tsha.): một hình tượng để thờ cúng có hình tháp miếu nhỏ, làm bằng đất sét đúc bằng một cái khuôn thiết kế theo cách đặc biệt. Nó được dùng rộng rãi ở Tây Tạng.

(11) Bơ là chất dầu duy nhất có thể có được để đốt đèn ở Tây Tạng.

(12) Ba Độc là tham, sân, si; Năm Độc là tham, sân, si, kiêu mạn, và ganh ghét.

46. THUYẾT GIẢNG TRÊN NÚI BONBO

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Khi Jetsun Milarepa đang ở trong Lâu đài Hóa Thân ở Chu Bar, ông đã đánh tan những nghi ngờ của Gambopa vô song về những Chỉ Dạy Thiết Yếu. Rồi ông đi về hướng Đông, nhưng mưa nặng hạt đã rơi suốt nhiều ngày đêm và làm các đệ tử của Milarepa trở nên rất chán ngán.

Một hôm bầu trời bắt đầu trong, và mặt trời chiếu lên những ngọn đồi ấm áp một cách thích thú. Milarepa và bảy đệ tử đi tản bộ để làm cho thân tâm tươi mát trở lại. Tất cả đều cảm thấy rất thoải mái và an lạc vì một ngày đẹp như vậy.

Khi họ đi đến đỉnh núi Bonbo, một vài Repa không quen với vùng này, thấy Núi Tuyết Nữ Nhân Trường Thọ, hỏi Jetsun, “Tên của núi tuyết này là gì?” Ông đáp, “Nó gọi là ‘Nữ Thân Kiều Diễm Thanh Cao’.” Rồi ông hát:

*Cổ Núi Thanh Cao,
Đỉnh Đồi Đá Bonbo,
Chúng ta, tám người khách, nhàn rỗi đến.*

*Các con ơi, các con có cảm thấy an lạc không?
Ta, cha của các con, hôm nay cảm thấy tuyệt vời.
Ở đây trong niềm vui này, Thầy và trò tụ họp.
Ta, ông lão, vui vẻ hát bài hát này
Về niềm vui và lạc thú, sẽ đem đến
Thời vận và may mắn cát tường.
Đến đây, Dewashun và Shiwa Aui,
Hãy đến đây, cùng hát với ta;
Các con những Repa khác, hãy ngồi xuống lắng nghe.
Các con có biết đây là núi nào?
Đây là Núi Nữ Thần Trường Thọ Cát Tường.
Đỉnh tam giác, sắc cạnh đang hiện ra mờ mờ trên eo của nó
Giống như cục bột nhồi trên cái vỏ [sò];
Chảy chung quanh cổ nó là những dòng suối bạc
kết hình cái lưới.*

*Đỉnh thủy tinh cao phản chiếu những tia sáng đầu tiên
Của ánh mặt trời ban mai là chiếc vương miện,
Được những đám mây trắng lững lờ làm đẹp.*

*Bám vào phần Núi dưới
Là hơi nước và sương mù miên viễn;
Suốt ngày mưa phùn nhẹ nhàng rơi,
Trong khi cầu vồng chiếu sáng rực.
Ở đây hoa mùa thu nở
Màu sắc khác nhau,
Và những dược thảo có tiềm năng sinh sôi nảy nở
Với nhiều loại khác nhau.
Đây là thiên đường của loài ăn cỏ,
Đây quê hương của các loài động vật!
Đây là Núi Tuyết
Các thần nói đến nhiều nhất,
Đây là nơi ta thường thiền định.
Để trả lời câu hỏi của các con, những Repa
Ta hát bài hát này, miêu tả
Núi này sống động.*

Các đệ tử Repa tất cả đều hài lòng bài hát này. Vô cùng thích thú họ hỏi, “Nữ thần này hùng mạnh như thế nào? Bà ta theo thánh Pháp, hay ác hại?” Để trả lời, Milarepa hát:

*Nữ nhân Trường Thọ,
Năm chị em tốt,
Dẫn đầu Mười hai Nữ thần.
Họ là những Đa-ki-ni thế gian
Với thần lực phù thủy.
Những nữ chủ của Sông Drin.*

*Họ nói tiếng Tây Tạng và tiếng Nepal;
Họ phù trợ tất cả những người theo Phật
Và bảo vệ những người sùng bái.
Chủ yếu họ thi hành các mệnh lệnh của ta,
Và giúp các con, những đệ tử của ta.
Qua những nỗ lực của ta và của họ
Tây Tạng sẽ được đưa đến con đường đức hạnh,
Và những đại Thành Tựu sẽ theo sau
Trong Dòng Truyền Ghagyu.*

Tất cả các Repa đều nói, “Thật là tuyệt diệu vì những nữ thần này đã được cải hóa thành những đệ tử hầu cận của thầy. Xin thầy hãy nói cho chúng con thầy đã dạy họ Pháp gì và họ đã phục vụ thầy như thế nào?” Để trả lời, Milarepa hát:

*Trên cổ của Núi Tuyết này
Ta, Milarepa, đã một lần dạy Pháp
Cho các nữ thần từ thiện địa phương.*

*Ta đã dạy họ làm thế nào phân biệt thiện và ác,
Ta đã giảng cho họ về Chân Lý Phương Tiện của Kinh
Về Luật Nhân Quả.
Những dã thú và những con Rồng
Của Bốn Bộ đã đến nghe.*

*Năm Đa-ki-ni đầy hận thù là những nữ chủ nhân
Đã mời người thuyết giảng.
Năm chị em đáng sợ là những nữ chủ nhân
Đã phục vụ khách dự.
Nhiều khách quý đã tụ họp chung quanh,
Trong khi chư Thiên, ma thường thức bữa tiệc.*

*Tất cả những ai đến đó, ta đều hướng dẫn đến Pháp
Và cải hóa họ, không phải bằng đại lực thần thông
Mà bằng bi tâm và từ ái.
Bằng thiện xảo ta đã cải hóa các ma và Thiên vô hình đó,
Bằng chân thành ta giảng dạy họ Pháp an lành.*

*Ta không hối tiếc những hành vi của ta trong quá khứ.
Bây giờ ta đã già tại sao ta phải hối tiếc?
Khi ta chết ta sẽ không sợ hãi, mà chỉ vui.
Hỡi các Repa thân mến, những người ở lại đây
từ bỏ thế gian,
Các con nên tu tập với quyết tâm,
Với cảm giác vui-sướng-chết khi các con thiên định.*

Họ lại hỏi, “Giữa người và A-tu-la, ai được phú bẩm tốt hơn để tu tập Pháp và phục vụ chúng sinh tốt hơn?” Jetsun đáp, “Người cao hơn trong tu tập Pháp, và nhiều năng lực trong giúp đỡ chúng sinh hơn A-tu-la. Nhưng Nữ nhân Trường thọ là nữ thần nửa thần nửa người. (1) Cô ấy sẽ hiển mình phục vụ Giáo pháp của ta với đại năng lực. Ta đã từ bỏ đời sống quân chúng và khước từ Tám Đòi Hồi Thế Gian để sùng mộ. Bây giờ ta đã quên nhiều thiên và thần, và không còn tiếp xúc với họ nữa. Theo bước chân ta, các con cũng nên khước từ Tám Dục Vọng Thế Gian và hiển mình cho thiên định không phân tán. Hãy lắng nghe bài hát của ta”:

*Năng lực gia trì của Đạo Sư ta
Từ bên trên xuống
Bảo đảm ta tự do
Không bị các dây Nhị Nguyên ràng buộc.*

*Như một kẻ nay đây mai đó, ta lang thang
qua khắp mọi miền
Cho đến khi định mệnh dẫn đến Bạc Án Từ.
Ta đã từ bỏ thế gian như Người bảo,
Thiên định không phân tán.
Tất cả những xấu xa và bất hạnh
Bây giờ là những Đường Đạo cho ta.
Trong khiêm cung, ta đã tu tập trong cô tịch;
Suýt chết, ta đã tận lực trong sùng mộ.
Ta đã thiên định suốt đời ta
Cho đến tuổi già này.
Cực Lạc và hơi ấm như thế phát triển trong ta.*

*Ta là hành giả yoga không quan tâm đến vận may,
Ta là hành giả yoga thể bỏ hạnh phúc thế gian –
Một người nhớ những đau thương của các Cõi dưới.
Ta là hành giả yoga không bao giờ khéo léo để
được lòng người bảo trợ –
Một người bám vào nơi ẩn cư để thiên định.
Nhờ sự gia trì của Đạo Sư
Ta đã được ngọn gió yêu thương “thổi lên tận đỉnh.”
Ngồi gần bên mép, ta đã đến trung tâm;
Bám vào khiêm cung, ta đã đến cao quý.
Từ người ra đi, người ta gặp Phật;
Trải qua đau khổ, người ta đạt được an lạc;
Bằng tận lực mình trong sùng mộ,
Bi tâm phát triển bên trong.
Ở lại trong cô tịch, người ta được nhiều người theo
và nhiều đệ tử hơn;
Bằng tu tập giáo lý của Ghagyupa,
Sự truyền Pháp lan xa.*

Với Đạo Sư từ ái Marpa

*Ngồi mãi mãi trên đầu ta,
Như một con cọp già, không sợ chết,
Ta đã cao tuổi lắm rồi.
Với vui vẻ ta hát bài ca an lạc này!
Các con Repa của ta, chớ lãng phí đời mình,
Mà quyết tâm và kiên trì
Nỗ lực trong sùng mộ!*

Milarepa và các đệ tử ở lại đó nửa ngày và làm nghi thức cúng dường với lương thực họ mang theo. Rồi một vài đệ tử bày tỏ ý định của họ muốn đi vào những chỗ ẩn tu khác, những người khác đi xin của bố thí ở những nơi khác nhau, và những người khác nữa yêu cầu Jetsun cho phép họ ở lại với ông. Nhân danh họ, Rechungpa [và Gambopa] yêu cầu ông cho tất cả một vài lời khuyên nhủ. Để trả lời, Milarepa hát một bài hát cho Rechungpa và các đệ tử khác, gọi là “Sáu Điều Cốt Yếu”:

*Nhân danh tất cả những Repa ở đây,
Con ta Gambopa, học giả học thức,
Và con ta Rechungpa, hành giả yoga không chao đảo,
Đã yêu cầu ta hát cho các con.
Nếu các con khôn ngoan, bây giờ hãy lắng nghe
Bài hát của ông già này.*

*Con chim biết khi nào và ở đâu
Để dang và xếp đôi cánh;
Người giàu địch thực thì bao giờ cũng bằng lòng;
Một tín đồ tốt của bất khả tri bao giờ cũng
chơi theo cách an toàn.
Đây là những ẩn dụ của ta.*

*Sau lễ Cúng Dường Thánh Thiện này vào ngày thứ mười,
Một vài người trong các con nói sẽ viếng các xứ khác nhau,
Một vài người sẽ ở lại trong những nơi ẩn tu khác nhau,
Những người khác sẽ theo và ở lại với ta.
Nhưng theo ta, nếu một đại hành giả yoga
Khát vọng danh và lợi,
Y sẽ sớm bị bắt của quỷ.*

*Vì vậy, các con của ta, khôn ngoan là
Tìm sự bảo vệ của Cha
Lắng nghe khuyên nhủ và phê bình.*

*Chớ nghe bài hát của ta như một giai điệu ngọt ngào,
Nhưng hãy cẩn thận lắng nghe những chỉ dạy của nó;
Đừng quên chúng, hãy khắc sâu
Trong tâm khảm.
Kẻ nào đã làm chủ được Tig Le*

Và có được Năng Lực Hấp Dẫn,
Mà không dựa vào một Rig Ma phẩm cách (2)
Không bao giờ nên tu tập Án Karma
Làm như vậy là nguy hiểm
Như leo lên ngọn núi dốc đứng, gồ ghề.

Trừ phi với tâm đại bi tuôn chảy
Một người tu tập Định Yidham [Bổn Tôn] sống động
Vì mục đích duy nhất làm tăng tiến
Pháp và phúc lợi của tất cả loài người,
Không bao giờ nên dùng Thần Chú ác độc
Hay tu tập Yoga Nguyên Rùa
Kéo vì Nghiệp y sẽ
Tái sinh làm ma ác.

Dù một người đã làm chủ được Khí-Tâm,
Trừ phi y có thể làm phép thần thông bằng năng lực
của thân mình,
Và tự biến mình thành dã thú và rắn
Với giác ngộ đầy đủ về Huyền hóa (Maya) và Tánh Không,
Y không bao giờ nên mang xác chết từ nghĩa địa,
Kéo y khơi dậy oán hận
Của các Đa-ki-ni ăn thịt.

Ngoại trừ các Huynh Đệ Kim Cương của mình
Và các Đạo Sư có ba phẩm hạnh, (3)
Không bao giờ nên tiết lộ Kinh Nghiệm thiên định
của mình –
Ngay cả với những người thâm hiểu Pháp –
Cũng không [tiết lộ] với những tín đồ của các
Dòng Truyền khác
Về những phép Tu và Thấy khác nhau,
Kéo y mất Năng Lực Gia Trì
Của Truyền Thừa Tu Tập.
Chớ ban Chỉ Dạy của Dòng Truyền Rỉ Tai
Cho người có tài mà các con chưa quan sát;
Chớ ban nó mà không có sự cho phép của
Các Đa-ki-ni, cũng không [ban cho] vì sự giàu sang
Hay phương tiện cho những ai yêu cầu,
Kéo các con bị tội lỗi và sai lầm phủ bóng.

Trước khi có năng lực phá tan nghi ngờ của kẻ khác
Hay có thể cải hóa những kẻ bất tín tìm lỗi [của người ta],
Không nên thực hiện Lễ Hội Bí Mật thâm sâu,
Hay biểu diễn các Hạnh Mật Giáo trong làng
Và thành thị, kéo bị lãng nhục;

*Những cái đó chỉ nên thực hiện
Ở nơi ẩn tu và trong cô tịch.*

*Khúc ca nhỏ này về Sáu Hướng Dẫn cho Sùng Mộ
Là viên ngọc quý cho những người theo Pháp;
Hãy giữ lấy, hỡi các Đệ Tử của ta,
Sâu trong tim các con.*

Những lời này in sâu trong tâm của các đệ tử tâm phúc. Những Repa còn trẻ muốn ở lại với Jetsun, lúc ấy nói với ông, “Bây giờ chúng ta đang ở trong thời ô nhiễm. Vì những người căn cơ kém như chúng con, xin dạy một điều gì thích ứng với các nhu cầu của chúng con.” Để trả lời, Milarepa hát:

Hãy nghe thêm, các Đệ Tử của ta!

*Vào thời ô nhiễm này
Phủ bóng lên Pháp của đức Thích Ca Mâu Ni,
Nên kiên trì cố gắng,
Và khắc lên hòn đá tâm của mình
Chữ, “Tinh Tấn.”*

*Khi các con cảm thấy buồn ngủ trong lúc thiền định,
hãy cố gắng
Khó nhọc khăn nguyện với thân, khẩu, ý thức tỉnh của mình.
Khi nháng lửa Trí Tuệ mờ, hãy cố gắng
Đốt nó với ngọn gió nhiếp tâm.
Nếu các con muốn được giải thoát khỏi ngục luân hồi,
Hãy khổ công tu tập không phân tán.
Nếu các con mong ước Niết Bàn,
Hãy từ bỏ thế gian này.
Nếu từ tận đáy tim sâu
Các con muốn tu tập Pháp,
Hãy lắng nghe lời ta và theo dấu chân ta.
Nếu các con muốn đạt được Thành Tựu [Tối thượng],
Đừng bao giờ quên chết sẽ đến.
Nếu các con thiền định khó nhọc và lâu,
Tất cả chư Phật
Quá khứ, hiện tại, và vị lai
Sẽ rất hài lòng. Nếu các con luôn luôn
Ngay thật và trung trực trong Pháp,
Các con sẽ nhận được ân huệ của Đạo Sư.
Nếu các con hiểu không sai những lời này,
Các con có thể chắc chắn rằng sẽ có nhiều
An lạc và niềm vui sẽ đến.
Vì kinh nghiệm của ta là như vậy.*

Với lòng biết ơn và vui thích, các đệ tử đã quyết tâm từ bỏ mọi sự vật thế gian đời này, và họ nỗ lực sùng mộ.

Đây là câu chuyện về Núi Bonbo.

Chú Thích Chuyện 46

(1) Nữ thần nửa thần nửa người (T.T.: Mi.Ci.Rigs.Cig.): Đây là phóng dịch – khó dịch từ này theo nghĩa đen. Đường như nó ám chỉ một nữ thần có một phần là thừa kế của người.

(2) Rig Ma: những người nữ có tài năng và phẩm cách tạo nên ham muốn cho những tu tập Mật Giáo.

(3) Nghĩa đen, “vời ba phẩm chất.” Có lẽ là ba khả năng của một Đạo Sư : (1) ban cho sự chỉ dạy thích hợp với cá nhân đệ tử, (2) hướng dẫn y trong sùng mộ, và (3) phá bỏ những chướng ngại y có thể gặp trên Đường tu.

47. KỶ TÍCH CỦA LỄ KHAI THỊ CÁI BÌNH

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Một lần, khi Milarepa đang ở Hang Cái Bụng ở Nya Non, thiên nữ Đa-ki-ni Kim Cương Thánh Thiện tự hiện hình người và giải thích cho ông về ý nghĩa ẩn tàng của một vài đoạn khó hiểu của những Chỉ Dạy Thiết Yếu trong Mật Điển của Dòng Truyền Rỉ Tai của các thiên nữ Đa-ki-ni. (1) Rồi thiên nữ bảo ông rằng giáo lý này có thể truyền cho một số ít đệ tử có phú bẩm tốt.

[Không bao lâu] Milarepa đã ban cho Rechungpa, Ngan Dson Dunba, và những đệ tử tâm phúc khác lễ Khai Thị Cái Bình (2) của Dòng Truyền Rỉ Tai. [Trong khi làm lễ] Milarepa nói với cái bình, “Bây giờ ta đã quá già, xin hãy tự khai thị cho họ.” Vì thế, cái bình bay lên trời và khai thị cho tất cả các đệ tử từng người một.

Trong lúc khai thị, [tất cả mọi người] nghe nhạc trên trời và ngửi thấy mùi hương họ chưa bao được ngửi trước đó, họ cũng thấy hoa từ bầu trời rơi xuống, và nhiều dấu hiệu kỳ diệu, tốt lành khác. Tất cả các đệ tử đều nhận thức đầy đủ những ý nghĩa minh thị của lễ Khai Thị.

Thấy rằng tất cả mọi người đều kinh ngạc vì những điều kỳ diệu này, Jetsun hát:

Trong Man-đa-la không tì vết của Dòng Truyền Rỉ Tai,

Lễ vật Vô dục đã được tạo ra.

Trong lúc lễ Khai Thị Cái Bình quý báu –

Một điểm chỉ Phật Trí –

Chúng ta nghe nhạc [trời]

Và thấy chư thiên trong Man-đa-la

Nhận tặng vật của trời.

Cái bình bay lên để ban khai thị,

*Và Trí Tuệ kỳ diệu khơi dậy bên trong tất cả các con.
Lý do của tất cả chuyện này là do
Ấn điển của các Đạo Sư Ghagyu.*

Rồi Milarepa bảo các đệ tử rằng họ nên giữ rất bí mật giáo lý này trong một thời gian.

... ..

Một hôm Rechungpa hoàn thành bức họa Kim Cương Thánh Nữ Du Già (Vajra Yogini). Mang nó đến Jetsun, ông ta yêu cầu Jetsun làm phép thánh cho nó. Milarepa đáp, “Ông già này không biết làm sao làm phép thánh. Nhưng ta sẽ cố gắng cầu Bạc Hàm Linh Trí Tuệ (Wisdom-Sattva) (3) xuống làm phép thánh cho bức họa của con về Samaya-Sattva [vật để phong thánh]. (4) Nói vậy rồi, ông ném một đóa hoa vào bức tranh [làm như đem Hàm linh Trí Tuệ chân thực hòa tan trong đó]. Vì thế, bức tranh lúc lắc và rung động [như là dấu hiệu thọ nhận thần lực gia trì của Bạc Hàm Linh Trí Tuệ]. Trong khi, các biểu tượng của Thân, Khẩu, và Ý của Phật – ánh sáng rực rỡ của những cầu vòng – từ trên trời chiếu xuống, đi vào và tan biến trong bức tranh. Hoa trời cũng rơi xuống như mưa. Milarepa nhận lấy hoa trên đầu ông, tựa như dùng cái xương sọ gia trì [trong lễ Khai Thị Mật Giáo], rồi tất cả hoa tan biến vào thân ông và hợp nhất với ông. Khi các đệ tử đứng sững sờ kinh ngạc, Milarepa hát:

*Hình tượng như tranh của Samaya-Sattva
Được ánh sáng thánh linh của Thân, Khẩu, Ý gia trì;
Đây là hiện thân của Bạc Hàm Linh Trí Tuệ,
Thân của Chân Như.
Khi ánh sáng [của Trí Tuệ] nhập vào bức tranh
Và tan biến, nó hoàn thành sự ban phúc.*

*Mặc dù Mila đã già và không đứng lên,
Các Đa-ki-ni Trí Tuệ đã mang đến hoa trời
Từ Đất của Pháp Thân,
Đã hòa lẫn trong [tranh] Phật Thủ Hộ.
Khi ta làm lễ phong thánh này
Những bông hoa kỳ diệu này đã trang điểm đầu và thân ta;
Rồi Phật Thủ Hộ đã nhập vào và hợp nhất với ta.
Các con những người được chứng kiến phép thần thông
vĩ đại này
Quả thật là có tài năng tốt và định mệnh tốt.*

Như thế, Rechungpa và các đệ tử khác tất cả đã chứng kiến sự kiện Jetsun không khác với chính Kim Cương Thánh Nữ Du Già.

Đây là câu chuyện về lễ Khai Thị [Cái Bình] và sự phong thánh cho [bức tranh Kim Cương Thánh Nữ Du Già của Rechungpa].

Chú Thích Chuyện 47

(1) Dòng Truyền Ri Tai của Đa-ki-ni (T.T.: mKhah.hGro. sNan brGyud.).

(2) Lễ Khai Thị Cái Bình (T.T.: Bum.dWan.): Đây là lễ khai thị đầu tiên trong bốn lễ Khai Thị Mật Điện Vô Thượng (Anuttara Tantra). Người đệ tử được ban cho sự chỉ dạy về Yoya Phát Sinh, gồm tất cả các phép tu tập Chân Ngôn (Mantra) và Man-đa-la.

(3), (4) Hàm Linh Trí Tuệ (T.T.: Ye.Ces. Sems.Pa., Phạn: .?-Sattva), và Samaya-Sattva (T.T.: Dam.Tshig.Sems.Pa.): Để phong thánh cho một vật hay biểu tượng, như một hình tượng Phật, hay một Tháp Miếu (Stupa), người ta tổ chức một lễ phong thánh gọi là Rab.gNas. Vật được phong thánh gọi là Dam.Tshig.Sems.Pa. hay Dam. Tshig. Pa, và thần lực xác nhận, hiện thân trong hình thức đồng nhất với vật thể, gọi là Ye.Ces.Sems.pa., hay Ye. Ces.Pa.

48. CÂU CHUYỆN VỀ SHINDORMO VÀ LESEBUM

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Shindormo và Lese là một cặp [cả hai đều có gia đình] đã có niềm tin to lớn nơi Jetsun từ những ngày đầu tiên. Có lần họ đã mời ông đến Tsa Ma. Ngay khi Shindormo vừa thấy ông đến, bà lập tức [tiến đến] và cầm tay ông, nói, “Bây giờ chúng con đang trở nên già và cái chết đang đến gần, rất tiếc chúng con đã không thể tu tập Pháp với thầy.” Nói rồi, bà khóc bi thương một hồi lâu. Milarepa nói với bà, “Nữ bảo trợ thân mến của ta, trừ những người tu tập Pháp đã tiến bộ cao, sự đau đớn của sinh, già, bệnh, và chết giáng xuống mọi người. Nghĩ về những thứ ấy và sợ chúng là tốt, bởi vì như vậy có thể khiến người ta tu tập Pháp khi chết đang đến gần.” Và rồi ông hát:

*Trong dòng sông sinh, già, bệnh, chết,
Chúng ta những người thế gian hụp lặn;
Ai có thể trốn được những đau đớn này trên trái đất?
Chúng ta lênh đênh với ngọn triều,
Giữa những làn sóng khôn khổ và đen tối.
Chúng ta trôi nổi và trôi nổi,
Hiếm khi được vui trong chốn luân hồi.*

*Thêm nhiều khôn khổ đến do cố tránh chúng mà ra;
Qua theo đuổi khoái lạc người ta thêm tội lỗi.
Muốn khỏi đau đớn,
Nên tránh những hành vi sai trái.*

*Khi chết kéo đến gần,
Người trí luôn tu tập Pháp.*

“Con không biết quán cái khổ của sự sinh như thế nào,” Shindormo nói, “Xin dạy con làm sao thiền định về nó.” Để trả lời, Jetsun hát:

Hồi nữ bảo trợ thành tín, ta sẽ
Giải thích cái khổ của sinh.

Kẻ lang thang trong Cõi Trung Gian
Là Thức A-lại-da.
Bị tham dục và oán ghét lèo lái
Nó nhập vào tử cung người mẹ.

Ở trong đó nó cảm thấy giống như con cá
Bị mắc kẹt trong kẽ đá.
Ngủ trong máu và chất lỏng màu vàng,
Gối đầu trên chất thải;
Bị chèn nhét trong bản thủ, nó khổ vì đau đớn.
Một thân xấu sinh ra từ Nghiệp xấu.

Dù nhớ những đời quá khứ,
Nó không thể nói dù chỉ một lời.
Lúc bị nhiệt thiêu đốt,
Lúc bị lạnh đóng băng,
Trong chín tháng, từ tử cung
Nó hiện ra trong đau đớn.
[Đau đớn] dữ dội, tựa như
Bị kim kẹp lòi ra.
Khi từ tử cung ra đầu nó bị chèn ép, đau đớn
Như bị ném vào cái hố đầy gai.
Thân tí hon trong lòng mẹ,
Cảm thấy như chim sẻ bị điều hâu cạp.
Khi từ thân mảnh dẻ trẻ thơ
Máu và bản được lau sạch,
Đau như bị lột da sống.
Khi cuống rốn bị cắt,
Nó cảm thấy như xương sống bị chặt.
Khi bị quấn trong nôi nó cảm thấy như bị buộc
Bằng xiềng, bị nhốt tù trong ngục tối.

Kẻ nào không giác ngộ chân lý Bất Sinh,
Không bao giờ có thể thoát được rặng nanh
kinh khủng của sinh.

Không có thì giờ để trì hoãn sùng mộ:
Khi chết, nhu cầu lớn nhất của một người
Là thánh Pháp.
Vậy con nên tận lực mình
Tu tập lời Phật dạy.

Shindormo lại yêu cầu, “Xin giảng cho chúng con về những đau khổ của tuổi già.” Để trả lời, Milarepa hát:

*Hãy lắng nghe, hỡi các nữ bảo trợ tốt của ta,
hãy lắng nghe
Những đau khổ của tuổi già.*

*Đau đớn thay là thấy thân mình
Trở thành bạc nhược và mòn ruỗng.
Ai có thể giúp trừ cảm thấy kinh hoàng
Vì sự trở nên già đẽ dọ?*

*Khi tuổi già giáng xuống một người,
Thân ngay thẳng của y trở thành cong xuống;
Khi cố gắng bước đi cho vững,
Y lao đảo ngược với ý muốn của mình;
Tóc đen trở thành bạc trắng,
Mắt sáng trở thành mờ;
Đầu lắc lư choáng váng,
Tai thính trở thành điếc đặ;
Gò má tươi thắm trở thành nhợt nhạt,
Và máu y khô cạn.*

*Mũi – cái trụ trên mặt y – chìm xuống;
Răng – tinh túy của xương y – lòi ra.
Lưỡi mất điều khiển, y lắp bắp.
Khi chết đến gần, thống khổ và nợ nần của y gia tăng.
Y gom góp thức ăn và tụ tập bạn bè,
Nhưng y không thể giữ họ được.
Cố gắng không đau khổ,
Y chỉ đau khổ thêm;
Khi y nói sự thật với người,
Hiếm khi họ tin y;
Con và cháu y đã nuôi
Và áp ủ, thường khi trở thành kẻ thù.
Y cho của y để dành
Nhưng chẳng được cảm ơn.
Trừ phi chứng ngộ chân lý Bất hoại,
Các con sẽ khôn khổ trong tuổi già.
Kẻ nào khi già chênh mảng Pháp,
Nên biết rằng y bị Nghiệp trói buộc.
Tốt là tu tập Thánh Pháp
Trong khi các con vẫn còn hơi thở.*

Lúc ấy Shindormo nói, “Những gì thầy vừa nói rất đúng; chính con đã kinh nghiệm những điều này. Bây giờ xin hãy giảng cho chúng con những đau khổ của bệnh tật.” Để trả lời, Milarepa hát:

*Hỡi các nữ bảo trợ thân mến, các người biết đau buồn
và sầu muộn,
Hãy lắng nghe những khốn khổ của bệnh đau.*

*Thân bạc nhược này luôn luôn tùy thuộc vào bệnh tật,
Vậy nên người ta chịu khổ vì đau đớn quá chừng.
Những bệnh về Khí, tâm, mật, và đờm (1)
Thường xuyên xâm nhập thân người bạc nhược,
Làm cho máu và mủ trở thành nóng sốt;
Các cơ quan như thế bị đau đớn bóp chặt.
Trên chiếc giường an ổn và dễ chịu
Người bệnh cảm thấy không thoải mái,
Mà trăn trở và lăn lộn, rên rỉ than van.
Do Nghiệp ác [quá khứ],
Dù cho y ăn món ngon nhất,
Y mùa tất cả những gì y có thể ăn,
Khi đặt y nằm nơi mát mẻ,
Y vẫn cảm thấy nóng như lửa đốt;
Khi mặc cho y áo quần ấm áp,
Y cảm thấy lạnh như ướt đẫm trong tuyết giá.
Mặc dù bạn bè và thân nhân tụ tập chung quanh,
Không ai có thể làm vơi hay chia xẻ đau đớn của y.
Dù phù thủy và y sĩ thành thạo,
Cũng không thể giúp được những trường hợp
do Nghiệp chín muồi gây nên.
Ai không chứng ngộ chân lý Vô Bệnh,
Phải trải qua đau khổ nhiều hơn.*

*Vì chúng ta không biết khi nào bệnh đột kích,
Khôn là tu tập Thánh Pháp –
Chắc chắn chinh phục được bệnh tật!*

“Con hy vọng tu tập Pháp [nhiều hơn] khi chết kéo đến gần,” Shindormo nói, “Bây giờ xin hãy giảng cho chúng con về sự đau khổ của chết.” Để trả lời, Milarepa hát:

*Hãy lắng nghe, hỡi nữ bảo trợ không nản lòng:
Đau như trả những món nợ kếp,
Một người phải trải qua cái chết.
Sứ giả Diêm Vương bắt và đem y đi
Khi chết đến.
Người giàu không thể mua nó bằng tiền,
Anh hùng không thể chinh phục được nó*

bằng kiếm bén trong tay,
Đàn bà tinh khôn cũng không thể dùng mưu lừa nó.
Ngay cả học giả học thức cũng không thể
Triển hoãn nó bằng tài hùng biện.
Ở đây, không một kẻ nhát như chồn nào có thể lên bỏ đi;
Ở đây, những kẻ không may mắn
không thể kháng cáo [lên tòa trên],
Ở đây, người can đảm cũng không thể
phô trương dũng cảm.

Khi tất cả các Kênh hội tụ trong thân,
Người ta như bị ép nghiền giữa hai hòn núi –
Tất cả thị kiến và cảm giác trở nên mờ.
Khi giáo sĩ Bon và thầy bói trở thành vô dụng,
Người y sĩ tin cậy đầu hàng tuyệt vọng.
Không một ai có thể liên lạc với người hấp hối.
Những người hộ vệ và chú Thiên đều biến thành không.
Mặc dù hơi thở chưa hoàn toàn ngừng lại,
Người ta chỉ có thể ngửi thấy mùi hôi của thịt chết.
Một người tiến gần bên cái chết,
Giống như cục than trong tro giá lạnh.

Khi hấp hối, vài người vẫn có thể đếm nhật kỳ hay tinh tú;
Những người khác khóc, la hét và rên rỉ;
Một vài người nghĩ đến của cải thế gian;
Một vài người mà sự giàu sang khó kiếm được của họ
Sẽ bị những người khác hưởng thụ.

Dù tình thương thâm sâu đến đâu, hay sự đồng cảm
to lớn bao nhiêu,
Y chỉ có thể ra đi và đi một mình.
Bạn tốt và người phối ngẫu của y
Chỉ có thể từ giã y ở đó;
Thân yêu dấu của y trong một gói
Sẽ được xếp lại và mang đi,
Rồi ném vào nước, thiếu trong lửa,
Hay chỉ đơn giản ném trên mặt đất hoang tàn.
Hỡi các nữ bảo trợ thành tín,
Cuối cùng chúng ta còn giữ lại được gì?
Hay chỉ ngồi chờ và để tất cả sự vật ra đi?
Ngày mai khi hơi thở của các con ngừng lại
Không giàu sang nào trên trái đất có thể giúp các con.
Vậy, tại sao người ta phải hạ tiện?

Thân nhân tử tế vây quanh
Giường của người hấp hối,

*Nhưng không người nào có thể giúp y một lúc.
Biết rằng tất cả phải bỏ lại phía sau,
Một người thức ngộ rằng tất cả tình thương vĩ đại
Và sự ràng buộc đều vô dụng.
Khi giây phút cuối cùng đến,
Chỉ Thánh Pháp giúp thôi.*

*Các con nên cố gắng, hỏi các nữ bảo trợ thân mến,
Cho sự sẵn sàng chết!
Hãy chắc chắn và sẵn sàng; khi thời gian đến
Các con sẽ không sợ hãi hay hối tiếc.*

Vì thế, Shindormo khẩn nguyện Jetsun ban cho lời chỉ dạy. Tu tập những chỉ dạy đó [một thời gian, bà ta đã đạt được sự tiến bộ lớn đến độ] vào lúc chết bà ta đã nhập vào giai đoạn khởi đầu của đường Đạo.

.....

Khoảng cùng thời gian ấy [một nữ bảo trợ khác], Lesebum, đã mời Milarepa ở lại với bà ta. Bà ta nói, “Dù cho các thầy, Jetsun Cha và Con, không thể ở lại với chúng con lâu, hãy ở lại ít nhất cũng một vài ngày.” Vì lời yêu cầu nồng nhiệt này, Milarepa và các đệ tử ở lại với bà ta bảy ngày.

Trong thời gian này, người dân Nya Non đã tụ tập thành những số lớn để làm Tsa Tsa [tượng Phật cỡ nhỏ]. Tất cả dân làng đều giúp tay làm việc. Lúc ấy, Lesebum hỏi Milarepa, “Các thầy, Jetsun Cha và Con có quan tâm đến hội này để tự mình thưởng thức?” “Không,” Milarepa đáp, “Tôi không quan tâm.” “Vậy thì,” Lesebum nói, “vì đây là ngày công đức, con hy vọng Tôn giả từ bi làm lễ cúng dường trong phòng khẩn nguyện của con, và đúc một vài Tsa Tsa cho con. Vì chúng sinh, cũng xin vui lòng trông hộ cháu bé, cừu, và nhà cửa của con trong lúc con vắng mặt.”

Y phục và trang sức chỉnh tề, rồi bà ta đi dự hội. Nhưng Milarepa và các đệ tử để thời gian trôi qua, không làm những gì bà ta yêu cầu. Hậu quả, cừu dẫm đạp lên ruộng nương và ăn tất cả hoa màu, [và tệ nhất là] khi Lesebum trở về bước vào nhà, em bé của bà ta đang khóc đến tận buồng phổi. Như vậy bà ta ý thức rằng Jetsun đã không làm những gì bà ta yêu cầu.

Rồi bà ta nói, “Các thầy đã không làm những việc khác mà con yêu cầu, điều ấy có thể hiểu được, nhưng một Phật tử phải có lòng đại từ bi, các thầy đã không quan tâm đến đứa bé và đàn cừu khi chúng có nhu cầu, vậy đó không phải là một lỗi lầm, một xấu hổ lớn sao?” Để trả lời, Milarepa hát:

*Trên đồng cỏ Đại Cự Lạc,
Ta đang chặn Đàn Cừu Bất Tử;
Ta không có thì giờ để canh chừng
Những cái máu và thịt đó.
Ta để chúng lại, Lesebum, cho con!*

*Là mẹ của Tìr và Bi,
Ta đang chăm sóc đứa con Tịch Chiếu;
Vì vậy ta không thích*

*Chăm lo đưa trẻ quẹt mũi.
Ta để nó lại, Lesebum, cho con!*

*Trên ngọn núi vững chắc Bất Biến
Ta đang làm Tsa Tsa Nhiếp Tâm;
Ta không có thì giờ để đúc tượng đất sét.
Ta để chúng lại, Lesebum, cho con!*

*Trong phòng khăn nguyện thân trên của ta
Ta đang thắp ngọn đèn Quang Minh;
Ta không thể dựng cây trụ
Để treo lá cờ khăn nguyện. (2)
Ta để nó lại, Lesebum, cho con!*

*Trong ngôi nhà tôi tàn thân huyễn của ta,
Ta đang tẩy sạch bụi ý nghĩ phàm nhân;
Ta không có thì giờ để dọn dẹp nhà cửa của con.
Ta để nó lại, Lesebum, cho con!*

*Giữa nhiều hình thức sống,
Ta đang nhìn trò chơi Huyền Hóa;
Ta không thể rửa chén đĩa.
Ta để chúng lại, Lesebum, cho con!*

Lesebum đáp, “Ồi Jetsun, xin chớ xem thường những hành vi tốt mà chúng con những người thế gian cố gắng hết sức để làm. Con cũng đã phục vụ nhiều Lạt-ma khác [bên cạnh các thầy].”
Để trả lời, Milarepa hát:

*Phục vụ một Lạt-ma không từ bi
Thì giống như thờ con quỷ một mắt;
Y và người bảo trợ sẽ gặp bất hạnh.*

*Tu tập Pháp mà không có Tâm Bồ-đề
Là sự tự mê hoặc của một người ngu;
Nó chỉ tăng cường dục vọng, tham lam.*

*Tặng của bố thí thiên vị
Thì giống như trả lại bữa tiệc;
Nó chỉ làm mạnh thêm hy vọng.*

*Cúng dường sai người
Thì giống như cho tiền giả;
Nó chỉ đem lại thêm phiền phức và bối rối.*

*Tặng từ thiện không bi tâm
Thì giống như tự trói mình vào cột*

*Bằng sợi dai da chắc;
Nó chỉ buộc chặt mình hơn [trong ngục luân hồi].*

*Mang cao kiến mà không thuần hóa tâm,
Thì giống như một kẻ vênh vang khoác lác
Điều vô nghĩa qua cổ họng đã mòn;
Chỉ vi phạm đạo đức.*

*Thiền định mà không biết cách
Thì giống như người múa rối dựng nhà bằng ảo thuật.
Sự giả dối sẽ sớm lộ ra.*

*Dấn mình trong những hành động [Mật Giáo] khác nhau
Không có tương thật của Nghiệp, thì giống như
Người điên uống suối nước nóng;
Càng uống, y càng thấy khát.*

*Nếu vì các dục vọng thế gian,
Một người sống cuộc sống trang nghiêm,
Áy giống như gói đồ dơ
Trong áo lụa đẹp –
Đẹp và trang trọng bên ngoài,
Bên trong thối và mục nát.*

*“Thành Tựu” hợp với
Dục vọng và tự kiêu,
Thì giống như con búp bê đất sét.
Nó sẽ sớm vỡ ra từng mảnh
Khi bị đánh thử nghiệm.*

Nghe bài hát này, Lesebum trở nên rất hối hận. Lấy một viên ngọc tốt từ đồ trang sức của mình ra, Lesebum dâng nó lên Jetsun và xin ông ban cho những lời chỉ dạy. Lúc ấy Milarepa hát, “Lời Của Viên Ngọc”:

*Hãy lắng nghe, Lesebum, người giàu có,
Vời thông minh sáng ngời!
Khi con quay lại nhìn vào thân con,
Hãy thiền định không khao khát khoái lạc.
Khi con quay lại nhìn vào miệng con,
Hãy thiền định trong im lặng và tịch tĩnh.
Khi con quay lại nhìn vào tâm con,
Hãy thiền định không có những ý nghĩ chao đảo.
Hãy giữ thân, khẩu, ý không phân tán,
Và cố gắng tu tập mà không tu tập.*

Theo những chỉ dạy này trong thiền định, Lesebum đạt được một kinh nghiệm. Rồi bà ta hát một bài cho Jetsun về Bảy Vật Cúng Dường: (3)

Với ngài, [hành giả yoga] kỳ diệu áo vải,
Người can đảm bắt khuấy,
Một người bảo đảm tự do,
Ở bên kia tham lam và sợ hãi,
Với ngài, Repa khổ hạnh, con xin đánh lễ,
Với ngài, Repa vĩ đại, con dâng phẩm vật cúng dường.

Bây giờ con sám hối tất cả những việc làm sai lầm
của con trước ngài
Và cùng vui trong tất cả những hành vi của ngài.
Con cầu mong ngài chuyển Bánh Xe Pháp,
Con xin ngài, không bao giờ nhập Niết Bàn.
Cho tất cả chúng sinh, bây giờ con hiến dâng
công đức của con.

Khi con nhìn thân con, và cố gắng
Ngừng ham muốn khoái lạc,
Ham muốn thường đầy lên.
Khi con quán sát miệng con, và cố gắng
Làm lắng dịu mong muốn nói năng,
Hỡi ôi, mong muốn vẫn chiếm ưu thế.
Khi con nhìn tâm con, và cố gắng
Thiền định không có ý nghĩ lang thang,
Ý nghĩ lang thang luôn luôn phát khởi.

Khi con tập trung thân, khẩu,
Và ý để tu tập cái Không Tu Tập,
Thì nỗ lực tu tập vẫn còn đó.

Để vượt qua những khó khăn này
Và tiến bộ thêm nữa,
Xin ban cho con thêm lời chỉ dạy.

Để trả lời yêu cầu của bà ta, Jetsun hát:

Hãy lắng nghe, hãy lắng nghe, Lesebum, với sự quan tâm.
Nếu con bị ham muốn khoái lạc làm phiền,
Hãy từ giã tất cả mọi bạn bè giao kết,
Cho tất cả làm của bố thí;
Hãy yên nghỉ thoải mái mà không
Mong muốn hay vướng mắc.

Khi con cảm thấy thích nói, hãy cố gắng
Thở bỏ những dục vọng thế gian.
Hãy ý thức về sự kiêu hãnh và vị kỷ của mình,

Và tự yên nghỉ thoải mái trong khiêm tốn.

*Nếu những ý nghĩ chao đảo tiếp tục nổi lên,
Hãy bám lấy Tự Tâm với cảnh giác.
Đừng vương mắc luân hồi hay niết bàn,
Nhưng hãy yên nghỉ thoải mái trong Bình Đẳng trọn vẹn.
Cứ để những gì phát sinh phát sinh,
Chớ quan tâm theo dõi.*

*Nếu trong thiên định của con vẫn còn
có khuynh hướng nỗ lực,
Hãy cố gắng khơi dậy tâm đại bi vì tất cả,
Hãy đồng nhất với bậc Toàn Từ Ái.*

*Hãy luôn luôn nghĩ đến Đạo Sư của con như
đang ngồi trên đầu con,
Và kiên trì thiên định về Không.
Rồi dâng hiến tất cả công đức của con.*

*Hãy suy tư về những lời ta nói, Lesebum,
Và nhiệt tâm tu tập Pháp.*

Lesebum tiếp tục thiên định theo các chỉ dạy của Milarepa. Cuối cùng, bà ta trở thành một nữ hành giả yoga, và đạt đến giai đoạn khởi đầu trên đường Đạo.

Đây là câu chuyện về Shindormo và Lesebum.

Chú Thích Chuyện 48

(1) Những bệnh về Khí, mật, và đờm. Theo bệnh lý học Tây Tạng, đây là ba bệnh chính của con người, tức là, bệnh về Khí (T.T.: rLun.), bệnh về mật T.T.: mKhris.Pa.), và bệnh về niêm dịch (T.T.: Bad.Kan.).

(2) Lá cờ khấn nguyện: Một số nhất định các Chân Ngôn (Mantra) được in lên trên những lá cờ bằng vải mỏng được thiết kế theo cách đặc biệt, và được treo trên những trụ cao làm biểu tượng của sự gia trì và thiện chí.

(3) Bảy Phẩm Vật Cúng Dường (T.T.: Yan.Lang.bDun.Pa.): Đây là “Bảy Phẩm Vật Cúng Dường” nổi tiếng và được dùng rộng rãi biểu trưng bởi Bồ-tát Phổ Hiền (Bodhisattva Samantabhadra) như được miêu tả trong kinh Hoa Nghiêm (Avatamsaka Sūtra). Lời nguyện về Bảy Phẩm Vật Cúng Dường có trong hầu hết mọi nghi thức và nghi lễ của Phật Giáo Tây Tạng. Đó là: (1) kính lễ tất cả chư Phật và hiền giả trong vũ trụ vô cùng; (2) cúng dường họ; (3) sám hối các tội của mình; (4) vui thích tất cả những đức hạnh của những người khác hay cùng hân hoan với những công đức của người khác; (5) cung thỉnh chư Phật và hiền giả giảng Pháp; (6) nguyện chư Phật và hiền giả không nhập Niết Bàn; (7) cúng dường tất cả công đức mà mình đã tích tụ để thành Phật.

Các Hạnh Nguyện Phổ Hiền căn bản – những gương mẫu của “Hạnh Bồ-tát,” không phải là bảy như đã tuyên bố trong Kinh Hoa Nghiêm, mà là mười, ba đã lược bỏ nên gọi là Bảy Phẩm Vật Cúng Dường.

49. MILAREPA VÀ CON CỪU ĐANG HẤP HỐI

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Một lần khi Jetsun Milarepa và đệ tử tâm phúc Rechungpa đang sống trong Hang Cái Bụng ở Nya Non, Rechungpa vẫn còn giữ trong tâm chút ít ham muốn những khoái lạc thế gian, mà Jetsun thường khuyên răn ông ta nên từ bỏ. Nhưng Rechungpa nghĩ, “Ta đã từ bỏ đất tổ và Tám Dục Vọng Thế Gian, song Jetsun xem như vậy chưa đủ – mới chỉ nửa đường tu tập Pháp. Thực ra như vậy có đúng chăng?” Đây nghi ngờ, ông ta chất vấn Milarepa, người đáp, “Theo nghĩa thông thường những gì con hỏi có thể là đúng, nhưng chỉ một mình nó thì chưa đủ. Bây giờ hãy lắng nghe bài hát của ta”:

*Người ngồi trên đầu ta
Trong Lâu đài Đại Cực Lạc,
Là Bạc Không Tì Vết –
Vinh quang của tất cả công đức.
Người [Marpa], là tinh yếu của các Đạo Sư Dòng Truyền,
Nguồn suối hứng khởi miên viễn của ta.
Với Người ta kính lễ chân thành nhất,
Với Người ta gửi đến lời ca ngợi tâm cảm của ta!*

*Mặc dù con từ bỏ quê hương
Sống viễn ly một mình,
Con còn phải giữ theo giới luật.
Kẻ nào quan tâm đến danh tốt của mình,
Sẽ rơi vào thế gian một lần nữa.*

*Mặc dù con từ bỏ thức ăn ngon và sự chăm sóc,
Hãy cẩn thận khi thọ nhận của bố thí.
Kẻ nào vẫn còn thèm khát thức ăn khoái khẩu,
Sẽ rơi vào thế gian trở lại.*

*Mặc dù chiếc áo thanh lịch thì hơn xa chiếc y bình thường,
Nhưng nó phải được làm theo nguyên tắc nghề may.
Những hành giả yoga bám theo những y phục
lụa là mềm mại
Sẽ rơi vào thế gian một lần nữa.*

*Nếu con đã lìa bỏ nhà và đất,
Hãy điều độ và kiên trì.
Kẻ nào ước muốn danh vọng và cao sang,
Sẽ rơi vào thế gian trở lại.*

*Khi con lia bỏ tài sản “lớn”
Và con vẫn còn mảnh đất nhỏ [của tôi],
Con phải tuân theo luật lệ làm nông.
Nếu con mong chóng được mùa gặt lớn,
Con sẽ rơi vào thế gian một lần nữa.*

*Trong tự thế Sinh Tử không căn cơ và không có thật;
Khi con nhìn, con khó tìm thấy nó
Muốn xác định, không thể nào nắm bắt.
Song khi con nhận ra nó,
Nó chính là Niết Bàn.
Tất cả sự vật trong tự thế là không;
Một hành giả yoga không bị dính mắc vào bất cứ cái gì.*

Rechungpa hỏi, “Vi con đang theo Con Đường Thiện Xảo Mật Giáo, con có thể lấy một chút tiền nghi để gia tăng sự sùng mộ của con không?” Jetsun trả lời, “Nếu con thực sự có thể làm cho sự sùng mộ của con tiến cao hơn bằng phương tiện hưởng thụ và khoái lạc, con có thể dùng chúng, nhưng nếu chúng chỉ làm gia tăng những dục vọng [thế gian] của con, thì không. Ta được Đạo Sư của ta, Marpa, chỉ thị, từ bỏ tất cả những dục vọng thế gian để sống đời sống khổ hạnh sùng mộ. Kết quả, ta theo những lời dạy của Người suốt cả đời ta nên bây giờ đã phát triển bên trong ta một ít công đức. Con cũng nên từ bỏ tất cả Tám Dục Vọng Thế Gian và thiền định khó nhọc trong khi con vẫn còn cơ hội. Bây giờ hãy lắng nghe bài hát của ta”:

*Hãy nhớ Đạo Sư của con đã sống như thế nào
Và mang trong tâm những lời mật ngọt của ông ta.
Kẻ nào lãng phí một cơ hội vì Pháp
Sẽ không bao giờ có cơ hội nào khác.
Vậy hãy mang trong tâm lời Phật dạy
Và kiên trì tu tập nó.
Do chấp vào sự vật trong đời này,
Người ta đau khổ hơn trong đời sau.
Nếu con ham muốn khoái lạc
Phiền não sẽ gia tăng.*

*Một người quả thật ngu ngốc nhất
Để mất cơ hội vì Pháp
Trong sợ chết, hãy khổ công tu tập!
Phạm tội sẽ lôi con
Đến những Cõi Thấp hơn.
Do giả vờ và lừa dối,
Con tự lừa gạt và dẫn dắt mình sai lạc.
Công đức giảm đi với
Ác ý phát triển.
Nếu con quan tâm đời vị lai,
Hãy tinh tấn tu tập sùng mộ.
Hành giả yoga ước mơ y phục đẹp*

*Sẽ sớm thành mắt trí;
Hành giả yoga ước mơ thức ăn ngon
Sẽ sớm làm những hành vi xấu;
Hành giả yoga yêu thích lời nói êm tai
Sẽ không được mà chỉ mắt.
Hãy từ bỏ những theo đuổi thế gian, Rechungpa,
Hãy hiến mình cho thiền định.*

*Nếu con cố gắng để có được một người bảo trợ
Giàu có, con sẽ gặp kẻ thù.
Kẻ nào thích được đám đông
Vây quanh, sẽ sớm bị thất vọng.
Kẻ nào tích trữ của cải và tiền bạc,
Thì sớm đầy những ý nghĩ xấu xa.
Hãy thiền định, con ta Rechungpa.
Và hãy đặt tâm con vào Pháp.*

*Người nào tu tập
Cuối cùng sẽ đạt Chứng Ngộ.
Kẻ nào không thể tu tập
Nhưng chỉ nói và khoe khoang,
Thì luôn luôn nói láo.
Hỡi ôi, thực khó tìm làm sao
Cơ hội và thời gian để tu tập lâu dài.
Rechungpa, hãy cố gắng thiền định không lạc hướng!*

*Nếu hợp tâm con với Pháp
Con sẽ vui và hân hoan mãi mãi;
Con sẽ luôn luôn thấy nó tốt hơn
Nếu con ở nơi cô tịch.
Con Rechungpa, cầu mong
Định-Không-Quang Minh quý báu
Mãi mãi ở lại nơi tâm con!*

Rồi Milarepa nghĩ, “Bởi vì ta thúc giục, những dục vọng khoái lạc thế gian của Rechungpa có thể giảm bớt đến một độ nào đó, song nó vẫn không thể vượt qua [tất cả] những xu hướng sai lầm. Ta sẽ cố gắng thúc đẩy thêm nữa tinh thần khước từ của nó.” Vì thế, ông đem Rechungpa đến chợ Nya Non xin của bồ thí.

Nhiều người hàng thịt đã tụ tập ở đó. Thịt chất cao như vách tường, đầu súc vật chất thành những đống khổng lồ, da rải rác trên mặt đất, máu chảy tụ lại với nhau như nước trong ao. Còn có những hàng gia súc buộc vào những cây cọc để làm thịt. Một ông lão xứ Mon bị tàn tật một cánh tay đang xẻ thịt một con cừu đen bự, kéo bộ lông nó ra khi nó vẫn còn sống. Bị thương chí tử, con vật tìm cách trốn thoát và lao đảo rên rỉ đi về phía Milarepa cầu cứu. Nhìn cảnh đáng thương xót này, Milarepa nhỏ nhiều nước mắt. Ông lập tức thi triển Yoga Chuyển Thức cho con cừu và đem linh hồn [thức] của nó đến Đường Bồ-đề. Vì thế, với thương xót tràn ngập, Milarepa hát:

*Đáng thương thay là chúng sinh trong Sinh Tử!
Nhìn lên Con Đường Giải Thoát,
Chỉ cảm thấy buồn thay cho những kẻ tội lỗi này.
Ngu ngốc và buồn thay là đắm mình trong giết hại,
Khi nhờ may mắn và Nghiệp mà có được hình người.
Buồn thay là làm một hành động
Mà cuối cùng sẽ tự làm mình đau đớn.
Buồn thay là xây một bức tường tội lỗi
Làm bằng thịt cha mẹ háp hối của mình.
Buồn thay là nhìn thấy
Thịt ăn và máu chảy.
Buồn thay là biết nhâm lẫn
Và mê hoặc lấp đầy tâm người.
Buồn thay là chỉ thấy cái xấu,
Không tình thương trong trái tim người.
Buồn thay là thấy
Mù lòa che mờ tất cả những người
Áp ủ những hành vi tội lỗi.*

*Thèm khát gây khốn khổ,
Trong khi những hành vi thế gian mang lại đau thương.
Với điều này trong tâm người ta cảm thấy buồn rầu,
Nghĩ như thế, người ta truy tìm thuốc chữa.*

*Khi ta nghĩ đến những người không bao giờ
Chú ý đến đời vị lai của họ,
Mà đắm mình trong những hành vi ác,
Ta cảm thấy phiền nhiễu và buồn nhất,
Và thâm sâu lo sợ cho họ.
Rechungpa, khi thấy tất cả những điều này,
Con không nhớ Thánh Pháp sao?
Con không đánh mất cả trái tim trong Sinh Tử chứ?
Hãy đánh thức tinh thần khước từ,
Đi, Rechungpa, đến cái hang để thiền định!*

*Hãy chú ý đến ơn của Đạo Sư con
Và tránh tất cả những hành vi tội lỗi;
Ném những sự vật thế gian sang một bên
Hãy ở lại kiên cường tu tập.
Hãy giữ những thệ nguyện tốt
Và hiến đời con cho thiền định.*

Rechungpa đầy buồn bã, và từ tận đáy tim ông ta sự mong muốn từ bỏ nóng bỏng phát sinh. Roi nhiều nước mắt, ông ta nguyện, “Thưa Jetsun, từ bây giờ trở đi con sẽ từ bỏ tất cả ham muốn

và khoái lạc thế gian, hiến mình cho thiên định. Chúng ta, Chủ và tớ, hãy đi đến những núi non heo lánh, nhưng hãy nói con biết chỗ nào.” Để trả lời, Milarepa hát:

*Hỡi ôi, bị kẹt trong bẫy ác Nghiệp, trong u tối
Chúng sinh lang thang trong luân hồi.
Kẻ cướp, những ý nghĩ lang thang,
Làm họ điên cuồng, như thế tước đi của họ
Cơ hội tu dưỡng.
Hãy tỉnh dậy đi, mọi người, hãy thiên định bây giờ!
Chúng ta hai Repa, hãy đi đến Núi Tuyết Lashi.*

*Dài và nguy hiểm là con đường luân hồi,
Áp lực và tai hại là bọn côn đồ Năm Độc.
Nhưng con Rechungpa, hãy giữ chặt đũa con Tinh Giác
Và hãy tìm người cận vệ Trí Tuệ.
Những kẻ tội lỗi hiểm khi nghĩ rằng chết sẽ đến;
Đến Núi Tuyết Lashi, chúng ta hai Repa
Sẽ đi bây giờ để thiên định!*

*Cao là Núi Sai Lâm,
Đáng sợ là chó săn và thợ săn.
“Đã thú Dyāna” thì lúc nào cũng phô mình
Trước nguy cơ bị bắt.
Vậy, hãy khôn mà chạy đến Đất Bình Yên.
Những kẻ tội lỗi hiểm khi nghĩ rằng chết sẽ đến;
Đến Núi Tuyết Lashi, chúng ta hai Repa
Sẽ đi bây giờ để thiên định!*

*Ngôi nhà thân người này
Đang sụp đổ và, tá tơi vì
Thức ăn và đồ uống thấm qua,
Đang suy tàn vì năm tháng;
Nguy hiểm là sống ở trong đó.
Vậy hãy trốn đến chỗ an toàn,
Sẵn sàng vui vẻ chết.
Những kẻ tội lỗi hiểm khi nghĩ rằng chết sẽ đến;
Đến Núi Tuyết Lashi, chúng ta hai Repa
Sẽ đi bây giờ để thiên định!*

*Sâu và đầy hiểm nghèo là biển Sinh Tử;
Khôn là vượt qua nó bây giờ
Trên chiếc thuyền Tinh Giác.
Đáng sợ là cơn thủy triều làm lẫn cuộn cuộn;
Bây giờ hãy chạy trốn,
Đến “Đất Không Hai.”
Những kẻ tội lỗi hiểm khi nghĩ rằng chết sẽ đến;*

*Đến Núi Tuyết Lashi, chúng ta hai Repa
Sẽ đi bây giờ để thiên định!*

*Rộng là đầm lầy tham dục,
Phiền nhiễu là vũng bùn đời sống gia đình;
Hãy khôn và chạy trốn nó,
Hãy cười con voi Từ Bó.
Hãy khôn và trốn đến nơi an toàn,
Trên đất Giải Thoát khô ráo!
Những kẻ tội lỗi hiềm khi nghĩ rằng chết sẽ đến;
Đến Núi Tuyết Lashi, chúng ta hai Repa
Sẽ đi bây giờ để thiên định!*

*To lớn thay là sự nguy hiểm lúc rơi vào
Những cái thấy và việc làm của Tiểu Thừa;
Chỉ những kẻ vô minh làm
Chuyện phí công sức chẳng cho cái gì cả.
Những kẻ tội lỗi hiềm khi nghĩ rằng chết sẽ đến;
Đến Núi Tuyết Lashi, chúng ta hai Repa
Sẽ đi bây giờ để thiên định!*

Vào dịp này, nhiều người trong chợ tự động được khẳng định với niềm tin to lớn nơi Jetsun và người con của ông. Tất cả bọn họ muốn cúng dường hai người nhiều thực phẩm và phục vụ, nhưng Milarepa bảo họ rằng thực phẩm của họ là thực phẩm của tội lỗi [trực tiếp tạo ra] qua Tám Dục Vọng Thế Gian, và từ chối chấp nhận thực phẩm ấy. Rồi ông và Rechungpa bắt đầu cuộc hành trình đến Núi Tuyết Lashi.

Đây là câu chuyện về những lời khuyên răn về tầm quan trọng của sẵn sàng chết.

50. KHÚC HÁT UỐNG BIA

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Một lần khi Jetsun Milarepa và con trai Rechungpa đang sống trong Động Hàng Ma Lớn (1) trên Núi Tuyết Lashi, những cảnh phù phép đáng sợ do các A-tu-la tạo ra trở nên to lớn đối với Rechungpa đến nỗi [đã phải] núp vào phía sau động và nhập Định.

Một hôm một số lớn các Thiên và ma đến, và biểu diễn nhiều hình tướng đáng sợ, ném nhiều vũ khí vào Milarepa để làm cho ông sợ hãi. Với giọng đe dọa, chúng hét “Chúng ta hãy chụp lấy ông ta, ăn thịt ông ta và uống máu ông ta.” Nhưng [không sợ sệt] Milarepa hát:

*Nguyện tất cả chư Đạo Sư làm lắng xuống
Tất cả oán hận và độc ác!*

*Đáng thương hại là ma và qui.
Quen với những ý nghĩ và hành vi ác,
Vì vui, các người làm khổ chúng sinh.
Ghiền ăn thịt,
Các người ham giết và bóp cổ!
Sinh làm ma đói
Xấu xí và hiềm khích,
Các người phạm thêm nhiều hành vi tội lỗi.
Các người phải chịu đi vào Địa Ngục.
Vì các người quên hạt giống Giải Thoát,
Cửa tự do đóng lại mãi mãi với các người.
Hỡi ôi, thật đáng thương và buồn vậy!*

*Ngồi trên tòa Bi-Không,
Ta có thể thi triển tất cả các phép thần thông.
Nếu các người những con ma có thể chụp lấy ta và ăn thịt,
Ta sẽ vui lòng và sung sướng nhất.
Với Tâm Bồ-đề từ bi
Ta hoan hỉ thấy các người ở đây!*

Rồi Milarepa nhập Định Nước.(2) Không lâu, thêm những đoàn quân Thần và qui đến nữa. Giữa bọn chúng là một nữ qui cực kỳ đáng sợ nói, “Người đàn ông này là ai?” Một qui đáp, “Trước tiên chúng ta hãy qua bên [phía an toàn] gần nước và xem.” Khi nói như thế, y đá tung một vài viên đá cuội [với tiếng lách cách chạm nhau], ngay lúc ấy Milarepa đột nhiên xuất hiện, nói, “Ta ở đây!” Ông cũng đưa thân trần trụi của ông cho bọn qui xem, chúng ngạc nhiên và kinh hoảng, tất cả đều bỏ chạy.

Sau đó một lúc chúng trở lại và một lần nữa lại tấn công Milarepa bằng huyền thuật. Cuối cùng chúng đầu hàng, kêu lên, “Tất cả chúng ta hãy giải hòa!”

Trong tâm thái đại bi, lúc ấy Milarepa hát:

*Hãy chú ý lắng nghe, các người những Phi-nhân,
Các người đoàn quân quỷ có Nghiệp xấu.
Những hành vi ác của các người chỉ hại
chính các người thôi!*

*Vì với ta, tất cả hình tướng chỉ là Pháp Thân,
Ngay cả một đoàn quân qui cũng là sự vinh quang của ta.
Hãy nghe đây, tất cả Thân và qui,
Nếu các người qui y Tam Bảo, (3)
Các người sẽ được sinh vào chỗ tốt lành.
Nếu các người không ăn thịt và uống máu nữa,
Các người sẽ được sinh ở cõi cao hơn và được tự do.
Nếu các người không làm hại kẻ khác nữa, thì
Các người sẽ sớm vào Đạo Bồ-đề;
Nếu các người không làm những hành vi tội lỗi nữa,
Các người có thể ôm giữ Giáo pháp của Phật.
Chỉ bằng cách tu tập Mười Công Đức
Các người có thể hiểu được ý nghĩa
Của những chỉ dạy [chắc chắn] của Đạo Sư!
Chỉ khi nào các người đã loại bỏ
Những nhàm lẫn của thân, khẩu, và ý
Các người có thể gia nhập giáo phẩm
Của những người nắm giữ Quang Minh.
Chỉ khi nào các người nguyện giữ giới luật
Chúng ta đồng ý làm bạn. Chỉ khi nào các người giữ
Các Giới Luật Samaya, các người có thể làm đệ tử của ta.*

Hối hận, tất cả các qui đều cải hóa. Chúng nói, “Từ bây giờ trở đi, chúng tôi sẽ vâng lệnh ngài. Xin dạy Pháp cho chúng tôi.” Lúc ấy Milarepa giảng cho họ về chân lý Nghiệp, giáo lý Qui y, và Phát Tâm Bồ-đề. Xác định niềm tin, tất cả qui đều hiến đời họ cho Milarepa như một bằng chứng cho những lời thệ nguyện trang nghiêm của họ và ra đi.

Sáng hôm sau Milarepa đến gặp Rechungpa và hỏi, “Đêm hôm qua có việc gì xảy ra với con không?” “Con đã ở trong [Định] Quang Minh,” Rechungpa nói, “và có một thị kiến vui: có người đến và ném một viên đá cuội vào thầy trong khi thầy đang nằm trên giường. Nó có trúng thầy không?” Milarepa đáp, “Rất là vui, thân ta đã biến thành nước đêm hôm qua. (4) Ta không chắc viên đá cuội đó có trúng ta hay không, nhưng ngực của ta cảm thấy có chút khó chịu. Con có thể kiểm tra nó cho ta.” Nói rồi, ông lại biến thân ông thành nước, Rechungpa thấy trong đó có một viên đá cuội nhỏ và lấy nó ra. Sau đó, Jetsun cảm thấy dễ chịu trở lại.

Vào thời gian đó, nhiều đệ tử đến thăm Milarepa. Một hôm, ông đề nghị rằng tất cả hãy đi bộ lên [đỉnh của hòn] núi cao phía trước Lashi. Nhưng các đệ tử nói, “Đó sẽ là việc quá gắng sức cho thầy vì tuổi của thầy. Chúng con khuyên thầy không nên đi.” Jetsun đáp, “Ta nghĩ ta có thể làm việc ấy dễ dàng.” Rồi ông hát:

*Con cúi đầu đánh lễ tất cả chư Đạo Sư!
Milarepa muốn leo lên
Đỉnh núi đó, nhưng bây giờ y đã quá già;
Thân y đã hao mòn và bạc nhược.
Y sẽ nằm yên và nghỉ
Giống như người, người anh em Núi của ta?*

Milarepa chưa hết hát thì bỗng nhiên ông đã xuất hiện trên đỉnh của một vách đá – bàn chân ông đặt vững vàng trên tảng đá. Rồi ông đi lên cao hơn cho đến khi đến đỉnh, ngồi thoải mái ở đó một lúc [quần] trong tấm vải choàng cầu vòng. Rồi ông bay trở lại hang nói với các đệ tử, “Ta cần một người rót bia cho ta khi ta ở trên đó.” “Nhưng xin hãy nói cho chúng con biết làm sao chúng con lên đó và làm sao chúng con có thể hầu bia cho thầy?” họ hỏi. “Nếu các con muốn lên đến đỉnh núi,” Milarepa đáp, “các con phải tu tập như vậy”:

*Hãy nghe đây, các con! Nếu các con muốn
Leo đến đỉnh núi
Thương thức phong cảnh,
Các con nên giữ ánh sáng Tự Tâm,
Buộc [nó] bằng cái “Nút” lớn,
Và bắt nó bằng cái “Móc” vững bền.
Nếu các con tu tập như vậy
Các con có thể leo đến đỉnh núi
Để thương thức phong cảnh.*

*Đến đây, các con những nam nữ tài năng,
Hãy uống bia Kinh Nghiệm!
Hãy đến “bên trong” thương thức cảnh –
Hãy thấy và thương thức nó cho đầy!
Những kẻ không khả năng còn ở bên ngoài;
Những người không uống được bia tinh chất
Có thể hóp lấy ngụm bia nhỏ.
Ai không thể nỗ lực vì Bồ-đề,
Nên cố gắng để được sinh thượng đẳng.*

Rechungpa nói, “Con có thể tu tập Pháp và mong uống được bia. Nhưng xin hãy chỉ cách cho con.” Jetsun đáp, “Cách tốt nhất để uống “bia” ấy là theo lời khuyên của [sư ông] Marpa.” Rồi ông hát:

*Con cúi đầu đánh lễ Dịch giả Marpa
Người trụ trong Chân Như nguyên thủy,
Chủ nhân của các chân lý thiết yếu.
Không dễ miêu tả được Người.
Như bầu trời, Người sáng ngời và thanh tịnh,
Hiện khắp nơi như mặt trời và mặt trăng;
Người không bao giờ phân biệt giữa
“Cao” và “thấp,” như những bụi cây trong một đầm lầy.
Người là Phật Chứa Tế của ta,
Ngồi trên đầu ta,
Sự vinh quang và đồ trang điểm của ta.*

*Trong Sáu Nẻo, diễn viên chính
Là con người
Dùng hoa màu nghèo hơn của họ để nấu*

Bia vào mùa thu và mùa xuân.
Những người theo Pháp,
Hãy xây một lò lửa có Ba Cửa, hãy chuẩn bị
Một cái nồi lớn Tánh Không, và đổ đầy nó
Bằng hạt Nguyên Tố Trắng thuần khiết (5)
Và nước Từ Bi.
Rồi đốt lửa Trí Tuệ
Và luộc chín hỗn hợp [trong nồi].

Trên Bình nguyên Trung ương, nơi tất cả bình đẳng,
Lá cờ Đại Cực Lạc được dựng lên.
Khi men chỉ dạy được thêm vào
[Cái nồi lớn], thì người ta có thể ngủ dễ dàng
Trên chiếc giường Bốn Vô Lượng.

Lúa mạch Một-trong-Nhiều lên men
Được lấy ra và cho vào bình.
Được Trí Tuệ - Thiện Xảo bắt nhị tăng thêm sức
Bia Năm Bát-nhã thuần thực;
Ở lối vào ngôi nhà Như ý,
Bia cam lồ tinh khiết được lọc trong.
Heruka (6) Thanh tịnh làm nhân,
Heruka Pháp giới tạo duyên
Và Heruka Hoa Sen cho màu sắc.
Mùi của nó là Heruka Đa Dạng;
Vị của nó, Kim Cương; xúc của nó, Hoan Hỉ.

Ta là hành giả yoga uống bia, bởi vì
Nó chiếu sáng Pháp Thân,
Làm đầy đủ Báo Thân,
Và ban cho hình tướng của tất cả Hóa Thân.
Từ thịt trái cây Bất Diệt
Chỉ những người có đầu kiên cố
Có thể uống bia cam lồ này.

Đây là một ngụ ngôn khác:

Từ chung cất Yếu Tánh của Pháp
Bia quý và kích thích đến;
Với chư Đạo Sư và Phật Ba Hoàn Thiện
Nó là vật cúng dường siêu tuyệt!
Đọc theo trung đạo Trí Tuệ-Thiện Xảo
Các luật Samaya [Mật nguyện] được tuân giữ;
Như vậy chư thiên của Man-đa-la được hài lòng.

Chung cất những Chỉ Dạy thông thường và đặc biệt

*Có được các cảm giác [Huyền bí];
Như thể một người được thỏa ước mơ
Và những người khác cũng thỏa lòng.*

*Ai trong chén Sáu Món Trang Sức, (7)
Uống bia tinh khiết Dòng Truyền Rỉ Tai;
Trong y sẽ cháy rực lửa Đại Cực Lạc.
Một hộp Cực Lạc này
Đánh tan mọi phiền muộn.
Hành giả yoga uống bia này –
Một Pháp kỳ đặc ít người chia sẻ,
Một hành động kỳ diệu và rạng rỡ,
Một hành động siêu đẳng và tuyệt vời.*

Nghe khúc hát này, tất cả các đệ tử đều đạt được sự hiểu biết chắc chắn.

Đây là câu chuyện Milarepa hàng phục quý ở trong Động Lớn và hát khúc ca Uống Bia trong khi tản bộ [với các đệ tử].

Chú Thích Chuyện 50

(1) Động Hàng Ma Lớn (T.T.: bDud.hDul.Pug.Ma.Che.).

(2) Định Nước (Water-Samadhi): Nghĩa đen là, “Định Nước làm kiệt quệ các Đại” (T.T.: Zad.Par.hByun.Wa.Chuhi.Tin.ne.hDsin.). Đây là một thuật ngữ khá tối nghĩa chỉ một thứ Định trong đó hành giả yoga vận dụng năng lực của mình làm “kiệt quệ” hay lắng dịu bốn đại kia – Đất, Lửa, Gió, và Hư không – như thể ngăn ngừa sự hóa hiện và hoạt động của chúng và đem một mình đại [nguyên tố] Nước hiện thân. Người ta nói rằng ma không thấy thân hình của hành giả yoga mà thấy một ảo ảnh nước khi hành giả nhập Định này. Hơn nữa, hành giả yoga thiện nghệ cũng có thể áp dụng năng lực của mình để vận dụng bốn đại kia; như thế chúng ta có sự Kiệt tận của các Đại: các Định Đất, Lửa, Gió, và Hư Không.

(3) Tam Bảo: Ba Thứ Quý, tức là, Phật, Pháp, và Tăng.

(4) Xem Chú thích 2 .

(5) Nguyên tố Trắng thuần khiết (T.T.: dKar.Po.Dan.Wa.): Đây dường như ám chỉ Tig Le [Giọt Tinh Chất]– Tinh thể của tinh dịch đàn ông, một biểu tượng của năng lực dương (tích cực).

(6) Heruka: tên chung cho các thần Mật Giáo, thường hay có hình tướng hung dữ.

(7) Sáu Món Trang Sức: (1) vương miện bằng sọ người, (2) dây đeo cổ bằng đầu người, (3) vòng đeo cánh tay và cổ tay bằng xương, (4) vòng đeo cườm chân, (5) gương Nghiệp trên giáp che ngực, và (6) dầu xức bằng bụi nghĩa địa.

51. LỜI KHUYÊN TÂM CẢM

CHO RECHUNGPA

Kinh Lễ Chư Đạo Sư

Một lần Milarepa đang ở lại Ramdin Nampu với các đệ tử, Rechungpa, Drigom Repa, và những người khác. Một hôm, trong khi Rechungpa và Drigom Repa đang tranh luận với nhau về các giáo lý của Naropa và Medripa, Jetsun bình luận, “Hãy lắng nghe bài hát của ta trước, rồi hãy tiếp tục tranh luận.”

*Đạo Sư ân huệ của ta luôn luôn ngồi trên đầu ta,
Chứng Ngộ luôn luôn ở trong tâm ta.
Ôi làm sao có thể diễn tả niềm vui này!*

*Hãy lắng nghe cả hai con, một Repa và một giáo sĩ,
Vẫn còn lảng vảng trong vòng hành động.*

*Nếu bên trong các con không hiểu,
Tiếng sủa ồn ào sẽ chỉ làm phồng lên
Sự kiêu hãnh và vị ngã của các con.*

*Không phải sự phá tan những hiểu lầm
Bên trong gọi là cái “Thấy Bất Tận” – vinh quang
của hành giả yoga
Khẳng định lý luận và Kinh Điển sao?*

*Không phải Nhamdog [ý nghĩ do thói quen] tan biến
trong Pháp Thân
Gọi là tu tập tự phát – vinh quang của hành giả yoga
Xác định các nguyên tắc thiền định sao?*

*Không phải sự tự thanh tịnh của Sáu thức
Gọi là Hành của Một Vị – vinh quang của hành giả yoga
Tự do đáp ứng với thời gian và thay đổi sao?*

*Không phải Kinh Nghiệm về Cực Lạc-Không
Gọi là thành quả của Dòng Truyền Rỉ Tai –
vinh quang của hành giả yoga xác định bằng
Bốn Khai Thị sao?*

*Không phải nghệ thuật của Tánh Không sáng ngời
Gọi là các giai đoạn và Địa (Bhūmis) của đường Đạo –
vinh quang của hành giả yoga chứng kiến
Những cây trụ làm dấu trên Đường sao?*

*Không phải tột cùng của Tự Tâm (1)
Gọi là thành Phật trong một đời –
vinh quang của hành giả yoga
Xác định Bốn Thân sao?*

*Không phải người sở hữu những Chỉ Dạy Thiết Yếu
Của Luận và Thánh Thư gọi là
Đạo Sư với Dòng Truyền– vinh quang của hành giả yoga,
Hiện thân của Từ và Bi sao?*

*Không phải một người có bi tâm và niềm tin lớn
Gọi là đệ tử có khả năng –
vinh quang của hành giả yoga hiện thân
Công đức của tôn kính sao?*

*Phải quán tâm để được cái Thấy quyết định.
Để tiến bộ người ta phải thiền định;
Phải hành động để đạt đến hoàn thành.*

*Sự hoàn thiện của tâm là sự Thành Trụ;
Bốn Thân Phật là
Hiện Tiền và Chứng Ngộ.
Ai biết một, biết tất cả.*

Nghe bài hát này, những hiểu lầm của họ đã được xóa sạch tất cả. Rồi Jetsun nói với Rechungpa rằng nếu một người quyết tâm tu tập Pháp, y nên tu tập như thế này; và ông hát:

*Hãy lắng nghe, con ta, Người Năm Giữ Quang Minh.
Tu tập Pháp, con nên biết những điều này:
Rằng Đạo Sư của con tạo ra công đức,
Hiện thân của tất cả chư Phật,
Là Pháp Thân trong Tự Thể.
Rechungpa, con có tin chắc như vậy không?*

*Con nên biết những Chỉ Dạy của Đạo Sư
Là thuốc trị độc siêu đẳng, như cam lồ
Chữa trị Năm Dục Độc.
Rechungpa, con có tin chắc như vậy không?*

*Những hành vi và hành động của Đạo Sư là
Của Hóa Thân.
Con ơi, con có tin chắc như vậy không?*

*Dòng niệm tưởng cháy miên man của tâm là
Không, vốn không căn nguyên;
[Chúng dường như] dấy lên, nhưng*

*không bao giờ hiện hữu.
Trong chú tâm không lay chuyển
Con nên có niềm tin vững chắc.
Rechungpa, con có tin chắc như vậy không?*

*Những khoái lạc chư thiên yêu thích
Đều phải chịu thay đổi và qua nhanh.
Hãy tin chắc trong luân hồi
Không bao giờ có thể tìm được chân an lạc.
Rechungpa, con có tin chắc như vậy không?
Tất cả sự vật có hình tướng đều nhất thời và chóng mất,
Như nước chảy, như khói nhang, như ánh chớp trên trời.
Hãy biết rằng nhân nhã trong đời này rất hiểm.
Rechungpa, con có tin chắc như vậy không?*

*Rằng tất cả trên trần gian sẽ chết là chắc chắn –
Không chỗ trốn: cho cố gắng ở Bên kia cái chết.
Rechungpa, con có tin chắc như vậy không?*

Nghe bài hát này, tất cả các đệ tử được thêm hiểu biết.

Một hôm, một vài người bảo trợ ở Nya Non đến. Họ mời Rechungpa chấp nhận làm khách trong làng một thời gian, và Jetsun cho phép ông ta ở lại đó nửa tháng. Các Repa khác cũng đến làng xin của bố thí.

Trong thời gian đó, Tsepe, Ku Ju, và những người bảo trợ khác từ Drin đến viếng Milarepa. Khi họ thấy ông ngồi đó với ngọc hành phở ra tự do, họ đều xấu hổ và hoảng sợ, và sợ đến gần ông. Cuối cùng Tsepe đến gần và tặng ông một tấm vải che. Vì thế, tất cả khách viếng đều tụ tập quanh ông và nói, “Ôi Jetsun, cách mà ngài phở bày thân thể và cơ quan trần trướng khiến chúng tôi những người thế gian cảm thấy rất bối rối và hổ thẹn. Vì chúng tôi, xin ngài từ bi và để ý che lại cho.”

Khi nghe yêu cầu này, Milarepa đột nhiên đứng dậy trần trướng và hát:

*Do lang thang lâu ở nhiều nơi,
Ta đã quên đất tổ của ta.
Ở lâu với Jetsun Thánh Thiện của ta,
Ta đã quên tất cả bà con quyến thuộc.
Giữ lâu lời dạy của Phật,
Ta đã quên sự vật thế gian.
Ở lâu trong chỗ ẩn tu,
Ta đã quên tất cả những trò tiêu khiển.
Do nhìn lâu trò chơi của khi,
Ta đã quên cừu và gia súc.
Quen lâu với hộp bụi nhùi
Ta đã quên tất cả việc nhà.
Quen lâu với cô tịch không chủ hay tớ,
Ta đã quên những phép lịch sự.*

*Quen lâu với chẳng quan tâm,
Ta đã quên xấu hổ thế gian.
Quen lâu với tâm lai vãng một mình,
Ta đã quên cách che dấu sự vật.
Quen lâu với đốt nhiệt Dumo,
Ta đã quên quần áo.
Quen lâu với tu tập Trí Không Phân Biệt,
Ta đã quên tất cả ý nghĩ phân tán.
Quen lâu với tu tập Quang Minh Hai-trong-Một,
Ta đã quên những ý niệm vô nghĩa.
Mười hai “quên lãng” này là giáo lý của
Hành giả Yoga này.
Hỡi các người bảo trợ thân mến, tại sao các người
cũng chẳng theo u?
Ta đã mở cái nút nhị nguyên chủ nghĩa;
Ta cần theo tập quán của các người làm gì?
Với ta, Bồ-đề chính là tính tự nhiên!*

*Pháp của các người, những kẻ thế gian
Thì quá khó tu tập.
Không quan tâm gì, ta sống cách ta thích.
Cái gọi là “xấu hổ” của các người chỉ đem lại
lừa gạt và gian lận.
Làm sao giả vờ, ta không biết.*

Rồi những người bảo trợ ấy cúng dường những phẩm vật tốt, hậu hĩnh, và từ già. Trong khi Rechungpa ở lại trong làng, và mặc dù ông ta chỉ ở lại một ngày trong nhà mỗi người bảo trợ, vẫn còn nhiều ngày trước khi ông ta có thể trở về chỗ ẩn tu. Cuối cùng khi trở về, ông ta thấy cửa đóng kín. Rechungpa nghĩ, “Có phải vì ta ở lại quá lâu trong làng nên Jetsun không bằng lòng?” Và ông ta hát:

*Trong nội tại của Pháp
Không cần đọc sao trời;
Ai tham vấn sao trời
Thì cách xa Nội Tại.*

*Đại Hoàn Thiện (2) không có giáo điều;
Nếu có tín điều ngoan cố phát sinh,
Thì không phải Đại Hoàn Thiện.*

*Trong Đại Thủ Ấn không có
Chấp nhận hay khước từ.
Nếu có, không phải Đại Thủ Ấn.*

*Trong Kinh Nghiệm Đại Cực Lạc
Không có ánh sáng hay bóng tối.
Nếu một trong hai phát sinh,*

Thì chẳng phải Đại Cự Lạc.

*Đại Trung Đạo chẳng thể miêu tả;
Cũng không thể định nghĩa, vì nếu có thể,
Ấy chẳng phải Trung Đạo.*

*Con, Rechungpa, vừa mới trở về;
Sao, hôm nay Cha có khỏe không?*

Từ trên đầu cánh cửa, Milarepa hát bài ca này để trả lời:

*Không có Phật nào khác hơn tâm mình,
Không có Đường nào nhanh hơn tu tập Khí và Kênh;
Nơi Tam Bảo không có tàn ác hay thù hận;
Không có kinh nghiệm nào vĩ đại hơn kinh nghiệm
Tánh Không-Cực Lạc;
Không ân huệ nào cao hơn ân huệ của Jetsun Đạo Sư –*

Nơi nương náu và vinh quang của tất cả mọi người.

*Bằng tu tập những chỉ dạy đúng
Tin quyết sẽ phát sinh trong tâm mình.
Với Chứng Ngộ đầy đủ,
Những chỉ dạy đó được thực hiện.
Một khi đã có quyết tâm vững chắc,
Kinh nghiệm và tin quyết nở hoa.
Khi trong trái tim mình từ ái phát sinh,
Qua tình thương người ta có thể giúp tất cả
những người khác.
Ai thấy Đạo Sư của mình như Phật,
Sẽ nhận được đại năng lực gia trì.*

*Rechungpa, những lời con trích dẫn
Thật tuyệt vời.
Nếu con hiểu những lời dẫn ấy,
Con sẽ tìm thấy Pháp ở đó.
Nếu không, những nhận xét của con
[Chỉ] là bập bẹ và bép xép.*

*Con thế nào, con ta Rechungpa?
Cha già của con tốt và khỏe mạnh.*

Rồi Jetsun mở cửa và Rechungpa đi vào. Milarepa nói, “Hôm nay chúng ta sẽ nghỉ và nói chuyện. Ta thấy con bây giờ vẫn còn rất nhiều ham muốn những sự vật thế gian. Con nên từ bỏ ham muốn và thiền định một mình trên núi. Bây giờ hãy lắng nghe:

Nhờ ân huệ của Đạo Sư, ta đã
Có thể ở lại trong núi.
Khẩn nguyện khiến ta có thể ở lại mãi trong cô tịch.

Hãy chú ý lắng nghe, Rechungpa tài năng.
Khi con ở trong cô tịch,
Đừng nghĩ đến những lời kết tội rĩ tai
Kẻo con khuấy động tâm con với tức giận.
Khi thiền định với Đạo Sư của con,
Đừng nghĩ đến những chuyện tôn giáo
Kẻo con rơi vào bói rói.
Khi con cúng dường Dorma (3) cho ma quỷ,
Đừng mong chúng trợ giúp
Kẻo chính con sẽ trở thành quỷ!
Khi chú tâm thiền định,
Chớ gặp bạn hay người đồng hành
Kẻo họ xen vào sự sùng mộ của con.
Khi con kiên trì khổ hạnh,
Chớ nghĩ đến rượu và thịt
Kẻo con sẽ sinh làm ma đói.
Khi con tu tập Đạo Thiên Xảo của Truyền Thừa Rĩ Tai,
Chớ mong muốn học thức
Kẻo con lạc đường tà.
Khi con ở một mình trên đồi,
Chớ nghĩ đến lia bỏ
Kẻo ý nghĩ xấu phát sinh.

Con ơi, do kiên trì
Mà đạt thành Thánh Pháp.
Do làm việc khó nhọc mà những đau đớn
Của Sinh Tử được giảm đi.
Con ơi, đệ tử đã thệ nguyện của ta,
Hãy để cha của con giúp con đem
Đến chân Giác Ngộ!
Hãy để ta giúp con đến Chứng Ngộ Cuối Cùng
Pháp Thân và tất cả hình tướng là một!

Bài hát của ông đánh [tận gốc] những sai lầm của Rechungpa. Vì thế Rechungpa quỳ lạy trước Jetsun và hát:

Con nhờ sự gia trì của thầy
Ban cho cơ duyên tu tập Pháp.
Khi vì tốt lành con từ giã mẹ cha
Trong tim con đã ghi ân huệ của thầy.
Mặc dù con đã xuất gia từ lâu,
Con vẫn mong ước tình bè bạn,

Nghĩ đến thức ăn, quần áo, và giàu sang.

*Như kẻ khổ tu, con đã sống và ở trong hang động,
Cách xa những cám dỗ trong thế gian.
Song ý nghĩ về tụ tập
Vẫn có và hiện lên trong tâm con.*

*Những gì bây giờ con thấy là người thành tựu,
Những gì con sở hữu là những Chỉ Dạy Thiết Yếu Rí Tai.
Con đã thiền định lâu dài và khó nhọc,
Song con vẫn nghĩ đến gặp các Đạo Sư khác
Để học thêm giáo lý của họ.*

*Con đã cố gắng phục vụ Đạo Sư của con,
Con đã gắng sức để
Thành Phật trong đời này,
Con đã ở lại những nơi cô quạnh,
Song con vẫn nghĩ đến điều này điều nọ.*

*Jetsun Đạo Sư của con, Tụ Tánh Bất Động,
Dorje-Chang, khẩn nguyện người trợ giúp, gia trì
Và cải hóa cho con trai của người!*

Lúc ấy Milarepa ban cho Rechungpa nhiều chỉ dạy bằng lời, kết quả ông ta đã tiến bộ nhiều. Sau sự kiện này, những người bảo trợ Nya Non mời Milarepa và con trai của ông ở Hang Cái Bụng.

Đây là câu chuyện ở Ramdin Nampu.

Chú Thích Chuyện 51

(1) Bản văn đọc: “Rah.Sems.Zad.Sar.sKyoL.Wa.La.” Gần với nghĩa đen hơn là, “Không phải sự Hoại của Tụ Tâm gọi là thành Phật... sao?” Phật Giáo Đại Thừa chủ trương rằng những hiện tượng của hoại và thành dường như luôn luôn bất khả phân ly, sự hoại của một cái gì, chẳng hạn như đục vọng và vô minh, ám chỉ sự thành đồng thời của một cái gì khác, chẳng hạn như Trí siêu việt và Bi Tâm. Sự “Hoại của Tụ Tâm” ở đây dường như được dùng theo nghĩa tích cực hơn là tiêu cực.

(2) Đại Hoàn Thiện (T.T.: rDsog.Pa.Chen.Po.; Phạn: Mahasampanna): Đây là “giáo lý về tâm” của trường phái Ningmapa, hay phiên bản Ningmapa của giáo lý Đại Thủ Ấn (Mahamudra). Phật Giáo Đại Thủ Ấn, Đại Hoàn Thiện, và Thiền (Ch’an) tất cả là một giáo lý dưới những tên khác nhau.

(3) Dorma: Xem Chuyện 30, Chú thích 7.

52. CUỘC HÀNH TRÌNH CỦA RECHUNGPA ĐẾN WEU

Kinh Lễ Chu Đạo Sư

Do lời mời của những người bảo trợ ở Nya Non, những người đã cung cấp thực phẩm và phục vụ hoàn hảo, Jetsun Milarepa đã ở Hang Cái Bụng, trong khi Rechungpa ở trong một cái hang khác bên trên Hang Cái Bụng. Một lần các Đạo Sư, Phật Hộ Trì, và Đa-ki-ni tất cả đều hiện ra trong nhiều giấc mộng của Rechungpa, thuyết phục Rechungpa yêu cầu Jetsun kể lại câu chuyện cuộc đời mình. Sau khi Milarepa đã làm như vậy, Rechungpa mong muốn đi miền Trung Tây Tạng [Weu].

Lúc đó một vài người bảo trợ nói, “So sánh cha [Milarepa] với con [Rechungpa]; thì dường như con hơn xa, bởi vì ông ta đã ở Ấn Độ.” Rồi những người trẻ tuổi hơn, tất cả đến với Rechungpa, trong khi những người lớn tuổi hơn đến với Milarepa. Một hôm có nhiều người bảo trợ đến. Họ mang đến cho Rechungpa những thức ăn ngon và hậu hĩnh, nhưng chỉ cho Milarepa những món đạm bạc sơ sài. [Không biết chuyện này], Rechungpa nghĩ, “Vi họ đã mang đến cho mình thức ăn ngon, họ phải cúng dường cho Jetsun những vật ngon hơn.” Ông ta đến nói với Milarepa, “Thưa Jetsun, hôm nay chúng ta đã không thọ nhận những vật cúng dường tốt hay sao? Với tất cả những thực phẩm chúng ta có đây có thể tổ chức một tiệc gia trì với tất cả các Repa. Chúng ta sẽ làm như vậy chứ?”

“Hay lắm,” Milarepa đáp, “con sẽ thấy phần của ta ở dưới phiến đá đó. Hãy lấy dùng đi.” Nhưng Rechungpa chỉ tìm thấy một phần thịt thối, một chai bia chua, và một lượng nhỏ bột gạo lúa mạch. Trên đường trở về, Rechungpa nghĩ, “Những người bảo trợ đó làm như vậy có thích hợp không? So với Đạo Sư như Phật của ta, ta không là gì cả. Ta không bằng một sợi tóc trên đầu ông ấy, dù là toàn thân ta. Nhưng bây giờ những người bảo trợ vô minh này đang làm chuyện ngu ngốc. Từ trước đến giờ ta đã sống với Đạo Sư của ta và thọ nhận tất cả những chỉ dạy từ ông ấy. Ý định của ta là sống với ông để ta có thể phục vụ làm ông vui lòng. Nhưng bây giờ chuyện như thế này, nếu ta ở lại với ông lâu quá, ta sẽ trở thành chướng ngại trên đường đi của ông. Như vậy, thay vì là một người trợ giúp ta sẽ trở thành một người cạnh tranh. Ta nên hỏi xin phép ông cho ta từ giả.”

Sáng hôm sau, rất sớm, Rechungpa đã đến gặp Jetsun. Ông ta chú ý thấy rằng Milarepa đang ngủ với đầu giấu [ở dưới hai cánh tay, giống như một con chim], Megom Repa cũng đang ngủ trên giường của anh ta. Rechungpa nghĩ, “Về mặt tự thành đạt, Đạo Sư của ta đã hoàn toàn chứng ngộ Pháp Thân. Và về lòng vị tha, đôi khi ông không tu tập giống như một con chim sao?” Biết Rechungpa đang nghĩ gì, Jetsun hát một bài hát gọi là “Bốn Hoạt Động (Bốn Oai Nghi)”:

*Hãy chú ý lắng nghe, con ta Rechungpa!
Cha già của con, Mila, đôi khi ngủ,
Nhưng khi đang ngủ ông ta cũng tu tập,
Vì ông ta biết làm sao soi sáng sự Mù Lòa;
Nhưng chẳng phải mọi người đều biết lời chỉ dạy này.
Ta sẽ an lạc nếu tất cả có thể chia xẻ giáo lý này.*

*Cha già của con, Mila, đôi khi ăn,
Nhưng trong khi ăn ông ta cũng tu tập,
Vì ông ta biết làm sao đồng nhất*

*Đồ ăn và thức uống của mình với Tiệc Thánh;
Nhưng chẳng phải mọi người đều biết lời chỉ dạy này.
Ta sẽ an lạc nếu tất cả có thể chia sẻ giáo lý này.*

*Thỉnh thoảng cha già của con, Mila, bước đi,
Nhưng trong khi đi ông ta cũng tu tập,
Vì ông ta biết rằng đi
Là nhiều Phật;
Nhưng chẳng phải mọi người đều biết lời chỉ dạy này.
Ta sẽ an lạc nếu tất cả có thể chia sẻ giáo lý này.
Rechungpa, con cũng nên tu tập theo cách này.
Dậy đi, Megom, đã đến lúc làm một ít canh!*

Khi hỏi Jetsun xin phép từ già, Rechungpa đưa ra nhiều lý do để đi Weu. Cuối lúc thỉnh cầu, ông ta hát:

*Viếng những nơi khác nhau
Và đến những đất khác nhau,
Đi vòng quanh thánh địa Lhasa,
Để thấy những bộ mặt thần Jo Shag, (1)
Viếng thăm Chùa Thánh Samye,
Đánh vòng quanh Yuru Kradrag,
Viếng thăm tòa ngạ của Marngo,
“Ngắm cảnh” ở Nyal và Loro,
Và xin bố thí,
Con phải đi Weu.*

Milarepa đáp, “Con ơi, mặc dù con sẽ có đệ tử ở Weu, còn chưa đến lúc cho con đi đến đó. Xin chớ đi trái với giáo lệnh của Đạo Sư con, mà hãy lắng nghe bài hát này”:

*Sinh ra cho Con Đường Mật Ngữ (2) Tối Thượng
và Thiện Xảo,
Ngài là Jetsun Phật đội lột người,
Sở hữu Bốn Thân thần diệu,
Hiện thân của Bốn Cực Lạc.
Với Ngài, Marpa vĩ đại,
Con tỏ lòng tôn kính chân thành nhất.*

*Sáng sớm hôm nay
Mông tám cát tường,
Mặt trời bình minh, giống như trái cầu lửa thủy tinh,
Tỏa hào quang ấm áp sáng ngời.
Ta, Hành giả Yoga, cảm thấy rất khỏe và an lạc.
Con Rechungpa, như người ta đã nói,
Con là người cầm ngọn giáo
Của một trăm chiến sĩ.*

*Xin chó nói như vậy,
Mà hãy kiểm soát tâm con.
Hãy cố gắng lau sạch nó như tấm gương sáng,
Và hãy để tai nghe ông lão này.*

*Khi con sống ở nơi ẩn tu yên tĩnh,
Tại sao còn nghĩ đến ở lại nơi những miền đất khác?
Vì con thiên định về Đạo Sư Phật của con,
Tại sao con cần đi vòng quanh Lhasa?
Trong khi con nhìn tâm con chơi đùa
Tại sao con cần thấy Chùa Samye?
Nếu con đã diệt hết nghi ngờ bên trong,
Tại sao con cần viếng Marngo?
Vì con tu tập giáo lý Dòng Truyền Rỉ Tai,
Tại sao con cần “thấy cảnh” ở Laro và Nyal?
Nếu con quán thấu Tự Tâm con,
Tại sao con cần đi nhiều quanh Kradrag?*

Nhưng Rechungpa vẫn tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu của mình. Vì thế Jetsun hát:

*Tốt cho người, sư tử trắng trên núi,
Ở lại trên cao, và đừng bao giờ đi sâu vào thung lũng,
Kéo lông bờm đẹp của người bị vậy nhỏ!
Để giữ nó có nền nếp tốt,
Người nên ở lại trên núi tuyết cao.
Rechungpa, hãy nghe những lời ta nói hôm nay!*

*Tốt cho người, con chim ưng lớn
Đậu trên những tảng đá cao,
Và chó bao giờ rơi vào vực thẳm,
Kéo hư đôi cánh hùng dũng của người!
Để giữ chúng theo nền nếp tốt,
Người nên ở lại trên những đồi cao.
Rechungpa, hãy nghe những lời Đạo Sư con nói!*

*Tốt cho người, hổ của rừng già,
Ở trong rừng thẳm;
Nếu người lang thang trên đồng bằng
Người sẽ mất phẩm cách của người.
Để giữ được vẻ rực rỡ hoàn hảo của người,
Trong rừng sâu người nên ở lại.
Rechungpa, hãy nghe những lời Đạo Sư con nói!*

*Tốt cho người, con cá mắt vàng
Bơi giữa biển;
Nếu người bơi quá gần bờ,*

*Ngươi sẽ bị mắc lưới.
Ngươi nên ở lại nơi nước sâu.
Rechungpa, hãy nghe những lời Đạo Sư con nói!*

*Tốt cho con, Rechungdordra của Gung Tang
Ở lại những nơi ẩn tu;
Nếu con lang thang ở những nơi khác,
Kinh Nghiệm và Chứng Ngộ của con sẽ phai mờ.
Để bảo vệ và tu dưỡng sùng mộ
Con nên ở lại trên núi.
Rechungpa, hãy nghe những lời Đạo Sư con nói!*

“Thưa Đạo Sư, con đã ở với thầy quá lâu, con sẽ trở thành chướng ngại hơn là trợ giúp,”
Rechungpa phản đối. “Cũng vì để tiến thêm nữa trong Kinh Nghiệm và Chứng Ngộ của con mà
con muốn đến các nước khác!” Và ông ta hát:

*Hãy nghe con, Jetsun Cha của con,
Nếu con, sư tử trắng trên núi tuyết
Không đứng lên và hành động,
Làm sao con có thể vinh quang lông bờm rực rỡ của con?
Rechungpa không muốn ở lại, mà muốn viếng Weu.
Con xin phép cha cho con đi hôm nay.
Nếu con, chim ưng vĩ đại, vua của loài chim,
Không bay cao vào bầu trời,
Làm sao con có thể làm lớn đôi cánh hùng mạnh của con?
Rechungpa không muốn ở lại, mà muốn viếng Weu.
Con xin Đạo Sư của con cho phép con đi hôm nay!*

*Nếu con, con hổ vĩ đại, chúa tể rừng già,
Không lang thang trong rừng sâu,
Làm sao con có thể làm tốt hơn nụ cười cao quý của con?
Rechungpa không muốn ở lại, mà muốn viếng Weu.
Con xin phép thầy cho con đi hôm nay!*

*Nếu con, cá trong đại dương sâu thẳm,
Không bơi đến bờ mép đại dương,
Con không bao giờ có thể làm cho đôi mắt vàng
của con sắc bén.
Rechungpa không muốn ở lại, mà muốn viếng Weu.
Con xin Đạo Sư của con cho phép con đi hôm nay!*

*Nếu con, Rechungdordra của Gung Tang,
Không du hành đến những nước khác,
Con không bao giờ có thể cải thiện được Kinh Nghiệm
và Chứng Ngộ của con.
Rechungpa không muốn ở lại, mà muốn viếng Weu.*

Con xin phép thầy cho con đi hôm nay!

Lúc ấy Jetsun nói, “Rechungpa! Trước khi con đạt đến Chứng Ngộ Tối Hậu, tốt hơn hết là con ở lại với ta và đừng đi. Bây giờ hãy lắng nghe bài hát này”:

*Hãy lắng nghe, Rechung Dorjedrapa,
Học giả Phật Giáo có học thức tốt.
Hãy lắng nghe và suy nghĩ những gì ta nói.
Trước khi niềm tin và ước mong vì Pháp phát sinh,
Đừng xin của bố thí chỉ để hưởng thụ.
Trước khi con chứng ngộ Chân Lý uyên nguyên,
Đừng khoa trương triết lý cao cả của con.
Trước khi con làm chủ trọn vẹn Tỉnh Giác bên trong,
Chớ dẫn mình vào những hành động mù lòa và ngu ngốc.
Trước khi con có thể sống bằng những Chỉ Dạy,
Chớ dẫn thân vào chuyện thần bí hiểm nguy.
Trước khi con có thể giải thích Giáo Lý thâm sâu,
Chớ để thiên kiến hướng dẫn làm lạc.
Trước khi con có thể gia tăng công đức,
Chớ luận bàn về tài sản của người khác.
Trước khi con có thể diệt hết những thèm khát bên trong,
Chớ đối xử của từ thiện như là quyền của mình.
Trước khi con có thể ngừng dự phóng những ý nghĩ
do thói quen,
Chớ phỏng đoán khi con dự tính.
Trước khi con đạt được Giác Ngộ Tối thượng,
Chớ tự cho rằng con là một Lạt-ma đáng kính.
Trước khi con có thể làm chủ tất cả đức hạnh và tu tập,
Chớ quan tâm đến chuyện từ già Đạo Sư.
Con Rechungpa, tốt hơn là con không đi, mà hãy ở lại!*

[Bất chấp sự cố gắng khuyên can của Jetsun], Rechungpa vẫn có khuynh hướng ra đi. Lúc ấy Milarepa nói, “Đường như con sẽ không chấp nhận lời khuyên của ta, mà quyết định từ già. Được rồi, dù ta đã có lần hứa với những người bảo trợ của con, không để cho con đi Weu, và ta đã thề như vậy, tất cả những lời thề đều giống như bóng ma, như giấc mộng. Vậy bây giờ ta ban cho theo yêu cầu của con và để con đi. Con có thể chuẩn bị ngay lập tức.”

Rechungpa quá vui thích đến độ hầu như ông ta khóc. Rồi ông ta ở lại với Jetsun thêm vài ngày để học thêm những Chỉ Dạy Thiết Yếu và sao chép một vài quyển kinh.

Lúc ra đi, Rechungpa mặc y phục rất giản dị, chỉ một tấm áo vải. Ông ta đeo Ahru [dược phẩm?] của Bhamen và cây chĩa ba lên lưng, đeo Kinh sách của Truyền Thừa Rỉ Tai dưới cánh tay, và đến gặp Jetsun để được ban sự gia trì từ biệt.

Milarepa nghĩ, “Rechungpa đã sống với ta một thời gian lâu như thế! Sau cuộc chia tay này chúng ta có thể không bao giờ gặp nhau nữa.” [Với ý nghĩ này trong tâm] ông đã theo tiễn Rechungpa một quãng đường. Khi họ đến đỉnh một ngọn đồi, ông hỏi, “Trên đường đi con sẽ bước tới như thế nào?” Rechungpa hát trả lời:

Dùng cái Thấy Pháp làm đối chiếu,
Con bước tới trong Hóa Hiện–Tánh Không.
Không nghĩ về Đoạn Diệt hay Thường Hằng, con bước tới;
Theo Con Đường bất động, con bước thẳng.
Dù kiến giải của con có thể nghèo nàn, con không hối tiếc.

Dùng Tu Tập Pháp làm đối chiếu,
Con bước tới trong Cực Lạc-Quang Minh.
Không hôn trầm cũng chẳng trạo cử, con bước tới;
Theo Con Đường Ánh Sáng, con bước thẳng.
Dù Tu tập của con có thể nghèo nàn, con không hối tiếc.

Dùng Hành Động Pháp làm đối chiếu
Con bước tới trong Giới Luật,
Không thuyết thoại ngu xuẩn, con bước tới;
Theo Con Đường Không Chấp Trước, con bước thẳng.
Dù hành động của con có thể nghèo nàn,
con không hối tiếc.

Dùng Pháp Samaya [Mật nguyện] làm đối chiếu,
Con bước tới trong Thanh Tịch.
Không đạo đức giả và thủ đoạn lừa người, con bước tới;
Trên Con Đường tiến thẳng, con thẳng tiến.
Dù giới luật của con có thể nghèo nàn, con không hối tiếc.

Dùng sự Thành Tựu của Pháp làm đối chiếu,
Con bước tới trong Tự tại.
Không sợ hãi và hy vọng, con bước tới;
Trên Con Đường Bốn Thân, con tiến thẳng.
Dù sự thành tựu của con có thể nhỏ bé, con không hối tiếc.

Dùng Jetsun Marpa làm đối chiếu,
Con bước tới trong Dòng Truyền Rì Tai.
Không thuyết thoại và ngôn từ, con bước tới;
Theo Con Đường Chỉ Dạy Thiết Yếu, con bước thẳng.
Dù lương thực tinh thần của con có thể sơ sài,
con không hối tiếc.

Dùng Đạo Sư Milarepa của con làm đối chiếu,
Con bước tới trong Cương Nghị.
Không lười biếng và lờ đờ, con bước tới;
Trên Con Đường Tinh Tấn, con bước thẳng.
Dù sự kiên trì của con có thể nhỏ bé, con không hối tiếc.

Dùng chính con, Rechungpa, làm đối chiếu,
Con bước tới trên của những Bạc Tài Năng.

*Không lệch lạc và những ý nghĩ sai lầm, con bước tới;
Trên Con Đường Kính Ngưỡng, con bước thẳng.
Dù lời nguyện của con có thể yếu ớt, con không hối tiếc.*

“Con hiểu tốt lắm,” Milarepa đáp, “Nhưng con nên biết rằng một đứa trẻ phát triển tốt hơn khi ở với mẹ nó, một cái trứng trưởng thành nhanh hơn ở chỗ ấm, một hành giả yoga sẽ không bao giờ đi lạc nếu y ở với Đạo Sư. Bây giờ con sẽ không nghe lời ta khuyên nhưng khẳng khái ra đi. Với lòng thương xót, thương mến của ta, ta sẽ không bao giờ quên con đâu. Con cũng nên thường xuyên khấn nguyện với ta.”

Khi Rechungpa nghe những lời này, ông ta rơi nhiều nước mắt. Rồi ông ta nói, “Con sẽ không bao giờ, bất cứ lúc nào, mất niềm tin và tin quyết rằng Jetsun của con chính là Phật, cho đến bây giờ, con không có Đạo Sư nào khác, từ đây về sau, trước khi con thành Phật hoàn hảo, con sẽ không nhìn đến một Đạo Sư nào khác. Trong Cõi Trung Gian (Bardo) sau đời này, cũng xin thầy hộ vệ và che chở con.” Vì thế ông ta hát:

*Nguyện Đạo Sư Phật của con, bậc mãi mãi từ bi,
Nguyện hộ vệ cho con của người, Rechungpa!*

*Khi con leo lên ngọn núi Thấy,
Con thấy những cạm bẫy Thường Hằng và Đoạn Diệt,
Bọn côn đồ cuồng tín mai phục,
Và “những con đường song sinh” dốc đứng và hiểm nghèo.
Nguyện Sư Phụ của con, Hóa Thân của Phật,
Nguyện hộ vệ và che chở con
Cho đến khi con đến Con Đường Hoàn Thiện.*

*Khi con leo lên ngọn núi Tu Tập, con thấy
Những cái bẫy hôn trầm và trạo cử,
Lối đi cường chế (3) hiểm nghèo,
Và sự nguy hiểm của những ý nghĩ lang thang, lạc hướng.
Nguyện Sư Phụ của con, Hóa Thân của Phật,
Nguyện hộ vệ và che chở con
Cho đến khi con đến Bình Nguyên Vô Hữu.*

*Khi con leo lên ngọn núi Hành Động,
Con thấy người đồng hành cũ của con, dục vọng,
Con đường phóng dăng hiểm nghèo,
Và tên cướp dũng mãnh, chuyện tầm phào.
Nguyện Sư Phụ của con, Hóa Thân của Phật,
Nguyện hộ vệ và che chở con cho đến khi con đến
Nẻo Tự do và Tự phát!*

*Khi con xây Lâu Đài Samaya,
Con thấy kiến thức của con không đủ,
Người trợ giúp của con bất tài,
Những nguy hiểm của bất hòa thật lớn.*

*Nguyện Sư Phụ của con, Hóa Thân của Phật,
Nguyện hộ vệ và che chở con cho đến khi con đến
Căn bản thanh tịnh của Không Hiện Hữu!*

*Khi con suy tư về Thành Tựu,
Con thấy đường dài Sinh Tử,
Nẻo hiểm nghèo của Niết Bàn,
Và bọn côn đồ hy vọng và sợ hãi đã man.
Nguyện Sư Phụ của con, Hóa Thân của Phật,
Nguyện hộ vệ và che chở con cho đến khi
Con đến quê hương Bốn Thân.*

*To lớn là ước mơ du hành của Rechungpa,
To lớn là ham muốn khoái lạc và tiện nghi của y.
Người ở Tây Tạng không mộ đạo;
Tên cấp đạo đức giả
Bây giờ đã sẵn sàng hành động.
Nguyện Sư Phụ của con, Hóa Thân của Phật,
Nguyện hộ vệ và che chở con cho đến khi
Con trở về quê nhà từ cuộc hành trình.*

“Cho chuyến đi tốt đẹp và thành công của con,” Milarepa nói, “ta sẽ hát giả biệt con”:

*Con có biết thế nào Truyền Thừa của ta?
Nó tốt, mà không xấu;
Nó là Truyền Thừa của Dorje-Chang.
Nguyện nó mang lại may mắn và thành công!
Nguyện con ta Rechungpa được sự gia trì may mắn.*

*Con có biết ai là Phật Thủ Hộ của ta?
Bà tốt, mà không xấu;
Bà là Dorje Paumo Thánh Thiện.
Nguyện bà đem đến may mắn và thành công!
Nguyện con ta Rechungpa được sự gia trì may mắn.*

*Con có biết ai là những Hộ vệ của ta?
Họ tốt, mà không xấu. Họ là
Anh chị em Ma Goun.
Nguyện họ đem lại may mắn và thành công!
Nguyện con ta Rechungpa được sự gia trì may mắn.
Nguyện Thấy, Tu, và Hành
Tất cả năng lực gia trì cho con, con ta Rechungpa!
Nguyện Nguyên Lý, Con Đường, và Thành Tựu
Tất cả năng lực gia trì cho con, con ta Rechungpa!
Nguyện Tsa, Lun, và Tig Le (4)
Tất cả năng lực gia trì cho con, con ta Rechungpa!*

*Nguyễn Cực Lạc, Quang Minh, và Vô Niêm
Tất cả năng lực gia trì cho con, con ta Rechungpa!*

*Chân chánh nhất là Phật, chân chánh nhất là
Pháp và Tăng-già.
Nguyễn Tam Bảo này gia trì cho con
Mãi mãi, con ta Rechungpa!*

*Con biết ta là ai chăng?
Ta gọi là Milarepa.
Nguyễn cho tất cả sự gia trì của Mila rơi xuống
trên con ông ta,
Nguyễn cho Rechungpa sớm vượt cha của nó.*

Jetsun tiếp tục, “Ở Trung Tây Tạng [Weu], một con chó cái sẽ ‘bắt lấy’ hai bàn chân con. Lúc đó chó quên Đạo Sư và sự thiền định của con.”

Rechungpa đi nhiều và quì lạy nhiều lần trước Jetsun, và rồi bắt đầu cuộc hành trình. Trong lúc đó Milarepa nghĩ, “Có thể Rechungpa sẽ quay lại nhìn ta. Nếu ta không ở lại đây, nó sẽ rất thất vọng khi nó thấy ta đã đi mất. Tốt hơn ta nên ở lại đây một lúc.” Vì vậy ông ngồi xuống, nhưng Rechungpa không bao giờ quay đầu lại. Milarepa lấy làm lạ, “Tại sao nó không nhìn lại? Nó có ý nghĩ nào sai lầm về Đạo Sư và các huynh đệ của nó không? Dù giá nào, nó là một người có thể giữ gìn Pháp và bí mật của Truyền Thừa bất cứ chỗ nào nó đi.” Rồi, đề khí, Milarepa [bay đến trước] và vượt qua Rechungpa, tự biến mình thành bảy Repa giống y nhau đứng trước một tảng đá không lồ có hình giống như con sư tử chồm lên. Để trắc nghiệm chủ ý của Rechungpa, tất cả bảy Repa cùng hát:

*Hãy lắng nghe, Lữ Khách Repa!
Anh là ai và ai là Đạo Sư của anh?
Ai là tổ tiên của anh,
Những Chỉ Dạy anh biết là gì?
Anh thuộc Truyền Thừa nào,
Anh tu tập thiền định gì?
Chùa của anh ở đâu, đây là núi gì?
Anh có thể nói tên tảng đá này không?
Anh đang đi về đâu?
Anh theo lệnh ai mà hành cước?
Và anh đi bằng cách nào?*

Rechungpa nghĩ, “Không một Repa nào khác nói những điều như thế này với mình; họ ắt là những thân biến hóa của Jetsun.” Rồi anh ta quì lạy trước các Repa và hát:

*Hãy nghe con, hồi đại Jetsun Cha của con!
Cha hỏi con là ai.
Con là Rechungpa xứ Gung Tang;
Đạo Sư của con là Milarepa,
Tổ tiên của con là Marpa và Ngopa, (5)
Cố tổ của con, Tilopa và Naropa,*

*Những Chỉ Dạy của con là của Dòng Truyền Rỉ Tai
của các Đa-ki-ni,
Truyền Thừa của con là do Dorje-Chang sáng lập,
Chỗ ẩn tu của con ở trên Núi Tuyết Lashi.
Ngọn đồi này là Biling Zurka, tảng đá này
Tên là Sư Tử Lớn Nhảy Chồm,
Nơi con đi là Weu,
Jetsun Đạo Sư của con đã cho con đi.*

*Đây là câu chuyện cuộc hành trình của con.
Con khẩn nguyện thầy, Jetsun, cho con lời chỉ dạy.*

Lúc ấy Milarepa thu các hóa thân lại thành thân thật và nói, “Ta làm vậy để xem tại sao con không quay lại nhìn ta sau khi con từ già. Bây giờ ta biết rằng con không vi phạm các giới luật Samaya. Vì con giữ đúng giới luật, chúng ta sẽ không bao giờ xa cách nhau. Bây giờ con có thể đi Weu.”

Quá vui mừng vì những lời này, Rechungpa cúi đầu đánh lễ dưới chân Jetsun và nói nhiều lời chúc tốt. Rồi ông ta khởi hành đi Weu, và Jetsun trở về Hang Cái Bụng.

Ngày hôm đó, một vài người bảo trợ đem thức ăn và những vật cúng dường đến. Nhưng ngay khi họ biết rằng Rechungpa đã đi, họ dấu tất cả những vật họ mang đến cho ông ta trong một cái thau đồng để trong chỗ lõm vào của một cái hang. Rồi họ đến chỗ Milarepa ở và thấy ông đã thức dậy. Họ hỏi, Jetsun Tôn kính, thường thường ngài không dậy sớm. Hôm nay có gì khiến ngài dậy sớm thế?” Milarepa đáp, “Rechungpa đã đi Weu sáng nay, tôi đã xuống đồng bằng để tiễn anh ta. Khi trở về đây, tôi cảm thấy hơi buồn, và tôi đã ngồi đây mãi từ lúc đó.”

“Jetsun Tôn kính, ngài có cố gắng ngăn cản không cho thầy ấy đi Weu không?” “Có, tôi đã cố gắng.” Vì thế Milarepa hát:

*Rechungpa, đứa con yêu mến của ta, đã bỏ
Đi Weu. Nó không bao giờ theo lời khuyên
Của người khác mà làm theo ý nó muốn.*

*Nó nói rằng nó sẽ viếng chùa của Marpa
Và Ngopa, ngắm Loro,
Nyal, và Nhà Nguyện Samye,
Và đi vòng Lhasa thánh địa.*

*Ta đã khuyên nó như vậy:
Khi con đặt tất cả tin cậy nơi Đạo Sư của con,
Thì cần gì Jowo Shagja? (6)
Khi con thiền định trong nơi ẩn tu cô tịch,
Tại sao đi xem chùa của Marpa và Ngopa?
Khi con đã học Chỉ Dạy của Dòng Truyền Rỉ Tai,
Tại sao còn viếng Loro và Nyal?
Khi con có thể tự vui bằng cách nhìn
Trò chơi của Tâm, Pháp Thân của mình,*

*Cần gì con phải xem Nhà Nguyễn Samye?
Khi con đã diệt tất cả những ý niệm sai,
Cần gì con phải đi vòng Lhasa?
Ta lặp lại, Rechungpa
Kẻ yêu mến của chúng ta, đã đi Weu.
Nếu lúc đó các người, những người bảo trợ tốt có ở đây
Các người có thể vây quanh để ngăn chặn nó.*

“Khi Đạo Sư đã già,” những người bảo trợ nói, “bổn phận hàng đầu của đệ tử là hầu hạ thầy. Tôn giả đã hết sức khuyên can nhưng thầy ấy không nghe. Thầy ấy quả thật đáng xấu hổ, vì không chút quan tâm người khác.” Milarepa đáp một cách giả vờ, “Đúng, Rechungpa không xấu hổ, không kỷ luật.” Rồi ông hát:

*Một đứa con được nuôi dưỡng, thương yêu, và áp ú
Hiếm khi quan tâm đến cha mẹ già.
Trong một trăm người khó
Được một ngoại lệ.*

*Một đệ tử vô kỷ luật hiếm khi
Giúp Đạo Sư của y khi ông ta già yếu.
Trong một trăm người khó
Được một ngoại lệ.*

*Con sư tử trắng, nó đã đi Weu, bỏ ta ở lại
Phía sau như một con chó già.
Phải, con trai ta đã bỏ ta đi Weu.
Giống như con cọp trẻ quen
Con chồn, nó đã đi Weu.
Phải, nó đã bỏ cha già của nó mà đi Weu.
Giống như con linh thú lớn bỏ
Con gà trống, nó đã đi Weu.
Như một con ngựa chiến tuyệt vời Dochin
Bỏ lại những con lừa Jungron
Con trai ta đã bỏ cha già của nó mà đi Weu!
Như một con bò yak hoang có cặp sừng xanh
Bỏ lại con voi trong hoang vắng,
Con trai ta đã bỏ cha già của nó mà đi Weu.*

*Vời thân đẹp hơn thân của một Thiên Thần,
Nó đã đi Weu.
Vời giọng nói dịu dàng hơn giọng nói của một thiên thần
Nó đã đi Weu.
Vời những lời ngọt ngào hơn tất cả âm nhạc,
Nó đã đi Weu.
Vời tâm sáng hơn đồ thù,
Nó đã đi Weu.*

*Có mùi thơm hơn mùi nhang [thơm],
Nó đã đi Weu.*

Lúc ấy những người bảo trợ nói, “Jetsun Tôn Kính, ngài quả thật thương xót thầy ấy nhất. Trong cuộc hành trình dài, khó nhọc như vậy, ngài ắt đã cấp cho thầy ấy một người đồng hành và đã chuẩn bị tất cả mọi cần thiết cho chuyến đi của thầy ấy. Xin nói cho chúng con biết về việc này.” Để trả lời, Milarepa hát:

*Nó đã được hộ vệ tốt khi nó đi.
Theo thời gian bạn bè luôn luôn chia cách,
Nhưng bạn của Rechungpa sẽ không bao giờ rời bỏ;
Cô ta là Trí Tuệ tự phát sinh. Con trai ta
Rechungpa đã ra đi với một người bạn tốt.*

*Ngay cả tuần mã cũng có khi vấp ngã
Nhưng ngựa của Rechungpa sẽ không bao giờ bước nhầm.
Cưỡi trên tuần mã Tâm-Khí,
Cưỡi ngựa này, nó đã đi Weu.
Y phục có lúc ấm và có lúc lạnh,
Nhưng những gì Rechungpa mặc thì luôn luôn ấm,
Vì nó là khí nóng rạng ngời Dumo.
Mặc áo tuyết diệu này, nó đã đi Weu.
Thức ăn có lúc ngon và có lúc tệ,
Nhưng những gì Rechungpa ăn thì lúc nào cũng có vị ngon,
Vì đó là đĩa thức ăn Thiên Định thú vị.
Với thức ăn ngon này, nó đã đi Weu.*

*Châu ngọc là mục tiêu của kẻ cắp,
Nhưng ngọc của Rechungpa không bao giờ
có thể bị mất cắp,
Vì đó là những Chỉ Dạy như ý của Dòng Truyền Rì Tai.
Với những ngọc quý này, nó đã đi Weu.*

Khi hát khúc hát này, Milarepa có vẻ hơi buồn. Những người bảo trợ nói, “Vì Rechungpa đã bỏ ngài ra đi mà không tỏ ra chút thương mến nào, ngài, Jetsun, cũng nên quên thầy ấy đi. Vả lại, Shiwa Aui, Sevan Repa, và nhiều đệ tử khác vẫn còn ở đây. Họ có thể chăm sóc tốt cho ngài vậy.” “Phải,” Jetsun đáp, “có nhiều Repa, nhưng một người như Rechungpa thì khó tìm. Có thể có nhiều người bảo trợ, nhưng khó tìm được một người có niềm tin chân chánh. Xin hãy lắng nghe bài hát của tôi”:

*Nyan Chung Repa của Gung Tang,
Ngan Tson Dewa Shun của Jenlun,
Sevan Jashi Bar của Dodra,
Và Drigom Linkawa của Dharmo –
Đây là bốn người con
Ta ấp ủ như trái tim ta.*

Trong đó, Rechung, người đồng hành
Lâu dài của ta, là thân mến nhất. (7)
Ta nghĩ đến nó và nhớ nó nhiều, bây giờ nó đã đi.
“Thấy,” mà ngôn từ qui định, là danh
Mặc dù người ta gọi nó là “Thấy,”
Nó chỉ là một từ.
Khó nhất là tìm được một người có thể
Không còn bị Nhị Nguyên phân tán.
Khó nhất là tìm được một người có thể
Tự thâm nhập chỉ trong Chứng Ngộ!
“Tu” không thể mở rộng
Tâm là danh.
Dù người ta gọi nó là “Tu,”
Nó chỉ là một hình thức của Thiên Định. (8)
Khó nhất là tìm được một người
Có thể hòa hợp Thiên Định và “Nội Kiến”;
Khó nhất là tìm được một người biết
Cách hành trì ở điểm trọng yếu của tâm.

Khi “Hành” của tâm lúc tối,
Lúc sáng, ấy chỉ là danh.
Dù người ta gọi nó là “Hành,”
Ấy chỉ là một hành vi lúng túng.
Khó nhất là tìm một người
Có thể chinh phục được dục vọng thế gian;
Rất khó là tìm được một người
Có thể hoàn thành tu tập Pháp.

Giữ giới khi nguy tạo
Và giả tạo thì chỉ là danh.
Dù người ta gọi nó là “Giới Luật,”
Ấy chỉ là chuyện khô hài.
Khó nhất là tìm được một người
Không bao giờ vi phạm lời thề;
Rất khó là tìm được
Một chứng nhân lương thiện của tâm y.

“Thành Tựu” khi mong muốn mãnh liệt
Là một ý niệm [mà kẻ ngu áp ú].
Dù người ta gọi nó là “Thành Tựu,”
Ấy chỉ là mê hoặc.
Khó nhất là tìm được một người
Có thể thăm dò hốt thăm Chân Như;
Khó nhất là tìm được một người
Có thể ở lại trên Con Đường có thật.

Những Chỉ Dạy Thiết Yếu có thể dường như
Thâm sâu nhất trên trang giấy;
Chúng chỉ là những chữ viết mà thôi.
Khó là tìm được một người
Tinh tấn và kiên trì;
Khó nhất là tìm được một người
Với những lời dạy trực tiếp của một Dòng Truyền.

Những Đạo Sư vương mình
Trong cuộc sống thế gian, là danh;
Họ chỉ đem lại những vương lụy.
Niềm tin và sự tôn kính của người ta thì nhỏ bé.
Khó nhất là tìm được một người
Mãi mãi nương tựa vào một Đạo Sư thành tựu.

Công đức của niềm tin và
Lòng tôn kính khoa trương, là danh,
Vì chúng thay đổi và có đời sống ngắn ngủi.
Nơi nào thành kiến xấu của Nghiệp mạnh,
Thì khó tìm được người
Không sợ và không quan tâm gì cả.
Khó nhất là tìm được một người
Với Ba Quyết Tâm. (9)

Ngôi chùa nhỏ ở ngoại ô
Của một thị trấn chỉ là danh.
Mặc dù người ta gọi nó là “Chùa,”
Thực ra nó chỉ là một phần của “thị trấn.”
Luôn luôn có sự khao khát lớn
Thú vui và phân tán.
Khó nhất là tìm được một người
Ở lại lâu trong chỗ ẩn tu.
Cái đầu của một tăng nhân trẻ bị hạn chế
Thì cứng đờ như hòn đá.
Mặc dù người ta gọi đó là “giữ giới luật,”
Y chỉ đang diễn trò đầy thôi.
Khó là tìm được một người có kiên trì,
Khó là tìm được một người khác
Nghiêm chỉnh giữ gìn giới luật nhà tu.

Những người đẹp đẽ của Nya Non
Là những người bảo trợ nhưng chỉ là danh,
Vì họ là những kẻ lừa gạt và dụ dỗ.
Nghèo nàn và thấp kém là hiểu biết của đàn bà.
Quả thật khó là tìm được một người bảo trợ
Phục vụ một người và làm tất cả phẩm vật cúng dường.

*Niềm tin của những kẻ làm ác không ở nơi miệng họ,
Niềm tin của các người những bảo trợ thì ở
những chỗ riêng tư.
Ta, Hành giả Yoga, có niềm tin ở trái tim.*

*Khi một tảng đá trở thành cũ
Bụi than đóng lên mặt nó;
Khi một dòng suối trở thành già
Những nếp nhăn phủ lên lòng nó.
Khi một cây trở nên già
Lá của nó sẽ sớm rụng.
Khi một chỗ ẩn cư trở thành xưa cũ
Nước và cây mã đề biến mất.
Khi một hành giả yoga trở thành già,
Kinh Nghiệm và Chứng Ngộ của y trở nên mờ nhạt.
Khi những người bảo trợ trở nên già
Niềm tin của họ sớm hao mòn.*

*Một vài người bảo trợ giống như những con công
Giả vờ và vênh váo.
Một vài người bảo trợ giống như những con két
Tán gẫu và bép xép.
Một vài người bảo trợ giống như những con bò –
Họ nghĩ các người là con bê hay con dê.*

*Những người bảo trợ của ta, bây giờ đã trễ,
Đã đến lúc cho các người đi.
Và lại, trong cái hang bên dưới,
Túi bột mì trong cái bát
Đang bị chuột nhấm;
Cái bánh bơ đã bị tung lên
Và bây giờ đang lăn trên đất;
Con chôn cái đã lật nhào cả rượu,
Những con quạ đã vương vãi tất cả thịt,
Vậy hãy chạy nhanh và vội vã [về nhà].
Các thí chủ, ta nguyện sớm gặp các người.
Với tâm trạng an lạc, bây giờ các người có thể từ giả.*

Những người bảo trợ viếng thăm đều sững sờ. Họ nhìn nhau bẽn lễn, và hích cùi chỏ nhau. Quá ư xấu hổ không nói được lời nào, tất cả bọn họ trở về nhà. Vì Jetsun vạch trần sự thật không sai, họ cảm thấy có tội và hối hận sâu xa; nhưng kết quả, niềm tin của họ nơi ông cũng được thiết định vững chắc.

Một hôm họ trở lại và mang theo quá nhiều đồ cúng dường, nói, “Xin ngài vui lòng hát cho chúng con để thức tỉnh nội kiến của chúng con về sự vô thường của hiện hữu.” Milarepa không nhận đồ cúng dường của họ, nhưng cho họ bài hát này:

Hãy nghe đây, các người, những kẻ bảo trợ hạ tiện!
Vi danh vọng mà làm
Những hành vi công đức –
Vi đời này mà tìm
Sự che chở của Phật –
Cho của bố thí vì
Để được hoàn trả và có lợi –
Phục vụ và cúng dường vì
Tự phụ và kiêu hãnh –
Bốn cách này sẽ không bao giờ bù lại một.

Vi tham ăn
Tổ chức một tiệc thánh –
Vi vị kỷ
Cố gắng học Kinh –
Vi tiêu khiển và thú vui
Đắm mình trong nói chuyện và hát hò ngu ngốc –
Vi hư danh mà cho
Những lễ Khai Thị–
Bốn cách này sẽ không bao giờ đem lại
Sự gia trì cho người!

Vi yêu thích giảng dạy, một người giảng giải
Mà không có sự hậu thuẫn của Kinh;
Nếu bằng tự lừa dối,
Một người nhận lễ lạy;
Nếu giống như một kẻ ngu lung tung, mò mẫm dạy,
Không biết khả năng của học trò;
Nếu để góp nhặt tiền, một người hành xử
Giống như một người tu hành Pháp –
Bốn cách này không bao giờ có thể giúp phúc lợi
của chúng sinh!

Thích tiêu khiển hơn cô tịch,
Yêu thích khoái lạc và ghét bỏ khó nhọc,
Ham nói chuyện khi được thúc giục thiên định,
Kiêu căng lẫn lộn trong thế gian –
Bốn cách này sẽ không bao giờ đưa người ta
đến Giải Thoát!

Đây là bài hát về Bốn Cảnh Cáo.
Các người bảo trợ thân mến, hãy ghi nhớ trong tâm!

Drigom Repa, có mặt ở đó, xin Jetsun giảng dạy thêm về Pháp. Để trả lời, Milarepa hát:

*Chư Thiên sống lâu ở trên
Đều đổ kỵ khi Tinh Giác phát sinh.
Họ mãi háng hái vì Thiên Định Vô Niệm.
Ma đói ở dưới, không biết
Rằng chúng bị các phóng tướng của tâm săn đuổi,
Tức giận những kẻ cướp phá với gan tị và
tham lam quá độ.
Bởi vì Nghiệp ác,
Chúng bị đói và khát gây áp lực.*

*Ở giữa là chúng ta, những người khôn khổ đáng thương.
Không biết kho vàng dưới đất,
Từ những kẻ đồng loại, chúng ta ăn cắp và gian dối.
Càng gian dối và lừa gạt,
Chúng ta càng mang thêm khổ.*

*Những người bảo trợ ngu ngốc và “gan dạ”
Của Nya Non không được công đức qua Jetsun,
Nhưng cúng dường cho những Repa trẻ đẹp.
Song tất cả những vật bố thí của họ sẽ mang lại
hối hận và xấu hổ.
Gan dạ rất sai và vô nghĩa nên ngừng,
Vây hãy phụng sự và cúng dường chư Phật!*

Niềm tin của họ đã xác định, tất cả những người bảo trợ cúi đầu đánh lễ Jetsun nhiều lần và rơi nhiều lệ. “Ôi Jetsun Tôn kính!” họ kêu lên, “Chúng con xin ngài ở lại đây vĩnh viễn. Từ giờ trở đi chúng con sẽ cúng dường phẩm vật và phục vụ ngài hợp với lời dạy của Pháp.” Milarepa đáp, “Tôi không thể ở lại đây lâu, nhưng sẽ ban cho tất cả các người sự gia trì sống lâu và khỏe mạnh. Tôi cũng ước nguyện rằng chúng ta sẽ gặp lại nhau trong hoàn cảnh tốt đẹp dẫn đến Pháp.” Rồi ông hát:

*Ở trên, nơi bầu trời xanh
Mặt trời và mặt trăng quay tròn.
Vận hành ấy ghi dấu thời gian thay đổi.
Bầu trời xanh, ta chúc người khỏe mạnh và may mắn,
Vì ta, mặt-trời-và-mặt-trăng, đang đi
Viếng Bốn Châu vì vui thích.
Trên đỉnh núi là một tảng đá khổng lồ
Tròn mà linh thú thường vòng quanh bay lượn,
Vua của loài chim. Sự gặp nhau
Và xa nhau của chúng ghi dấu sự thay đổi của thời gian.
Đá thân mến, hãy an lành và khỏe mạnh, vì ta,
Con linh thú, bây giờ sẽ bay đi
Vào hư không mênh mông vì vui thích.
Cầu cho sám chớ không bao giờ đánh người,
Cầu cho ta không bao giờ bị bẫy sập.*

*Được Pháp khởi hứng,
Mong sao chúng ta sớm gặp lại nhau
Trong thịnh vượng và lợi ích.*

*Ở dưới, trong sông Tsang,
Cá mắt vàng bơi lội;
Sự gặp nhau và xa nhau của chúng
Ghi dấu sự thay đổi của thời gian.
Suối thân mến, hãy an lành và khỏe mạnh, vì ta, con cá
Đang đi đến sông Hằng để tiêu dao.
Mong những người tưới cây không bao giờ làm cạn người,
Mong những ngư nhân không bao giờ quăng lưới bắt ta.
Được Pháp khởi hứng,
Mong sao chúng ta sớm gặp lại nhau
Trong thịnh vượng và lợi ích.*

*Trong khu vườn đẹp hoa nở, Vàng hào quang;
Bay lượn vòng tròn là con ong Ba Tư.
Sự gặp nhau và xa nhau của chúng
Ghi dấu sự thay đổi của thời gian.
Hoa ơi, hãy an lành và khỏe mạnh, vì ta
Sẽ ngắm hoa sông Hằng vì vui thích.
Mong sao mưa đá không đập lên người,
Mong sao gió không thổi ta đi.
Được Pháp khởi hứng,
Mong sao chúng ta sớm gặp lại nhau
Trong thịnh vượng và lợi ích.*

*Vây quanh Hành giả Yoga Milarepa
Là những người bảo trợ thành tín của Nya Non;
Sự gặp nhau và xa nhau của họ
Ghi dấu sự thay đổi của thời gian.
Hãy an lành và khỏe mạnh, hỡi các người bảo trợ thân mến,
khi ta đi vào núi xa để tiêu dao.
Mong ta, Hành giả Yoga, tạo được tiến bộ tốt,
Và các người, những bảo trợ của ta, tất cả trường thọ.
Được Pháp khởi hứng,
Mong sao chúng ta sớm gặp lại nhau
Trong thịnh vượng và lợi ích!*

Xúc động vì bài hát này, một vài người bảo trợ đã trở thành tín đồ của Jetsun, và niềm tin của tất cả [bọn họ] đã được thêm sức mạnh.

Trong cuộc hành trình đến Weu, Rechungpa đến Trung tâm Nghiên cứu Phật Giáo ở Sha, và được bổ nhiệm làm Giáo sư của Mindrol (10) ở đó. Rồi ông ta gặp và tạo một mối ràng buộc với một người đàn bà quý phái, nhưng nhờ ân điển của Jetsun, ông ta cảm thấy xấu hổ về cách hành

xử của mình và trở về sống lại với Milarepa. Chi tiết của đoạn này được kể rõ ràng trong Tiểu sử của Rechungpa.

Đây là câu chuyện về cuộc hành trình của Rechungpa đến Weu.

Chú Thích Chuyện 52

- (1) Jo Shag (T.T.: Jo.Cak., viết tắt của Jo.Wo.Cakya.): những thánh tượng được nhiều người Tây Tạng làm trong những cuộc hành hương.
- (2) Con Đường Mật Ngữ, đây những chỉ dạy khéo léo và những Chân Ngôn (Mantra) hay Mật ngữ.
- (3) Đây là phóng dịch. Bản văn đọc: “dMigs.gTad.Sa.hPhran.Dam. Pa. Dan...” “dMigs.gTad.” nguyên không có nghĩa là “cưỡng chế,” mà chỉ “đối diện [gắn chặt] với sự vật,” tức là đeo đuổi sự vật ở thế giới bên ngoài bằng ý thức.
- (4) Tsa, Lun, Tig Le (T.T.: rTsa.rLun.Thig.Le.; Phạn: Nāḍī, Prāṇa, và Bindu), tức là, kinh mạch, hơi thở, và tinh dịch [Giọt Tinh Chất].
- (5) Ngopa: một Đạo Sư khác của Milarepa. Xem “Tibet’s Great Yogi, Milarepa,” của W. Y. Evans-Wetz, các Chương 5 và 6. [Cũng xem *Milarepa, Con Người Siêu Việt*, ND]
- (6) Jowo Shagja (T.T.: Jo.Wo.Cakya.): Xem Chú thích 1.
- (7) Rechungpa là đệ tử thân cận nhất của Milarepa, đã sống với Jetsun hầu hết đời ông ta. Xem Chuyện 10.
- (8) Thiền Định hay Thiền-na (Dhyana) là một từ tương đương với Định (Samadhi). Theo truyền thống Phật Giáo, nó chỉ là một trạng thái tập trung của tâm.
- (9) Có lẽ, Ba Quyết tâm này là: (1) quyết tâm nương tâm trên Pháp, (2) nương Pháp trên nghèo, và (3) nương nghèo trên chết.
- (10) Giáo sư của Mindrol (T.T.: mKhan.Po.sMin.Grol.): “sMin.Grol.” là tên của một tu viện.

53. HỘI NGỘ VỚI DHAMPA SANGJE

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Một sáng sớm khi Jetsun Milarepa đang ở Hang Cái Bụng ở Nya Non, ông có một thị kiến rõ ràng về một thiên nữ Đa-ki-ni có mặt sư tử đến nói với ông, “Milarepa, Dhampa Sangje của Ấn Độ đang đến Tong Lha. Ngài không đến gặp ông ta sao?” Milarepa nghĩ, “Trong tâm ta chẳng có nghi ngờ hay bất an gì cần đánh tan. Tuy nhiên, Dhampa Sangje là một bậc thành tựu, và chẳng có hại gì cho ta đến gặp ông ấy.” Với ý nghĩ này trong tâm, Milarepa giữ hơi thở [đề khí] một thời gian [ngắn] và đi đến Tong Lha ở Nya Non.

Trên con đường đèo qua núi ông gặp một vài thương nhân vừa từ dưới đồng bằng đến. Milarepa hỏi họ, “Dhampa Sangje của Ấn Độ đến chưa?”

“Chúng tôi không biết ai là Dhampa Sangje,” họ đáp, “nhưng tối hôm qua chúng tôi thấy một ông lão Ấn Độ có bộ mặt xanh đen ngủ trong lữ quán.” Jetsun nghĩ, “Đó ắt là ông ta, nhưng các thương nhân không biết.” Rồi ông tiến lên đỉnh đèo, từ đó ông nhìn thấy Dhampa Sangje đang tiến gần.

Trong lúc còn ở trong Nhà Khách Bi Tâm, Dhampa Sangje cũng được thiên nữ Đa-ki-ni có mặt sư tử ấy thuyết phục đi gặp Jetsun. Ngay khi vừa thấy ông ta, Milarepa nghĩ, “Người ta nói rằng Dhampa Sangje có Năng Lực Thần Thông, bây giờ ta sẽ thử nghiệm ông ấy.” Rồi ông biến mình thành một cụm hoa bên đường. Dhampa Sangje đi ngang qua cụm hoa với đôi mắt mở rộng tựa như không nhìn thấy gì cả. Milarepa nghĩ, “Đường như ông ta không có Năng Lực Thần Thông Hoàn Hảo!” Nhưng ngay lúc ấy Dhampa Sangje quay lại. Tiến gần đến cụm hoa, dùng chân đá vào hoa và nói, “Ta không nên làm thế này, đây là biến hình của Milarepa.” Nói xong, ông ta bẻ hoa và nói: “Ông đã hát tất cả những giáo lý quý báu mà các Đa-ki-ni ấp ủ như là sự sống và trái tim của họ, và vì vậy mà họ trở nên tức giận. Như thế những Đa-ki-ni ăn thịt người đã lấy đi trái tim, hơi thở, và linh hồn của ông. Tối hôm qua tôi đã gặp họ và thấy họ mang đi trái tim đang nhỏ máu của ông [trên tay họ]. Rồi chúng tôi đã ăn nó trong bữa tiệc thánh, vì vậy ông chỉ có thể sống đến chiều nay. Bây giờ hãy nói tôi nghe, ông có gì tin cậy khi ông giáp mặt với cái chết?” Để trả lời, Jetsun bỗng nhiên từ hóa thân chỗi dậy, và hát một bài hát gọi là “Sáu Bảo Đám Khi Đối Diện Với Cái Chết”:

Đại Giải Thoát khỏi các Biên [Cực Đoan]

Giống như sư tử hào hùng đang nằm

Thoải mái trong tuyết, gió

Những chiếc răng nanh không sợ hãi của nó ra.

Nơi cái Thấy này tôi, Hành giả Yoga, tin tưởng.

Chết dẫn đến Con Đường Giải Thoát!

Chết đem niềm vui đến cho ai có cái Thấy này!

Con hươu trầm tĩnh và độ lượng

Có sừng “Một Vị” với nhiều đầu nhọn.

Nó ngủ yên trên bình nguyên Ánh Sáng-Cực Lạc

Nơi pháp tu này tôi, Hành giả Yoga, tin tưởng.

Chết dẫn đến Con Đường Giải Thoát!

Chết đem niềm vui đến cho ai tu tập!

Con cá Mươi Đức Hạnh

Với mắt vàng xoay tròn,

Bơi trong Sông Kinh Nghiệm Bất Tận.

Nơi hành động này tôi, Hành giả Yoga, tin tưởng.

Chết dẫn đến Con Đường Giải Thoát!

Chết đem niềm vui đến cho người nào hành động!

Con hổ cái Chứng Ngộ Tự Tâm

Được trang điểm bằng những vằn lông khoe vẻ.

Nó là vinh quang của Vị Người không dụng công,

*Bước đi vững chắc trong rừng.
Nơi giới luật này tôi, Hành giả Yoga, tin tưởng.
Chết dẫn đến Con Đường Giải Thoát!
Chết đem niềm vui đến cho những ai giữ Giới Luật!*

*Trên trang giấy hình tượng Thiện và Ác
Tôi viết một luận văn với tâm “tỉnh giác.”
Trong cảnh giới Bất Nhị
Tôi nhìn và chiêm nghiệm.
Nơi Pháp này tôi, Hành giả Yoga, tin tưởng.
Chết dẫn đến Con Đường Giải Thoát!
Chết đem niềm vui đến cho kẻ nào với Pháp!*

*Tinh hoa thuần khiết của Động lực
Thì giống như con chim ưng vĩ đại đang bay
Trên đôi cánh Thiện Xảo và Trí Tuệ
Đến lâu đài Vô Hữu.
Nơi Thành Tựu này tôi, Hành giả Yoga, tin tưởng.
Chết dẫn đến Con Đường Giải Thoát!
Chết đem niềm vui đến cho người thành tựu!*

Dhampa Sangje đáp, “Những gì ông vừa nói chẳng có lý gì cả. Ông không thể dùng sự vật ở thế giới bên ngoài làm ngụ ngôn [hay song đôi] để so sánh với chân Chứng Ngộ. Nếu ông là một hành giả yoga chân thực, ông sẽ biết cái *Trực Thức* này theo cách quyết định và không nhầm lẫn.” [Để trả lời sự thách thức của ông ta] Milarepa hát một bài gọi là “Sáu Niềm Vui Tích Cực của Tâm”:

*Ở nơi ẩn cư cô tịch
Nơi các Đa-ki-ni luôn luôn tụ họp
Tôi chiêm nghiệm Pháp
Trong niềm vui và đại thông dong.*

*Với Bha Wo diệt ngã,
Tôi tỏ lòng kính trọng chân thành.
Thấm nhập trong Chân Không tâm tôi,
Tôi đến Cõi Bất Tử,
Nơi sinh và tử tự biến mất.
An lạc là tâm tôi với cái Thấy quyết định –
An lạc và vui khi tôi đạt tới cao!*

*Tự thấm nhập trong Tu Tập Không Tu Tập,
Tôi đến Cõi Không Phân Tán,
Nơi cả Thiền Định và Sau Thiền Định tự biến mất.
An lạc là tâm tôi với Tu Tập quyết định –
An lạc và vui khi tôi đạt tới cao!*

*Sống trong tự phát và tự nhiên trọn vẹn,
Tôi đạt cảnh giới Bất Diệt, trong đó
Tất cả hình thức của giới luật tự biến mất.
An lạc là tâm tôi với Hành Động Tối Hậu –
An lạc và vui khi tôi đạt tối cao!*

*Tự thâm nhập trong Cõi Không Khai Thị,
Tôi đạt cảnh giới Bất đắc.
Tất cả hình tướng của Thân Phật tự biến mất.
Hạnh phúc là tâm tôi với Khai Thị Tối Hậu –
An lạc và vui khi tôi đạt tối cao!*

*Tự thâm nhập trong Cõi Không Giới Luật,
Tôi đạt cảnh giới Không Vi Phạm;
Tất cả hình thức của Giới Luật tự biến mất
An lạc là tâm tôi với Giới Luật Tối Hậu –
An lạc và vui khi tôi đạt tối cao!*

*Không hy vọng thành tựu
Tôi đạt cảnh giới Không Sợ Hãi;
Hy vọng và sợ hãi tự biến mất.
An lạc là tâm tôi với Thành Tựu Tối Hậu–
An lạc và vui khi tôi đạt tối cao!*

Dhampa Sangje phê bình, “Tôi cũng đã đi qua tất cả những gì ông vừa nói. Một Phật tử không còn cần tu tập hay cải thiện nữa bây giờ đã thấy được ở Tây Tạng! Rất khó, ngay cả ở Ấn Độ, tìm được một hay hai Phật tử tiên tiến có thể so sánh với ông. Tôi không cần ông, và ông không cần tôi.”

Nói những lời ấy một cách thích thú, Dhampa Sangje xoay người và sắp bỏ đi. Milarepa liền nắm lấy áo ông ta, nói, “Nghe nói rằng ngài có một giáo lý gọi là ‘Làm Voi Tất Cả Sầu Muộn,’⁽¹⁾ và khi tu tập nó người ta quay ngược tâm mình vào trong, như thế liền nhận ra Tâm Phật. Bây giờ xin ngài giải thích cho tôi bằng một bài hát.” Dhampa Sangje đáp, “Cho đến bây giờ chưa một ai từng nghe tôi hát, và sẽ không ai nghe cả.” Tuy nhiên, Jetsun cứ một mực yêu cầu nên cuối cùng Dhampa Sangje đã hát:

Đây là Pháp gọi là “Làm Voi Tất Cả Sầu Muộn”:

*Khi quỷ đến làm hại ông là lúc
Áp dụng Năng Lực Huyền Bí của ông.
Khi đau và bệnh tấn công ông là lúc
Hòa hợp chúng với Tỉnh Giác vốn có của ông.
Bất cứ khi nào Nhamdog vi tế nổi lên
Là lúc khuấy động phiền não
Và vượt qua chúng.*

Khi nằm một mình nơi ẩn kín,

Là lúc yên nghỉ Tỉnh Giác trần truồng.
Khi hòa lẫn với nhiều người
Là lúc đem tất cả đến
Cái Thấy. Khi trầm trệ đến
Là lúc dùng chúng tự Pai. (2)
Khi tạp niệm dấy lên,
Là lúc đưa chúng đến cái Chân.
Khi tâm chạy theo sự vật thế gian,
Là lúc quán chân lý Như Thị.

Tóm lại, Giáo Lý Làm Vời Sâu Muộn này
Biến tất cả nghịch cảnh thành vận tốt.
Bất cứ ý nghĩ ngông cuồng nào nổi lên,
ông chỉ cảm thấy vui.
Bất cứ khi nào bệnh tật đến, ông dùng nó làm trợ lực;
Bất cứ gặp điều gì, ông chỉ cảm thấy an lạc.
Khi chết đến, ông lợi dụng nó cho đường Đạo.
Giáo Lý Làm Vời Sâu Muộn này là
Của tất cả chư Phật trong Ba Thời –
Nó là lời chỉ dạy Dorje-Chang ban cho,
Sự sống và trái tim của tất cả Đa-ki-ni trong
Bốn Phân Bộ; (3)
Nó là cốt lõi của Bốn Mật Điển, (4)
Pháp tinh hoa của Dòng Truyền Rỉ Tai,
Chìa khóa của tất cả Những Lời Dạy Thiết Yếu!
“Giáo Lý Làm Vời Tất Cả Sâu Muộn” là như vậy!

Milarepa lắng nghe bài hát này với sự thích thú vô cùng khi ông ngồi một bên với ngọc hành của ông phở ra một cách tự do. Dhampa Sangje phê bình, “Ông giống như một người điên chênh mảng che đậy cái chỗ nên che đậy.” Để trả lời, Jetsun hát “Khúc Hát của Người Điên”:

Vời tất cả chư Đạo Sư, con kính lễ.
Con qui y nơi Bạc Ân từ,
Con xin Người, hãy phá bỏ chương ngại của con;
Dem con đến Chánh Đạo, con khẩn nguyện.

Người ta nói, “Milarepa không điên đấy chứ?”
Tôi cũng nghĩ có thể như vậy.
Bây giờ hãy lắng nghe cái điên của tôi.

Cha và con đều điên cả,
Và Truyền Thừa cũng điên
Truyền Thừa của Dorje-Chang.
Cũng điên là Ông cố của tôi, Thiện Tri thức, Tilopa, (5)
Và Ông nội của tôi, Naropa, đại học giả.
Cũng điên là Cha của tôi, Marpa Dịch giả.

Cũng như vậy là Milarepa.

*Con quý Nội Thân Bốn
Làm cho Thừa kế của Dorje-Chang điên;
Con quý Đại Thủ Ấn đã làm cho
Ông Cố vĩ đại của tôi Tilopa điên;
Con quý Tỉnh Giác bí mật
Khiến Ông nội của tôi Naropa điên;
Con yêu tinh của Bốn Mật Điển
Làm Cha của tôi Marpa điên;
Những con quý Tâm và Khí
Đã khiến tôi, Milarepa, điên.*

*Chính cái hiểu thiên lệch là điên;
Cũng điên là những Hành Động tự do, tự giải thoát,
Tu tập Không Nhận Thức tự quang minh,
Thành Tựu Không Hy Vọng và Sợ Hãi,
Và Giới Luật Không Giả Vờ.*

*Không chỉ mình tôi điên,
Tôi điên làm cho lũ quỷ khổ.
Với những chỉ dạy của các Đạo Sư
Tôi trừng phạt tất cả quỷ nam;
Với sự gia trì của các Đa-ki-ni
Tôi quấy nhiễu những quỷ nữ;
Với quỷ nam Tâm An Lạc
Tôi nhập vào Tối Hậu;
Với quỷ nữ Chứng Ngộ Tức Thời
Tôi thị hiện tất cả hạnh.*

*Tôi không chỉ trừng phạt quỷ,
Mà còn chịu khổ vì đau và bệnh –
Đại Thủ Ấn làm đau lưng tôi,
Đại Hoàn Thiện làm khổ ngực tôi.
Khi tu tập phép thờ cái Bình,
Tôi bị tất cả các chứng bệnh –
Cơn sốt Trí Tuệ tấn công tôi từ bên trên,
Cơn lạnh Tam-muội xâm nhập tôi từ phía dưới,
Cơn nóng lạnh Chân Không-Cực Lạc tấn công tôi ở giữa.
Từ miệng, tôi mưa máu những Chỉ Dạy Thiết Yếu;
Tôi lười biếng co giãn, bị rùng mình vì Pháp-Yếu.*

*Tôi có nhiều bệnh,
Và tôi đã chết nhiều lần.
Chết những thành kiến của tôi
Trong lãnh vực [mênh mông] của Thấy.*

Tất cả những hôn trầm và trạo cử của tôi
Đã chết trong tinh cầu Tu Tập.
Những giả vờ và đạo đức giả của tôi
Đã chết trong tinh cầu Hành Động.
Tất cả những sợ hãi và hy vọng của tôi
Đã chết trong tinh cầu Thành Trụ,
Và những khách sáo và giả vờ của tôi
[Đã chết] trong tinh cầu Giới Luật.
Tôi, Hành giả Yoga,
Sẽ chết trong Cõi Ba Thân.

Một mai khi hành giả yoga này chết
Sẽ không thấy tấm vải liệm đẹp,
Mà [thấy] những Khai Thị vi tế, thần kỳ.
Xác của y sẽ không quấn bằng áo vải gai,
Mà bằng sợi dây Kênh Giữa.
Những kẻ khiêng xác của y đến nghĩa địa
Sẽ không là những con trai quẹt mũi,
Mà là Đĩa Con Tinh Giác gia trì.
Không phải bằng con đường đất xám,
Mà dọc theo Con Đường Bô-đề
[Cuộc diễn hành đám táng] sẽ đi.
Những Đạo Sư của Dòng Truyền Rỉ Tai sẽ dẫn đường;
Những Đa-ki-ni của Bốn Phân Bộ sẽ là người hướng đạo;
Thi thể sẽ không mang đến
Ngọn đôi đỏ, to lớn nặng nề,
Mà tới Ngọn Đôi Phật A-đề (Adi);
Thi thể sẽ không mang đến
Nghĩa địa chỗ chôn chơi,
Mà đến Công Viên Thiện Xảo và Trí Tuệ;
Nó sẽ chỉ được chôn
Trong Ngôi Mộ Kim Cương Trì
[Vajradhara, Dorje-Chang].

Dhampa Sangje vô cùng hài lòng bài hát này. Ông ta nói, “Ông thuộc loại diên rất tốt.” Jetsun đáp, “Vì chúng ta hai hành giả yoga bây giờ gặp nhau, đáng cho chúng ta cùng nhau thưởng thức một bữa tiệc lễ phước.”

“Được, vì ông là người Tây Tạng, ông nên đóng vai chủ nhà,” Dhampa Sangje bình luận, “ông là người thứ nhất chuẩn bị bữa tiệc.” Lúc ấy Milarepa lấy cái sọ của ông với bộ óc bên trong, và cắt hai cánh tay trước và cổ của ông, dùng những bộ phận này làm lòng lò sưởi. Rồi ông đặt cái sọ lên lò sưởi. Từ rốn, ông phóng ra Lửa Dumo để làm nóng cái sọ, rồi bộ óc bắt đầu phóng ra hào quang năm màu khắp mọi hướng. Dhampa Sangje biến mình thành bảy thân đứng trên bảy cọng cỏ, và Milarepa cũng biến mình thành bảy [Man-đa-la] Dem-Chog, hoàn thành với Tám Cửa, v.v..., trên đầu bảy cọng cỏ. Trong mỗi Man-đa-la Phật Dem-Chog được cúng dường tiệc lễ phước với sáu món thưởng thức kỳ diệu. (6)

Những cọng cỏ mà thân biến hóa của Milarepa đứng trên đó hơi cong [tựa hồ do sức nặng bên trên]. Lúc ấy Milarepa nói với Dhampa Sangje, “Về sự thành thạo trong phép Tu Thờ Cái Bình, không có sự khác biệt nào giữa ông và tôi. Vậy, tại sao, cỏ [tôi đứng trên đó] hơi cong?” Dhampa Sangje đáp, “Giữa sự Chứng Ngộ (7) của tôi và của ông không có sự khác biệt nào. Đây chỉ vì sự kiện ông sinh ra là người Tây Tạng. Những cái Thấy và Hành Động của ông và của tôi đồng nhất với nhau, do đó cả những đệ tử trong Dòng Truyền của ông và của tôi sẽ thấy nhau mắt đối mắt trong tu tập và tri giải của họ.”

Rồi bằng huyền lực, Milarepa và Dhampa Sangje mỗi người trở về chỗ trú của họ.

Đây là câu chuyện về Tong Lha.

Chú Thích Chuyện 53

- (1) Lời Chi Dạy, hay Pháp ‘Làm Voi Tất Cả Sâu Muộn’ (T.T.: Dam.Chos. sDug.bsNal.Shi.Byed.).
- (2) Chủng tự (Bija): chữ – chủng tử của một Chơn âm (Mantra). Về Pai, xem Chuyện 14, Chú thích 4.
- (3) Bốn phân bộ này có lẽ là Đông, Tây, Nam, và Bắc của một Man-đa-la.
- (4) Bốn Mật Điển (Tantra) là: Mật Điển Kriya, Mật Điển Carya, Mật Điển Yoga, và Mật Điển Anuttara (Vô Thượng).
- (5) Bản văn đọc: “Yah.Mes.Te.Lo.Cer.bZan.sMyo.” “Cer.bZan.” có lẽ là chữ viết tắt của “dGe.Wahi.bCes.gNen.bZan.Po.”, có nghĩa là hiền giả tốt hay người thầy tốt, thiện tri thức.
- (6) Đây có lẽ ám chỉ sáu vị khác nhau: chua, ngọt, đắng, cay, mặn, và thơm; nó cũng có thể ám chỉ sáu sự lôi cuốn tinh dục phát sinh từ màu sắc, hình dáng, tư thái, giọng nói, sự dịu dàng, và đường nét.
- (7) Nghĩa đen: “Không có sự khác nhau nào giữa sự thành tựu của ông trong Chứng Ngộ và Thanh Tịnh, và của tôi.

54. CỨU ĐỘ NGƯỜI CHẾT

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Khi Jetsun Milarepa đang ở Hang Cái Bụng ở Nya Non, nhiều người theo đạo Bon cũng ở gần đó, có một nơi gọi là La Shin. Trong vùng lân cận của La Shin cũng có một người rất giàu. [Mặc dù sinh ra là người đạo Bon] nhưng ông ta là một Phật tử sùng mộ và là một người bảo trợ của Jetsun, không bao giờ làm người bảo trợ cho tu sĩ đạo Bon. Ông ta đã được Milarepa khai thị và ban cho những Chi Dạy Thiết Yếu, và cũng đã tu tập những Chi Dạy đó.

Một hôm người giàu đó bị bệnh rất nặng, đưa ông ta đến chỗ chết. Dự tính làm di chúc và ước muốn cuối cùng, ông ta cho triệu tập tất cả thân nhân và nói với họ, “Để cứu độ tôi, xin hãy cúng dường tất cả tài sản và vật dụng tùy thuộc của tôi cho Jetsun Milarepa và các đệ tử của

ngài. Các người tất cả đều là những tín đồ của đạo Bon, nhưng tôi hy vọng rằng các người sẽ trở thành Phật tử và tu tập Pháp lợi ích cho đời sau của mình.”

Nhưng thân nhân không nghe theo sự hướng dẫn của ông ta. Sợ rằng họ sẽ không bao giờ mời Jetsun đến thăm, ông ta nói với người con gái, “Tại sao các người đâm dao vào trái tim của một người đang hấp hối? Nếu các người không làm theo ước nguyện của ta, ta sẽ tự tử. Rồi các người sẽ bị tất cả kết án!”

Nghe những lời này, họ chấp nhận, và bằng lòng làm tất cả những điều ông ta ước muốn. Rồi ông ta yêu cầu, “Đừng thực hiện bất cứ nghi thức nào cho người chết của đạo Bon cho tôi – đó chỉ là cái danh và vô dụng. Nhưng xin hãy mời Jetsun đến cho tôi!” Nói như vậy rồi, ông ta chết.

Theo ước muốn của người chết, Jetsun và các đệ tử được mời đến nhà. Tất cả họ ở lại tầng trên cùng, (1) trong khi các tu sĩ đạo Bon, cũng được mời vào dịp đó, ở lại trên tầng thấp hơn thực hiện các nghi thức của họ.

[Trong khi tiến hành các nghi thức, bỗng nhiên], trên nền Man-đa-la của đạo Bon xuất hiện hình của người chết [không thể nhầm lẫn]. Màu hơi xanh, với tóc dài, đứng đó vui vẻ uống bia. Bedha, [em gái của Milarepa] đi ngang qua đó và thấy nó. Các tu sĩ đạo Bon nói với bà, “Milarepa và những người theo ông ta luôn luôn chống lại chúng tôi. Nhưng hãy nhìn kia! Mọi người ở đây có thể chứng kiến chúng tôi, những người đạo Bon, đã thực sự mang được người chết trở về – Milarepa và người của ông ta không bao giờ có thể làm được điều này!” Nói như vậy rồi họ chế diễu và nhạo báng Jetsun.

Rồi Bedha tường thuật lại sự việc này với Milarepa, ông nói, “Đấy chẳng phải là hồn ma người chết. Nó chỉ là một trò lừa bịp mà những người đạo Bon chơi để lừa người ta. Bây giờ, Shiwa Aui, hãy đi đến đó nắm lấy ngón tay đeo nhẫn của con ma, và hỏi nó cái tên mà Milarepa đặt cho ông ta trong Hang Cái Bụng khi Khai Thị là gì?”

Sau một lúc Shiwa Aui trở lại và nói, “Con ma không thể chịu nổi ánh sáng từ bi rực rỡ của Jetsun. Khi con sắp nói thì nó nói, ‘Tôi đi bây giờ. Tôi là người hướng dẫn hồn ma người chết cho những người đạo Bon – một con ma đến thế giới ngoại hình này để gây tiếng động lớn và ăn thịt người. Vì không được chút lợi ích gì từ giáo lý Bon, tôi chỉ đến đây để nhận lương của tôi từ các giáo sĩ đạo Bon.’”

“Rồi con đuổi nó ra,” Shiwa Aui nói tiếp, “nó mặt hơi xanh và tóc dài, phóng qua đường phố của ngôi làng và đến bên kia hòn núi, ở đó nó biến thành con chó sói.”

Chúng kiến sự việc xảy ra, tất cả người dân ở đó đều tin chắc rằng con ma không phải là linh hồn thật của người chết.

Lúc ấy Jetsun nói với những người đạo Bon, “Các ông chỉ đừng cho kẻ giết người, nhưng tôi chỉ đừng cho người chết.” Các thân nhân theo đạo Bon hỏi, “Vậy thì ông, Jetsun, phải nhìn thấy được ông ta; nếu không làm sao ông có thể chỉ đường cho ông ta?” Milarepa đáp, “Phải, tôi thấy ông ta. Bởi vì Nghiệp [xấu] nhẹ của ông ta trong đời trước nên ông ta không thể hoàn thành những hành vi công đức, và bây giờ đã sinh làm một côn trùng – đó là ông ta. Bây giờ tôi sẽ gửi ông ta đến Đất Giải Thoát.”

Những người bảo trợ nói, “Để chúng tôi tin chắc, xin vui lòng chỉ cho chúng tôi thấy làm cách nào ông giải thoát cho ông ta.”

“Rất tốt, chúng ta hãy đến chỗ đó, và [các người sẽ] thấy.”

Rồi tất cả mọi người cùng đi với Jetsun [đến vùng thung lũng trên] nơi họ mới đến là một ụ phân khô, hơi nâu. Jetsun trước hết gọi tên người đó vài lần và rồi nói, “Ta là Đạo Sư Milarepa của con. Bây giờ, hãy ra đi và đến đây!”

Từ một chỗ dưới đồng phân, một con côn trùng nhỏ xuất hiện, bay thẳng về phía Jetsun, và đậu trên ông. Rồi Milarepa thuyết Pháp, thực hiện Yoga Chuyển Thức và Nghi Thức Giải Thoát

cho nó. [Lập tức con côn trùng chết ngay] và xác của nó chiếu ra một làn ánh sáng mỏng, rực rỡ, nhập vào và tan biến trong tim của Milarepa. Milarepa thiền định một lúc ngắn, và rồi từ trái tim của ông, thần thức của người chết hiện ra, hiện thân trong một chữ “Ah” màu trắng lấp lánh ánh sáng rực rỡ, và nó đi lên càng lúc càng cao trong bầu trời. Trong lúc tất cả mọi người đều nghe giọng nó nói, “Jetsun quý báu, bây giờ đã đưa con đến niềm vui Giải Thoát. Ôi sự gia trì của thầy thật vĩ đại! Ân huệ của thầy thật vĩ đại!”

Chúng kiến sự việc như vậy, tất cả những người thấy đều tin chắc [và xác định với] niềm vui lớn. Họ cúi đầu lễ bái Jetsun và kêu lên, “Đây thật là tuyệt diệu! Đây thật là kỳ diệu!”

“Tôi có nhiều cái khác còn tuyệt diệu hơn nhiều,” Milarepa đáp. Vì thế ông hát:

*Con khẩn nguyện với Đạo Sư kỳ diệu của con, Marpa;
Con áp ủ ân huệ của Người trong tâm con.
Nguyện Người từ bi gia trì cho các đệ tử của con.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Cuộc gặp mặt đầu tiên với Đạo Sư ta.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là có được
Những Chỉ Dạy từ Dòng Truyền Rì Tai.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Từ bỏ những sự việc thế gian.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Ở lại trong chỗ ẩn tu.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là sự sinh ra
Của Kinh Nghiệm và Chứng Ngộ bên trong.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Chịu đựng khó khăn trong cô tịch.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Lạnh lòng với Tám Cái Được của Thế gian.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Làm hài lòng Đạo Sư của ta qua sùng mộ.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Di chúc để lại của người theo đạo Bon đã chết.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Giữ theo di chúc của người chết.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Sự giải thoát của người chết.*

*Trong tất cả những điều kỳ diệu, vĩ đại nhất là
Sự tăng trưởng niềm tin trong hội chúng này.*

Thân nhân của người chết tất cả đều nói, “Chắc chắn ông ta đã không làm lần khi chọn niềm tin của mình. Để thành Phật vào lúc chết, chắc chắn người ta nên làm một điều gì đó như ông ta đã làm.”

Lúc ấy Milarepa đáp, “Nếu các con, những đệ tử của ta, muốn hướng dẫn cho thần thức người chết đến đường Đạo, các con cần những phẩm chất này.” Vì vậy ông hát:

*Tốt và chắc chắn là ân huệ của Dòng Truyền Rỉ Tai,
Qua đó người ta có thể đạt Thành Tựu của các Đa-ki-ni.
Các đệ tử của ta, chớ bao giờ nhâm lẫn
Sự Truyền Pháp của các con.*

*Để làm sạch Nghiệp của những người mệnh xấu,
Chính các con phải giữ giới luật thanh tịnh.
Để thọ nhận cúng dường và phụng sự của
những người bảo trợ,
Các con phải có từ bi và Tâm Bồ-đề.
Để được vinh dự là Lạt-ma Chủ Sự trong nhóm,
Các con cần có Chứng Ngộ và công đức.*

*Để làm vui lòng Đạo Sư Thành Tựu, các con cần có
Niềm tin không lay chuyển và kiên trì.
Để nhận cúng dường nhân danh người chết, các con phải
Có công đức của Giác Ngộ thượng thừa. (2)
Để giải thoát cho người chết,
Các con cần Năng Lực Thần Thông
Và Thành Tựu chân chính.
Để cải hóa những người bất tín, các con phải
Có khả năng thị hiện thần thông.
Để thực hiện Nghi thức Man-đa-la vào ngày thứ bảy,
Các con phải thực sự đưa
Người chết đến đường Đạo.*

*Hỡi các đệ tử của ta và các người bảo trợ của đạo Bon,
Chớ giữ nghi ngờ trong tâm nữa.*

Em gái của Jetsun, Bedha nói, “Anh ơi, anh đã cứu độ “linh hồn” của những người khác như thế này, nhưng không cứu độ “linh hồn” của cha mẹ chúng ta! Tại sao vậy?” Nói vậy rồi, bà khóc nức nở cay đắng, Milarepa nắm lấy tay bà và nói, “Bedha, đừng buồn thương như vậy. Để trả ơn cha mẹ, anh đã làm những điều này cho họ.” Rồi ông hát:

*Con xin các Đạo Sư Jetsun – con khẩn nguyện
Giúp con trả công ơn cha mẹ.*

Hướng dẫn “linh hồn” của cha mẹ
Rời khỏi ảo thân của họ,
Anh hòa hợp họ với tâm anh,
Và hòa tan họ trong Tự Tánh của Tâm
Của Bạc Chiến Thắng.
Nhờ từ ái của Ngài, một ánh sáng cầu vòng
Từ Tịnh Địa chiếu ra;
Và thân họ biến mất vào trong
Thân Phật “hiện ra” song trống rỗng.
Như thế, kỳ diệu làm sao là hòa
Vào Phật Tánh Nội Tại.

Giọng nói của họ, những âm vang không thật.
Được hòa hợp với lời của Phật.
Như thế kỳ diệu làm sao là
Hòa hợp với Âm Thanh Tự Ngã.

Tâm của họ, lang thang trong Cõi Trung Gian,
Mà Định lực của anh bắt được.
Như thế cái đã thấy của em, Bộ Mặt Tự Ngã
Của Tinh Giác Quang Minh Tịch Chiếu.

Giữ tâm trong trạng thái tự nhiên của nó
Tất cả bói rối sẽ tiêu tan.
Kỳ diệu làm sao là trạng thái bất động này.

Trong sự sùng mộ dài suốt đời anh,
Với tình thương và thiện chí
Anh đã niệm Chú (Mantra) ngày và đêm.
Với công đức này tội lỗi của cha mẹ anh được rửa sạch;
Họ sẽ không bao giờ tái sinh trong Sáu Nẻo.

Với những bạn đồng hành thánh thiện,
họ bây giờ đang sống vui;
Với khoái lạc và thú vị, họ bây giờ sống an lạc.
Trong Tịnh Địa An Lạc, họ được
Các Bha Wo và Đa-ki-ni vây quanh.
Em Bedha ơi, chớ lo lắng hay âu sầu vì họ!

Bedha nói, “Đây quả thật là kỳ diệu. Nhưng xin hãy nói cho em biết, anh đã thực hiện nghi thức gì cho họ?” Để trả lời, Milarepa hát:

*Con khẩn nguyện Nơi Nương Náu của tất cả chúng sinh –
Xin giúp con trả công ơn cha mẹ của con.*

*Trong Man-đà-la của Cực Lạc Bất Nhị
Anh đặt các hình tượng Phật
Của Tự Tỉnh Giác quang minh.*

*Trong cái bình Thánh Thụ và những Chỉ Dạy Thiết Yếu
Anh chứa nước Sáu Ba-la-mật để súc rửa.
Với nước ấy anh rửa sạch sự ô uế của Năm Độc.*

*Với cam lồ của Đạo Sư Ghagyu
Anh ban Bốn Khai Thị
Cho thân, khẩu, và ý của họ.
Anh chỉ cho họ Đại Cực Lạc không phân biệt,
Và những Chứng Ngộ kế tục của Đường Đạo.*

*Nhất thể của Ba Thân
Là hiến vật anh làm cho họ;
Giải thoát khỏi Dục Vọng
Là nghi thức anh thực hiện cho sự chết của họ.
Với tri kiến hoàn thiện về thời gian anh đem lại
Sự hiến dâng trợ giúp tinh thần cho họ.
Vì họ anh công hiến Đại Thủ Ấn,
Vì họ anh nguyện phục vụ tất cả [chúng sinh].*

*Mong ước của anh, và của những chúng sinh như cha mẹ
Tất cả được thực hiện và hợp thành một.
Bằng nghĩ đến ân huệ của Đạo Sư anh
Anh đã trả công ơn của họ.*

Nghe bài hát này, Bedha hoàn toàn tin chắc. Để thuyết phục người em gái quyết tâm tu tập Pháp, Milarepa lại hát:

*Con đánh lễ dưới chân [sư phụ] Marpa.
Nguyện những phiền não của thân nhân được dập tắt,
Và tâm họ hòa hợp với Pháp.*

*Hãy thức tỉnh và lắng nghe, em gái Bedha!
Nếu khi còn trẻ mà em không tu tập,
Thì về già sao tu tập làm chi?
Nếu em không tùy thuộc vào Đạo Sư Jetsun,
Tại sao tùy thuộc vào những Đạo Sư thích thú?
Không có sự Chỉ Dạy của Dòng Truyền Rỉ Tai,
Dùng làm gì cuộc nói chuyện vô ích và những lời vô vị?*

*Nếu em không biết tâm em,
Học thức dùng để làm gì?
Nếu em không thể yên nghỉ thoải mái trong Tánh Không,*

Những nhận xét vô ích sẽ chỉ tăng thêm tội lỗi.

*Những người tự phụ
Luôn luôn phô trương
Không có kinh nghiệm nào bên trong.
Những người tự phụ và hoài nghi
Không thấy rằng những hiện tượng
Chỉ là những trò tiêu khiển.*

*Những kẻ giả vờ và chỉ trích quá độ
Là những người không có từ bi, niềm tin, hay Tâm Bồ-đề.*

*Ai không bao giờ nghĩ đến
Phật, thì hay tức giận,
Và lo âu về tiền bạc,
Không thể là chân Phật tử.*

*Thiếu từ bi vì tất cả mọi người,
Lòng hiếu thảo gây nên Sinh Tử.
Nếu một người hành động trái với Pháp
Bạn bè sẽ sớm biến thành kẻ thù.
Những kẻ chỉ làm hại bạn bè
Là những bà con của quý,
Tuy họ có thể là những người quyến rũ!*

*Ai tuyên bố là hành giả yoga
Nhưng không thể tu tập sâu xa Nội tại,
Thì chỉ là người lạc lối.
Với những ai không thể kiên nhẫn giúp người khác
Tình bạn chỉ đem lại cãi nhau và hối tiếc.*

*Em gái Bedha ơi, sầu muộn của em vì
nỗi buồn của mẹ
Chúng tỏ rằng em còn phải dẹp sạch
Chướng ngại và tội lỗi của em.*

Rồi Jetsun bảo bà ta thiền định, và kết quả, bà ta đã đạt được những Kinh Nghiệm và Chứng Ngộ phi thường. Jetsun rất hài lòng. Để phần khích và khuyến khích bà, ông lại hát:

*Hãy lắng nghe một lần nữa, em gái Bedha!
Nếu một người không bao giờ mất niềm tin nơi Pháp,
Thì tất cả khổ đau sẽ chấm dứt.
Nếu một người không bao giờ lên án người khác,
Người ta thấy y như một thiên thần.
Nếu một người không có những ý nghĩ hại người,
Thì công đức của y sẽ tăng trưởng.*

*Kẻ nào bây giờ không chấp vào sự vật,
Sẽ được vui trong kiếp sau.
Một người ít kiêu căng,
Sẽ được mọi người yêu mến.*

*Kẻ nào giữ tâm tự tại
Sẽ sớm thành Phật.
Ai thật sự nghiêm túc ẩn tu
Và tịnh khẩu
Sẽ được các Đa-ki-ni gia trì.*

*Nếu em không ham muốn khoái lạc,
Nghiệp Chín muối của em sẽ diệt.
Nếu em thiền định cho đến khi chết,
Em là Vua của các vua!*

*Nếu tâm không man trá, lung tung,
Em sẽ được các Đa-ki-ni và Bha Wo tiếp nhận.*

*Nếu em [bây giờ và luôn luôn] khấn nguyện với
Jetsun Đạo Sư
Em sẽ được Thành Tựu và sự gia trì.*

*Hãy nhớ những lời này trong tâm và thiền định!
Cầu mong niềm vui và vận may mãi mãi ở với em!*

[Sau này], Bedha đã có thể thiền định trong cô tịch với sự kiên trì to lớn. Kết quả, bà ta đạt được những Kinh Nghiệm và Chứng Ngộ phi thường, và cuối cùng bà đã có thể sánh công đức của bốn người con gái tinh thần [hàng đầu] của Jetsun.

Những người đạo Bon theo dự nghi lễ vào dịp này tất cả đều được xác định với niềm tin không thay đổi hướng về Milarepa.

Đây là câu chuyện về việc cứu độ người chết, và về Milarepa hướng dẫn em gái của ông đến [Đạo] Bồ-đề.

Chú Thích Chuyện 54

(1) Nhà của người Tây Tạng thường xây cất với ba tầng, chuồng bò hay ngựa ở tầng trên mặt đất; phòng sinh hoạt gia đình, nhà bếp, v.v..., ở tầng giữa. Phòng khấn nguyện, bàn thờ, và phòng khách thường ở trên tầng cao nhất.

(2) Công đức của sự Giác Ngộ thượng thừa: Đây là phóng dịch. Theo nghĩa đen, nên đọc là: “Công đức của giai đoạn [khai thị] của Giác Ngộ trên Đường Đạo” (mThon.Lam.Gyi.Yon.Tan.). Giai đoạn khai thị, hay Địa Thứ Nhất,

được xem là giai đoạn quan trọng và nghiêm trọng nhất trên Con Đường Bồ-tát. Chân Giác Ngộ được thừa nhận khi một người đạt đến giai đoạn này. Xem Chuyện 44, Chú thích 3.

55. HOÀN THÀNH LỜI TIÊN TRI CỦA CÁC ĐA-KI-NI

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Một lần khi Jetsun Milarepa đang trú ở vùng trên của thung lũng Tsar Ma ở Nya Non, một vài người trong các người bảo trợ của ông đánh nhau về của hồi môn của cô dâu mới. Khi họ đến Jetsun để thiên định, ông gọi tất cả những người tham dự lại, hòa giải họ với lời khuyên tốt, và giảng Pháp cho họ. Rồi ông hát:

*Hãy lắng nghe, các người – những người tự phụ
Với những tảng đá trên đầu!
Đây là thứ phiền phức do đàn bà mà có
Những người đã lâu không có đàn ông,
Những người đàn bà khao khát đàn ông,
Là tất cả những người gây phiền phức
Bên trong chỉ áp ủ những ý nghĩ xấu.
Tệ hại là những người gieo rắc
Bất hòa khắp mọi nơi.
Cô dâu này của thung lũng xấu vào một lúc xấu
Đã trở thành vô giá cho những người “mù”;
Cái bao hành lý bản thiêu này là nguyên nhân
Tranh cãi giữa bọn đàn ông.
Hỡi ôi, đây là những hành động thế gian, không xứng đáng;
Các trưởng lão, chớ xúi giục họ,
Các thanh niên, hãy lành mạnh và điềm tĩnh.
Theo lời Pháp dạy
Mọi người tụ hội ở đây
Nên cố gắng thay đổi tâm mình!*

Xúc động vì bài hát này, tất cả những người tranh cãi đã hòa bình trở lại. Rồi nữ bảo trợ Jham Mei, một tín đồ rất trung thành của Jetsun, đã cúng dường ông những phẩm vật sang trọng. Từ trong hàng hội chúng đứng lên, bà ta hỏi, “Jetsun Tôn kính, Bạc Quý, xin hãy nói cho chúng con làm thế nào ngài thành tựu được những hành vi vì người? Ngài có bao nhiêu đệ tử? Và trong những đệ tử ấy có bao nhiêu người đã đạt Giác Ngộ?” Milarepa đáp, “Rất kỳ diệu là những câu hỏi ấy đã hiện lên trong tâm con. Như đã được các Đa-ki-ni tiên tri, ta đã làm những điều này để lợi ích chúng sinh”:

*Con nguyện với chư Đạo Sư và các Đa-ki-ni—
con khẩn nguyện
Hãy giúp con không nỗ lực mà lợi ích được
tất cả mọi người.*

*Như các Đa-ki-ni đã báo trước, như mặt trời
Là Hóa Thân Dhagpo,
Mà ánh sáng sẽ rực rỡ tất cả; như mặt trăng
Là Hóa Thân Rechungpa;
Và Shiwa Aui, người huynh trưởng,
Là hành giả thiên định giống như con cọp.
Với Drigom và những Repa khác, ta có hai mươi lăm
Đệ tử dẫn đầu như đã báo trước.*

*Trong đệ tử của ta, hai mươi lăm người là
những người thành tựu;
Một trăm đạt được Chứng Ngộ;
Một trăm lẻ tám, Kinh Nghiệm Tự Phát;
Gần một ngàn, hợp nhất với Pháp; và
Hơn một trăm ngàn có duyên với Pháp.
Một vài đệ tử đã
Học nơi ta những nghệ thuật khác.
Câu hỏi của con hay nhất,
Con quả thật được phú bẩm tốt.*

Nghe như vậy, các đệ tử trong hội chúng tất cả đều cảm thán, “Ôi, nhiều người thành tựu sẽ đến! Điều này thật kỳ diệu làm sao!” Tất cả đều tràn ngập niềm vui và phấn khởi. Rồi họ yêu cầu Milarepa chúc lành cho họ. Jetsun nói, “Vì kỳ này cả người thọ nhận và những người bảo trợ đều chân thành, những chúc lành sẽ tự động thành. Tuy nhiên, ta sẽ theo gương Phật mà nói những lời chúc tặng các con. Bây giờ các con nên theo dõi và lặp lại bài hát này theo ta:

*Con khấn nguyện với Đạo Sư của con, Phật Thủ Hộ,
Và tất cả chư thần – xin hãy hoàn thành tất cả
ước nguyện của con.
Hãy để cho tất cả ở đây bây giờ cùng tụng với con,
Vì con biết con đường thành Phật.
Xin hãy nhớ đến con, các Ngài chư Phật, chư Bồ-tát,
và Tăng-già!*

*Vì từ vô thủy trong đại luân hồi này,
Con và tất cả chúng sinh đã tu tập
Bồ thí, trì giới, và những công đức khác.
Nghĩ đến họ, tâm con đầy vui sướng!
Với cha mẹ và các thầy của con, con dâng hiến
Tất cả công đức mà trong đời này con đã làm được
Trong bồ thí và phục vụ
Để đạt thành Phật quả.
Trước khi ngày [cuối cùng] đến, con có thể
Nhờ sức công đức của con,
Gặp được một bậc thầy Đại Thừa
Và giữ theo Ba Giới Luật.*

*Cầu mong tất cả ước nguyện lành của con được thực hiện,
Và cầu mong con không bao giờ làm những hành vi tội lỗi.*

*Nhờ sức công đức của con, cầu mong cho con
Được sống lâu và thịnh vượng.
Gặp được bạn hiền và những thuận duyên,
Cầu mong tất cả chướng ngại lìa xa con trên
Con Đường Giải Thoát.*

Trong lúc Milarepa đang hát bài hát này, tất cả đều nghe một âm vang từ cõi Trời.

Sau đó một thời gian, những người ở Nya Non nghe nói Jetsun sắp đi ẩn tu ở những nơi khác. Tất cả bọn họ mang những phẩm vật cúng dường tốt đến và khẩn nguyện ông đừng đi. Jetsun đáp, “Tôi đã ở đây một thời gian dài. Những người bảo trợ của tôi bây giờ có thể đã trở nên nhàm chán [tôi]. Tôi sẽ đi đến một nơi khác để chờ chết đến. Nếu tôi không chết sớm, luôn luôn sẽ có dịp cho chúng ta gặp lại nhau. Trong thời gian ấy, các người nên cố gắng tu tập những điều này:

Đánh lễ Đạo Sư hoàn hảo của con!

*Tài sản và sở hữu
Giống như sương trên cỏ –
Hãy cho đi mà không tham lam quá độ.*

*Thân người có thể tu tập Pháp là quý nhất –
[Để được nó trở lại] các người nên giữ tốt Giới Luật
Giống như bảo vệ đôi mắt của mình!*

*Giận dữ đưa người ta đến những Cõi Thấp hơn,
Vì vậy đừng bao giờ mất bình tĩnh,
Ngay cả dù cho mất mạng.*

*Trì hoãn và biếng nhác không bao giờ mang đến
Thành Tựu –
Vì thế hãy tận lực mình trong sùng mộ.*

*Qua phân tán, người ta không bao giờ có thể
hiểu được Đại Thừa –
Vì thế hãy tu tập nhiếp tâm.*

*Vì Phật Tánh không thể đạt được bên ngoài
Hãy quán bản tánh của tâm mình bên trong.*

*Niềm tin không ổn định thì giống như sương mù –
Khi nó bắt đầu tàn lụi, các người nên
Làm nó mạnh hơn bao giờ hết.*

Những người bảo trợ kêu lên, “Bất kể thầy nói gì, chúng con sẽ không để thầy đi! Bằng mọi giá, xin thầy hãy ở lại đây!” Họ đã cầu xin ông với nhiệt tình như thế. Jetsun đáp, “Nếu thầy không chết, thầy sẽ cố gắng trở lại làng của các con. Trong thời gian nếu chúng ta không thể gặp nhau, các con thỉnh thoảng hãy nhớ và tu tập những điều này.” Vì thế ông hát:

*Hỡi ôi, đáng thương thay là những kẻ thế gian!
Giống như ngọc quý, họ áp ủ
Thân họ, song giống như cỏ thụ
Cuối cùng phải ngã xuống.
Đôi khi hãy kiềm chế những ý nghĩ hoang đường,
Và hãy chú tâm đến Pháp.*

*Mặc dù các con góp nhặt giàu sang khó nhọc
Như lũ ong góp mật,
Bệnh tật có thể đổ xuống trên các con
Không bao giờ ai có thể nói trước.
Đôi khi hãy kiềm chế những ý nghĩ hoang đường,
Và hãy chú tâm đến Pháp.*

*Một người có thể cúng dường một Lạt-ma
Hàng lồ lụa trong nhiều năm
Nhưng một khi vận xui ụp xuống,
Giống như cầu vòng phai nhạt
Niềm tin của mình tức thời tiêu tán.
Đôi khi hãy kiềm chế những ý nghĩ hoang đường,
Và hãy chú tâm đến Pháp.*

*Giống như một đôi dã thú cặp với nhau,
Những tình nhân sống với nhau,
Nhưng tai họa do chó sói tấn công
Có thể rơi xuống các con bất cứ lúc nào.
Đôi khi hãy kiềm chế những ý nghĩ hoang đường,
Và hãy chú tâm đến Pháp.*

*Các con có thể áp ủ con cưng của mình
Như gà ấp trứng;
Nhưng một hòn đá rơi có thể nghiền nát nó bất cứ lúc nào.
Đôi khi hãy kiềm chế những ý nghĩ hoang đường,
Và hãy chú tâm đến Pháp.*

*Mặt có thể xinh đẹp như bông hoa,
Song nó có thể bị mưa đá bạo tàn phá hỏng
bất cứ lúc nào.
Đôi khi hãy nghĩ đến thế gian này
Đáng tiếc, vô thường, và phù phiếm làm sao.*

*Mặc dù mẹ và con có tình thương thấm thiết
Cho nhau, khi bất hòa nổi lên,
Họ va chạm và cãi nhau như kẻ thù.
Đôi khi đối với tất cả chúng sinh
Các con nên cảm mà thương xót.*

*Phơi mình trong nắng ấm
Có thể là thích thú và thoải mái,
Nhưng con bão buồn phiền có thể nổi lên
Làm các con nghẹt thở bất cứ lúc nào.
Đôi khi hãy nhớ đến những người bị bóc lột,
Và bố thí cho họ trong những lúc cần.*

*Ôi, các người bảo trợ nam và nữ thân mến,
Đối với người không thể tu tập Pháp,
Tất cả đời y sẽ vô nghĩa,
Tất cả những hành động của y là những việc làm sai!*

“Vâng, Jetsun Tôn Kính, chúng con sẽ theo những lời chỉ dạy của thầy,” những người bảo trợ nói, “nhưng chúng con không thể chịu đựng được thầy thầy ra đi. Xin hãy vì chúng con mà ở lại!” [Nhưng] Milarepa [chỉ] ở lại trong Hang Cái Bụng một thời gian ngắn, và rồi đi xuống hạ lưu thung lũng. Đứng trên một tảng đá, ông để lại những dấu chân in lõm xuống đó như là dấu hiệu kỷ niệm mà người dân Nya Non có thể tỏ lòng tôn kính. Rồi ông ra đi, không một người bảo trợ nào hay biết.

Đây là câu chuyện về Milarepa ban cho những người bảo trợ ở Nya Non lời khuyên như cuối cùng.

56. NHỮNG LỜI KHUYÊN NHƯ Y SĨ YANG NGE

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Jetsun Milarepa và năm đệ tử bây giờ khởi hành đi Tong Lha. Trên đường đi, họ gặp năm tên cướp, chúng lục soát họ và chỉ tìm thấy một vài cái bát và sọ người. Rồi chúng hỏi, “Các ông có phải là những người gọi là ‘những Milarepa’ không?” Jetsun trả lời, “Tôi là Milarepa.” Tất cả bọn cướp đều cúi đầu đánh lễ với ông và nói, “Chúng con gặp ngài thật là may mắn! Bây giờ xin ngài cho chúng con một vài lời chỉ dạy.” Lúc ấy Jetsun giảng cho họ giáo lý về Nghiệp, gồm những đề tài như niềm vui và công đức của các cõi cao hơn, những khốn khổ và hành vi xấu, một cách tương ứng, sẽ mang lại an lạc và đau khổ. Rồi ông thêm, “Đây là lời khuyên của tôi: chấp nhận nó hay không, hoàn toàn tùy các anh. Hãy lắng nghe bài hát này:”

Con cúi đầu đánh lễ chư Đạo Sư toàn hảo.

Cao bên trên, ở Trời Khoái Lạc,
Chư Thiên gieo lúa,
Và hoa màu chín
Khi hạt giống được gieo.
Ấy chẳng phải là phương pháp làm
Nông của họ siêu đẳng hơn,
Ấy chỉ là phần thưởng của Nghiệp
Vì những hành vi tốt của họ trong những đời trước.
Hỡi những người phú bẩm, hãy bố thí!

Thấp bên dưới là những chúng sinh khốn khổ
Trong Mười Tám Địa Ngục lớn.
Khi thân họ bị cưa
Những vết thương liền lành trở lại;
Ấy không phải vì da họ khỏe mạnh,
Mà là Nghiệp báo
Vì những người họ đã giết trong các đời trước.
Hỡi những người phú bẩm, đừng bao giờ giết!

Trong cõi tối tăm đó
Những con ma đói lang thang.
Ngay khi vừa ăn xong
Chúng lại cảm thấy đói;
Ấy chẳng phải vì bao tử lớn,
Ấy là Nghiệp báo.
Vì sự hà tiện trong các đời trước.
Hỡi những người phú bẩm, đừng bao giờ bủn xỉn!

Gần cái Ao Thanh Tủy
Là con bò cái kỳ diệu của Duijō
Luôn luôn sẵn sàng cho sữa.
Nhưng ấy là tùy các anh
Có bắt được nó hay không.

Ở dưới rễ Cây Như Ý
Là thuốc chữa lành tất cả năm bệnh.
Song đó là hoàn toàn tùy các anh
Có đào được nó hay không.

Trước mặt Đạo Sư tốt
Là chìa khóa của những Chỉ Dạy Thiết Yếu
Cho cửa Hai [Hoàn Thiện], (1)
Nhưng đó hoàn toàn tùy các anh
Có mở được nó hay không.

Nghe bài hát này, một niềm tin lớn đã phát sinh trong tất cả năm tên cướp. Bốn người trong bọn họ đã thề rằng sẽ không bao giờ giết người hay cướp của nữa. Một người quyết định đi theo Jetsun, và được chấp nhận làm đệ tử hầu cận. Sau này anh ta đạt Chứng Ngộ và trở thành một hành giả yoga tiên tiến.

Sau sự kiện này, Milarepa và các đệ tử đi xuống Din Ri Namar. Trên đường đi gặp một người chặn cừu, Milarepa hỏi anh ta, “Hãy cho tôi biết ai là người bảo trợ xuất sắc ở chỗ này?” Người chặn cừu trả lời, “Có một y sĩ gọi là Yang Nge – ông ta là một Phật tử giàu và sùng mộ.” Họ tiến đến nhà của y sĩ, và thấy ông ta đang đứng giữa nhiều người đang tụ họp ở đó. Milarepa nói, “Người bảo trợ thân mến, chúng tôi nghe nói rằng ông là người giàu nhất ở đây. Chúng tôi hỏi xin ông cho chúng tôi một ít thức ăn sáng nay.” Y sĩ đáp, “Bên kia núi có Milarepa, bên này núi có Dhampa Sangje. Dòng suối hành giả yoga hành hương không bao giờ ngừng chảy. Làm sao tôi có thể làm từ thiện với tất cả mọi người của họ được? Bây giờ tôi sẽ chỉ bố thí cho Milarepa thôi nếu ông ta tự đến đây. Dĩ nhiên, tôi biết rằng tôi không thể có được Nghiệp tốt để gặp ông ta chút nào.” Jetsun đáp, “Tôi có thể nói rằng tôi chính là Milarepa. Bây giờ hãy đem cho chúng tôi thức ăn.”

“Nghe nói rằng Jetsun Milarepa có thể dùng bất cứ vật gì ngay trước mắt làm tỉ dụ để giảng dạy. Bây giờ xin hãy dùng những bong bóng trên mặt nước của cái hào này, trước mặt chúng ta, làm tỉ dụ và cho chúng tôi một bài pháp,” y sĩ nói. Đáp ứng yêu cầu, Jetsun hát một bài gọi là “Bập Bềnh Chóng Vánh”:

*Con đánh lễ Đạo Sư ân huệ của con –
Tự Tánh của tất cả chư Phật mọi thời.
Cầu khiến cho mọi người ở đây nghĩ đến Pháp.*

*Như có lần người đã nói, “Giống như bong bóng là
Đời này, tạm thời và chóng vánh –
Trong đó không có gì bảo đảm.”
Đời của một người thường giống như tên trộm
Lén vào một căn nhà trống.
Các người có biết ấy là rô đại hay không?
Tuổi trẻ giống như hoa mùa hè –
Bồng chốc tàn tạ.
Tuổi già giống như lửa lan qua
Đồng ruộng – đột nhiên ngay dưới gót chân.
Đức Phật có lần đã nói, “Sinh và tử giống như
Mặt trời mọc và lặn – lúc đến lúc đi.”
Bệnh giống như con chim nhỏ
Bị thương vì ná bắn.
Anh có biết không, sức khỏe và dũng lực
Sẽ đến kỳ bỏ phé anh?
Chết giống như ngọn đèn cạn dầu
[Sau cái nháng cuối cùng].
Không một cái gì, ta bảo đảm cùng anh,
Trong thế gian này là thường hằng cả.
Nghiệp ác thì giống như thác nước,
Không bao giờ chảy ngược lên trên.*

Người tội lỗi thì giống như cây độc –
Nếu tựa mình vào anh sẽ bị thương.
Người phạm tội thì giống như hạt đậu bị giá rét đánh –
Như mờ hư, chúng làm hỏng bất cứ việc gì.
Người tu tập Pháp thì giống như nông dân
trên thửa ruộng –
Với cần thận và kiên cường, y sẽ thành công.
Đạo Sư thì giống như thuốc và cam lồ –
Nương vào ông, sẽ được thành công.
Giới Luật thì giống như cái tháp của lính canh –
Giữ nó, người ta sẽ được Thành Tựu.

Nghiệp luật thì giống như bánh xe Sinh Tử –
Ai phá bỏ nó sẽ đau khổ vì mất lớn.
Sinh Tử thì giống như gai độc
Ở trong thịt – nếu không rút nó ra,
Độc sẽ gia tăng và lan rộng.
Khi chết đến thì giống như cái bóng
Của cây lúc mặt trời lặn – nó chạy
Nhanh và không ai ngừng nó được.
Khi đại hạn đến, cái gì khác
Có thể giúp, trừ thánh Pháp?
Mặc dù Pháp là nguồn chiến thắng,
Mà người khao khát nó thực hiếm hoi.

Nhiều người bị mắc trong
Khốn cùng Sinh Tử;
Sinh ra trong bất hạnh này, họ ráng sức
Để có được bằng cướp giựt hay ăn cắp.

Các người bảo trợ thân mến, chớ nói quá nhiều,
Mà hãy tu tập thánh Pháp.

“Đây quả thật rất hữu ích cho tâm tôi,” y sĩ bình luận, “nhưng xin hãy giảng thêm nữa cho tôi về chân lý của Nghiệp và sự khổ của sinh, già, bệnh, chết, như thế khiến cho tôi có thể có được niềm tin quyết sâu hơn về Phật Giáo.” Đáp ứng yêu cầu này, Jetsun hát:

Trong cõi Đại Bất Sinh
Người chiếu sáng Bốn Vô Cùng –
Với Đạo Sư Jetsun ban cho ước nguyện của con,
Người Dẫn đạo đến Con Đường Niềm Vui Lớn Nhất,
Con tỏ lời ca ngợi tâm cảm của con.

Xin hãy lắng nghe những lời này,
Các bạn thân mến tụ hội nơi đây.
Khi các bạn trẻ và cường tráng

Không bao giờ nghĩ tuổi già đến.
Nhưng nó đang tiến gần và chắc chắn
Như hạt giống đang nảy mầm dưới đất.

Khi các bạn khỏe và mạnh
Không bao giờ nghĩ bệnh đến
Nhưng nó sẽ giáng xuống với sức mạnh thành linh
Như sét đánh.

Khi vướng mắc trong sự việc thế gian
Các bạn không bao giờ nghĩ chết đến.
Nó đến nhanh như sấm
Nổ quanh đầu các bạn.

Bệnh, già, và chết
Luôn gặp nhau
Như tay và miệng.

Mai phục đợi con mồi,
Diêm vương sẵn sàng cho nạn nhân của hắn
Khi tai họa chụp lấy nạn nhân.

Chim sẻ bay thành hàng đơn độc. Giống như vậy
Sinh, tử, và Cõi Trung Gian theo nhau một dọc.
Không bao giờ rời khỏi các bạn
Là ba “người khách” này.
Nghĩ như thế, các bạn
Không sợ những hành vi tội lỗi sao?

Giống như những mũi tên mạnh trong bụi cây chờ đợi,
Tái sinh nơi Địa Ngục, làm ma đói, hay súc sinh
Là [định mệnh] đang chờ bắt bạn.
Nếu một khi rơi vào trong bẫy của chúng,
Các bạn sẽ khó tìm được lối thoát ra.

Các bạn không sợ những khốn khổ
Đã kinh nghiệm trong quá khứ sao?
Chắc các bạn sẽ cảm thấy nhiều đau đớn
Nếu bất hạnh đến tấn công mình?
Buồn khổ của đời nối tiếp nhau
Giống như những làn sóng không ngừng trên biển –
Sóng này vừa đi qua, trước khi
Sóng khác tới.
Cho đến khi các bạn được giải thoát, đau khổ
Và khoái lạc đến và đi một cách ngẫu nhiên
Giống như khách qua đường gặp trên đường phố.

*Khoái lạc là tạm thời,
Giống như tấm nắng;
Cũng tạm thời như những cơn bão tuyết.
Chúng đến không báo trước.
Khi nhớ những điều này,
Sao không tu tập Pháp?*

Nghe bài hát này, niềm tin to lớn vào Jetsun đã phát sinh nơi tất cả mọi người. Họ tặng ông nhiều thức ăn ngon, và yêu cầu ông ở lại đó mãi mãi. Milarepa không chấp nhận lời mời của họ, mà chỉ bằng lòng ở lại qua đêm.

Y sĩ khẩn xin Jetsun ban cho họ một vài chỉ dạy trước khi ông đi. Rồi ông ta triệu tập tất cả dân làng lại, và xin, “Jetsun Tôn kính, nếu ngài không ở lại đây ngay cả vài ngày, thì xin hãy ban cho chúng tôi một ít Pháp để tu tập.” Đáp lại, Milarepa hát:

*Hãy chú ý lắng nghe, tất cả những người tụ hội nơi đây;
Các bạn có thực sự muốn tu tập pháp không?
Nếu muốn, hãy thử những điều này:
Khi nằm xuống trên giường, chớ để
Mình đi với vô minh;
Vào lúc chiều, hãy niệm Chú Phật Hộ Trì
Đêm đến, hãy khẩn nguyện chư Thánh;
Giữa đêm, thiền định về Không Phân Biệt.
Lúc rạng đông, tu tập Sinh-Khí; buổi sáng,
Sám hối những việc làm sai; khi mặt trời lên,
Hãy đồng nhất tâm mình với hình tượng.*

*Khi tu tập, điều chính yếu
Là quán Tự Tâm;
Cốt lõi của tất cả những chỉ dạy
Thọ nhận từ Đạo Sư của mình.
Rồi nên luôn luôn khẩn nguyện
Với Phật Hộ Trì của mình;
Giữ các Luật Samaya
Với huynh đệ Kim Cương của mình;
Với Tam Bảo
Hãy luôn luôn cúng dường phụng sự.*

*Mãi mãi trên đầu mình hãy quán tưởng Ngài là Toàn Từ Ái,
Niệm Thần Chú Ngọc Liên Hoa. (2)
Luôn luôn từ thiện cho người nghèo, và giúp đỡ
Những ai cần đến; luôn luôn phục vụ và bố thí
Cho các tu sĩ có học thức và giữ giới;
Lúc nào cũng chăm sóc cha mẹ.
Dù một trăm học giả và Đạo Sư tụ hội ở đây
Họ cũng không thể ban cho chỉ dạy nào tốt hơn nữa.
Cầu cho thịnh vượng và niềm vui*

*Theo các bạn suốt đời!
Cầu cho sức khỏe và sống lâu
Ở với các bạn mãi mãi!*

Xúc động vì bài hát này, tất cả những người nghe đều xác định một niềm tin không lay chuyển hướng về Jetsun. Về sau, người y sĩ đã nhập được Đạo lúc ông ta chết.
Sau sự vụ này, Milarepa và các đệ tử khởi hành đi Chu Bar.

Đây là câu chuyện về Y sĩ Yang Nge.

Chú Thích Chuyện 56

(1) Hai Hoàn Thiện: Hoàn Thiện Công Đức, và Hoàn Thiện Trí Tuệ.

(2) Túc Thần Chú Quan Thế Âm (Mantra của Avalokiteshvara): Om.Ma.Ni. Padme.Hum.

57. SỰ RA ĐI CỦA RECHUNGPA

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Rechungpa, đệ tử trong lòng của Jetsun Milarepa, gặp khó khăn bởi vì nhân duyên của ông ta với Cô Dembu [người đàn bà quý phái]. Để giải thoát ông ta khỏi chướng ngại này, Milarepa tự biến mình thành một tên ăn mày và đến Rechungpa xin bố thí. Lúc bấy giờ Rechungpa sở hữu một miếng ngọc bích rất lớn lấy được của một con quạ trong thung lũng Yagder. Ông ta cho miếng ngọc này cho “người ăn mày” và nói, “Hãy dùng miếng ngọc này mà mua đồ ăn.” Milarepa nghĩ, “Con ta không bị giàu sang vật chất ràng buộc, mà có tâm đại bi.”

Nhờ hậu quả của sự bố thí này, Rechungpa đã chia tay với Cô Dembu; trong lòng không thích và chán cô ta, ông ta từ già và trở về với Jetsun. Trên đường trở về, ông ta đến nhà của một người giàu có và được tặng hai phần thịt khô mà ông giữ rất cẩn thận để đem về làm quà cho Jetsun. Vào lúc Milarepa đang ở Chu Bar với một vài đệ tử. Ông nói với họ, “Rechungpa đang đến đây, và đang mang cho chúng ta một vật quá lớn đến nỗi cả thung lũng không chứa hết.”

Không lâu thì Rechungpa đến. Ông ta dâng bao thịt khô cho Jetsun và hỏi thăm sức khỏe của ông. Để trả lời, Milarepa hát:

*Là hành giả yoga, ta dạo chơi trên núi;
Như một Man-đa-la vĩ đại,
Thân ta đây an lạc.
Sạch dục vọng và kiêu hãnh,
Ta cảm thấy khỏe và an lạc.
Không còn ước mong những trò tiêu khiển*

*Ta cảm thấy vui trong cô tịch.
Vì ta đã từ bỏ tất cả mọi sự vật,
Ta an lạc ở vùng đất không người.
Vì ta đã cắt đứt những sợi dây ràng buộc bà con
Lấy và để dành không phải lo phiền –
Ta sống vui và an lạc.
Không ham muốn học thức hay nghiên cứu
Nhiều sách, ta không có cảm giác tự ti –
Với Tự Tánh của Tâm ta chỉ cảm thấy an lạc.*

*Ta khỏe và an lạc
Không có “lỗ hỏng” và “bếp xếp,”
Vì ta không muốn nói năng kiêu hãnh.
Ta khỏe và an lạc.
Không kế hoạch và âm mưu.
Vì tâm ta không có gian lận.
Ta khỏe và an lạc, vì ta không bao giờ
Xen vào tán gẫu vu khống
Và ta không ham danh vọng hay vinh quang.
Bất cứ nơi nào ta ở, bất cứ thứ gì ta mặc
Hay ăn, ta thực sự cảm thấy an lạc.
Ta luôn an lạc và khỏe. Con
Rechungpa, con khỏe khi con trở về?*

Vì thế Rechungpa tặng thịt khô cho tất cả Repa không phân biệt hay hà tiện. Một người trong bọn họ hỏi Milarepa, “Jetsun Tôn kính, thầy vừa bảo chúng con rằng Rechungpa sẽ mang cho chúng ta một món quà lớn, to đến nỗi cả thung lũng không chứa hết; nhưng nó ở đâu?” Milarepa mỉm cười, đáp, “Thung lũng là cái bao tử của con, và thịt đó là quà lớn – quá lớn để tọng vào bao tử.” Nghe như vậy, tất cả các Repa bật cười sảng khoái.

Rồi Jetsun nói, “Ta sẽ cho tất cả các con một lễ Khai Thị, nhưng theo Pháp, cúng dường Đạo Sư là cần thiết; các con có thể đem bất cứ vật gì mình có, nhưng Rechungpa là trường hợp đặc biệt – nó có thể không đem gì cả.” Nghe nói thế, Rechungpa tham dự nghi lễ mà không an lạc.

Khi đến gần Man-đa-la, ông ta nhìn thấy miếng ngọc bích lớn mà ông ta đã cho người ăn mỳ, đứng ngay ở chính giữa. Ông ta trơ như phỗng; rồi ông ta nhận ra rằng người ăn mỳ là hóa thân của Đạo Sư mình, dùng để cắt đứt những ràng buộc giữa ông ta và Cô Dembu. [Nhìn lại toàn bộ sự kiện trong hồi tưởng], Rechungpa bây giờ cảm thấy biết ơn Jetsun sâu xa.

“Rechungpa,” Jetsun nói, “Nếu không phải là ta, miếng ngọc bích này đã đưa con đến chỗ hủy diệt. Chỉ vì niềm tin và sự kính trọng không ngừng của con đối với ta, và tâm đại bi của con đối với tất cả chúng sinh, mà con thoát khỏi chương ngại đó. Bây giờ con nên biết ơn và vui sướng. Hãy lắng nghe bài hát của ta”:

*Vĩ đại là sự gia trì của Sư Phụ,
Quan trọng là phép thân thông của Milarepa,
Chủ yếu là lòng từ thiện và thương yêu của Rechungpa!
Ngọc bích con đã cho người ăn mỳ ấy
Đang ở đây với chúng ta, chiều hôm nay*

*Chúng ta có thể dâng nó lên Dem-Chog
Trong nghi thức Khai Thị.*

*Bố thí cho những người cần với lòng bi mẫn
Thì tương đương với phụng sự chư Phật Ba Thời.
Cho những người ăn xin với lòng đồng cảm là
Cúng dường Milarepa.
Chúng sinh là cha mẹ của mình;
Phân biệt họ là làm hại và vô minh.
Hiền sĩ và học giả chân thực
Thì luôn luôn hòa hợp;
Bám vào tông phái mình và chỉ trích các tông phái khác
Chắc chắn là con đường để lãng phí học thức của mình.
Vì tất cả các Pháp đều tốt như nhau,
Những người bám vào chủ nghĩa môn phái
Là hạ thấp Phật Giáo và tự cắt đứt
Mình khỏi Giải Thoát.
Tất cả an lạc một người có
Đến từ những người khác;
Tất cả những giúp đỡ mà một người đã cho
Mang về an lạc cho y.
Những hành vi độc ác của một người
Chỉ hại y thôi.*

*Bước vào Man-đa-la với tâm từ thiện;
Hãy thú tội, sám hối những tội lỗi của con,
Hãy quyết tâm tuân giữ Giới Luật.*

Rechungpa xúc động sâu xa. Để sám hối, ông ta thú nhận tất cả những vi phạm trước Đạo Sư và huynh đệ trong Pháp trong bài hát này:

*Khao khát những thú vui vật chất,
Theo đuổi khoái lạc, con đã đắm mình
Sa ngã vì cảm dối, con đã cam làm
Những hành vi hạ tiện đưa đến khốn cùng.
Trước thân của Sư Phụ
Bây giờ con xin thú nhận tất cả.*

*Ham nói chuyện đưa đến lừa gạt
Và dối láo, lừa trơn tru và những lời nói
Khôn lanh lời người ta thẳng xuống Địa ngục.
Rượu và thịt làm thỏa mãn cái miệng
Biến người ta thành ma đói.
Tất cả sự nói năng không thật và vô sỉ của con,
Bây giờ con thú nhận tất cả trước khẩu của Sư Phụ con.*

*Ham muốn khoái lạc gây nên ác ý,
Thèm khát danh vọng tạo nên đả số hành động bản thủ.
Tất cả những hành vi tội lỗi của con, do dục vọng
và tham lam mà có,
Bây giờ con thú nhận đầy đủ trước
Ý của Sư Phụ con.*

*Lang thang trong thị trấn và xóm làng,
Sự tu tập của con bị gián đoạn;
Biểu diễn nhiều phép xua tà,
Năng lực Thần Chú của con suy yếu;
Trở thành quá hoạt động, kinh nghiệm
Định [Samadhi] tốt của con tàn lụi.
Với chư Thần của Man-đa-la
Bây giờ con thú nhận những sai lầm này.*

*Trong căn nhà nơi nhiều người cùng sống
Con phân biệt giữa “của tôi” và “của anh.”
Tất cả sự nhỏ nhen và thoái hóa của con
Con thú nhận với anh em trong Pháp.*

Vì thế Jetsun đã khai thị cho các Repa với bài luyện tập “Chỉ Ra” một cách kỹ lưỡng. Sau nghi lễ, Repa Shiwa Aui từ trong hội chúng đứng lên hỏi, “Rechungpa là một hành giả yoga đã hoàn toàn làm chủ Tâm-Khí. Tại sao một người như huynh ấy vẫn còn cần sự bảo vệ và quan tâm của Jetsun khi huynh ấy chấp nhận một nữ nhân cho sự tu tập Mật Giáo? Và tại sao một người như thế vẫn còn sấm hỏi trước thầy vì hành động này?” Jetsun đáp, “Đây là vì [để thực hành mật hạnh ấy], người ta phải biết đúng lúc và đúng duyên.” Vì thế ông hát:

*Con cúi đầu đánh lễ Đạo Sư Marpa ân huệ của con –
Nguyện dẫn con đến đường Đạo với sự gia trì của Thầy,
Hãy giúp con hiểu tâm trạng của đệ tử của con.*

*Không biết đúng lúc để tu tập,
Yoga của mình sẽ đi lạc hướng;
Không biết đúng lúc để nói,
Những người trưởng lão sẽ đi lạc đường;
Không biết đúng lúc để cho đồ ăn,
Người nội trợ giỏi sẽ đi lạc đường;
Không biết đúng lúc để thực hiện bốn phận,
Những người tôi tớ sẽ đi lạc đường;
Không biết đúng lúc để gặp kẻ thù
Những chiến sĩ sẽ đi lạc đường;
Không biết đúng lúc để gặp các duyên
Những tăng nhân cao quý sẽ đi lạc đường;
Không biết đúng lúc để giúp người khác
Những hành vi vị tha sẽ đi lạc đường.*

*Không kiên trì và quyết tâm
Ở lại trong núi sẽ lãng phí thời gian.
Nếu người ta không quan tâm hay không giúp nhau,
Tình bạn bè và tình anh em sẽ mất.
Nếu đệ tử không giữ luật lệ của Đạo Sư,
Mối quan hệ của y sẽ sớm đổ vỡ.
Vô biên, hồi ôi, là sai lầm và lệch lạc,
Làm sao một người có thể liệt kê tất cả?
Các con thân mến, các con nên tu tập
Theo những lời ta nói!*

Nghe bài hát này, tất cả các đệ tử đạt được sự thấu hiểu quyết định. Rồi Rechungpa lập lời thệ nguyện trang nghiêm trước Jetsun rằng ông ta sẽ tuân theo tất cả những chỉ dạy của thầy. Từ đó về sau, ông ta phục vụ Milarepa còn nhiệt tình hơn trước.

Một đêm Rechungpa nằm mộng thấy mình đặt một lông cừu lên [lưng] một con chó, và hét lên, “Hãy viết những chữ ấy đi! Hãy viết những chữ ấy đi!” Rồi họ bắt đầu đi, và đến một cái đèo. Từ một bên núi, tám mươi tám người tháp tùng họ, và từ phía núi bên kia, tám mươi tám người chào đón họ. Rechungpa yêu cầu Jetsun giải thích giấc mộng này cho ông ta. Để trả lời, Milarepa hát:

*Con chó chứng tỏ rằng con sẽ có
Một người bạn, lông cừu là tâm con
Sẽ hiền lành và dịu dàng.
“Hãy viết những chữ ấy đi!” có nghĩa là
Con sẽ có học thức tốt.
Hét chứng tỏ rằng con sẽ hát
Từ Kinh Nghiệm diệu kỳ.
Hai nhóm tám mươi tám người
Có nghĩa là rất nhiều người
Sẽ hộ vệ và chào mừng con.*

Một đêm khác Rechungpa mộng thấy ông ta ném đi quần áo của mình và rửa thân mình bằng nước, rồi một con chim đã đến bay đi và đậu trên một cành cây. Rồi ông ta thấy một cái gương và nhìn vào nó. Giải thích giấc mộng này, Milarepa hát:

*Ném quần áo đi ám chỉ
Sự từ bỏ tất cả mọi dục vọng.
Rửa thân thể bằng nước sạch có nghĩa là
Thanh tẩy qua những lời Chỉ Dạy.
[Biến thành] một con chim ám chỉ
Từ và bi. Hai cánh chim
Là Hai Thứ Lương Thực.
Đậu trên cành cây tiết lộ
Con sẽ ngồi trên Cây Bồ-đề.*

*Cái gương con thấy ám chỉ
Những mặt khải của các Đa-ki-ni.*

Một đêm khác, Rechungpa mộng thấy ông ta cười ngược một con lừa, và mặc một chiếc y gọi là “Hy vọng!” Jetsun giải thích giấc mộng đó trong bài hát này:

*Quay lưng lại với luân hồi
Con cười con lừa Đại Thừa.
Khi Niết Bàn đến chào mừng
Con sẽ thực hiện hy vọng của tất cả.*

Một đêm khác Rechungpa mộng thấy ông ta đặt một viên ngọc lên đầu mình và mặc một chiếc y không tỉ vết. Rồi ông ta nhìn vào một tấm gương sáng không có vết bẩn nào trên đó. Tay phải ông ta cầm một cái chày Kim Cang (Vajra), tay trái một cái sọ người đầy máu. Ông ta cũng mộng thấy mình ngồi xếp chân trên một tòa sen; lưng phát ra hào quang và thân sáng rực một ngọn lửa lớn. Ông ta thấy một ngọn suối phun lên phía trước mình, mặt trời và mặt trăng chiếu ra từ trái tim mình. Phía bên trái ông ta, đàn ông và đàn bà đứng thành số chẵn; phía bên phải ông ta, một cậu bé đang chặn một con dê con, rồi nhân lên thành nhiều dê. Rechungpa đến Jetsun và yêu cầu ông giải thích giấc mộng ấy. Jetsun đáp, “Ý nghĩa giấc mộng ấy là như thế này”:

*Viên ngọc có nghĩa là con nên luôn luôn
Nghĩ đến Đạo Sư của con ở trên đầu của con;
Chiếc y trắng tinh ám chỉ Dòng Truyền Rì Tai;
Nhìn vào tấm gương có nghĩa là
Thị hiện “Chi Ra”;
Cầm chày Kim Cang trên tay phải biểu thị
Sự hủy diệt tất cả tạp niệm.
Cái sọ người trên tay trái là biểu tượng
Của Kinh Nghiệm Tánh Không-Cực Lạc
Tòa Sen ám chỉ sự tự do không có tất cả những lỗi lầm;
Ngồi xếp chân biểu thị
Con sẽ ở trong Định lâu dài;
Ánh sáng chiếu ra từ lưng
Có nghĩa là con sẽ nhận thức đúng.
Ngọn suối phun ra trước con có nghĩa là
Con sẽ có các Tướng và Kinh Nghiệm;
Lửa cháy từ thân con
Là sự cháy của nhiệt Dumo;
Mặt trời và mặt trăng là bằng chứng
Sự Quang Minh của con.
Đàn ông và đàn bà đứng bên trái của con
Có nghĩa là những Bha Wo và Mo sẽ chào đón con;
Bên phải của con, đứa bé và những con dê là bằng chứng
Rằng con sẽ bảo vệ đệ tử của con;
Sự nhân lên của những đứa trẻ báo trước
Sự truyền bá của Dòng Truyền Rì Tai.*

Jetsun tiếp tục, “Vì con đã đạt đến cảnh giới này, không cần thiết cho con ở lại đây với ta lâu hơn nữa. Con nên đi, bây giờ đã đúng lúc cho con làm lợi ích chúng sinh ở mức độ rộng lớn.” Rồi ông hát:

*Hãy lắng nghe, con ta Rechungpa,
Biết sự tùy thuộc phát sinh
Của Sinh Tử và Niết Bàn,
Nếu con có thể nương tựa vào một Đạo Sư Thánh Thiện,
Những Chỉ Dạy Thiết Yếu sẽ đến với con
Mà không nỗ lực và tìm kiếm.*

*Hãy lắng nghe, con ta Rechungpa!
Nếu con có thể khắc phục được sự ham muốn đời sống
Thành thị và ở lại trong nơi ẩn tu,
Thành Tựu tự nó sẽ đến
Không nỗ lực và gắng sức.
Nếu con có thể từ bỏ những hành vi xấu và chấp trước
Và có thể từ bỏ tất cả những ham muốn của con,
Con sẽ lặng lẽ dẫm chân trên Con Đường Hoan Hỷ
Không dính mắc hay dục vọng.*

*Hãy lắng nghe, ôi con của ta,
Gốc rễ của Sinh Tử là cru mang;
Nếu con có thể cắt đứt tình yêu bám víu vào
Con cái, và sống trong cô tịch,
Con sẽ tịch nhiên nhập vào Đất Phật.*

*Hãy lắng nghe, con ta, mặc dù Pháp
Truyền qua Tây Tạng, nhiều người
Giả mạo nó. Người ta tự gọi
Họ là Đạo Sư và đệ tử,
Nhưng với miệng lưỡi khôn lanh,
Họ dẫm mình nói năng tà vạy.
Hãy đi, con ơi, hãy đi và dạy họ,
Cho họ thấy giáo lý chân chánh
Của Dòng Truyền thanh tịnh!*

*Hãy lắng nghe, con ta Rechungpa,
Nếu từ trái tim con muốn
Tu tập thánh Pháp,
Hãy nhớ rằng Phật Giáo nên
Khiến người ta chinh phục dục vọng của mình.
Hãy cố gắng từ bỏ tất cả tham lam,
Hãy tiết chế nói năng nhiều quá.*

*Hãy lắng nghe, Rechungpa con,
Nếu con muốn [thành] Phật
Hãy quên đi tất cả những khoái lạc của đời này,
Hãy cố gắng để Chúng Ngộ ổn định bên trong,
Và không bao giờ xa rời căn bản Tỳ Tâm.*

Rồi Jetsun nói, “Rechungpa, trong quá khứ, khi con nên ở lại một chỗ, con muốn đi. Nhưng bây giờ con nên đi đến Doh ở Loro [gần] rừng Shar Bo [sát với] Núi Tuyết Shambo trên biên giới Tây Tạng. Ở đó con có thể làm lợi ích cho chúng sinh.”

*Rechungpa, trưởng tử của ta,
Bây giờ con sắp đi đến Weu.
Trong bốn con trai của ta,
Con là người can cường nhất.
Con trai thân mến của những Thờ kếp khác nhau,
Nghĩ đến Đạo Sư của con ở trên đầu, và hãy đi.*

*Hãy cẩn thận giữ các giới luật Samaya, và hãy đi đi!
Người cầm đuốc của Dòng Truyền Rì Tai,
Hãy đi và đánh tan màn mù vô minh!
Hãy đi và thuần thục những đệ tử có tài,
Chớ tiết lộ gì cho những kẻ vô năng.*

*Hãy đi và trồng cây Pháp sống,
Chăm sóc những kẻ tài năng với lòng thương yêu.
Hãy đi về phía nam đến các vùng biên giới,
Và thiền định trên núi Shambo.
Rechungpa con, con sẽ có chùa riêng
Trên biên giới giữa Tây Tạng và Doh.*

Chuẩn bị xong tất cả cho cuộc hành trình, Rechungpa đến Jetsun, cúi đầu lễ bái trước ông, và hát bài hát này:

*Theo mệnh lệnh của thầy, Sư Phụ,
Trưởng tử của cha bây giờ sắp đi Weu.
Nguyện hãy gia trì cho nó với Thân Kim Cương của cha,
Trong cuộc hành trình của nó; con khẩn nguyện, với
Ngữ Không tì vết của cha, hãy bảo vệ
Nó khỏi tất cả mọi chương ngại;
Với ý vô niệm của cha
Hãy dẫn nó đến Đường Đạo.
Jetsun Cha ơi, xin hãy
Tự chăm sóc và bảo trì sức khỏe của cha.*

*Con trai cha bây giờ đi Weu;
Nguyện cha hộ vệ nó trong cuộc hành trình.*

*Nguyễn Bạc Trân Quý – nơi nương náu
Của tất cả chúng sinh, hóa thân
Tất cả chư Phật của tất cả mọi thời –
Hãy tự chăm sóc và giữ gìn sức khỏe.*

*Nguyễn Bạc Phổ Hiện, tạo những
Điều Kỳ Diệu với Con Mắt Pháp,
Nguyễn hãy giữ sức khỏe và tự chăm sóc lấy mình.*

*Nguyễn Bạc Trân Quý, mà ân từ
[Con] khó trả được –
Nguyễn hãy đánh tan tất cả bóng tối,
Và ở lại trong khỏe mạnh.
Nguyễn Đạo Sư hùng mạnh, người hướng đạo
Từ ái của Đường Bồ-đề,
Xin hãy tự chăm sóc lấy mình.*

Khi tiễn Rechungpa lên đường hành trình, Jetsun hát một bài về Thấy, Tu, và Hành:

*Con ơi, Thấy là tự loại bỏ cho mình chủ nghĩa bộ phái,
Tu là ở lại trong chỗ ẩn tu,
Hành là tránh đồng hành xấu,
Giới là hòa hài với với tất cả hình tướng,
Thành Tựu đạt được là do [luôn] nghĩ đến sự chết.*

Jetsun tiếp tục, “Vào năm con Thỏ, tháng con Ngựa, ngày mười bốn, con nên trở về. Điều này rất quan trọng.” Rồi ông cho Rechungpa một thời vàng và ban cho ông ta nhiều Chỉ Dạy mà ông ấp ủ nhất. Rechungpa nói, “Mặc dù con không thể chịu đựng xa rời thầy ra đi, con phải vâng lời thầy. Bây giờ con phải đi Weu.” Khi Rechungpa nói những lời này, nước mắt lăn xuống trên mặt. Đề nói lên mong ước gặp lại Jetsun, ông ta hát:

*Những dòng sông của Ấn Độ và Nepal,
Bị phân chia bởi những thung lũng khác nhau,
Chảy theo những hướng khác nhau.
Sông, là sông, tất cả đều giống nhau –
Đều gặp lại nhau nơi biển lớn.*

*Bị phân chia bởi Bốn Châu,
Mặt trời mọc ở phương Đông, mặt trăng
Lặn ở phương Tây, như những người mang ánh sáng
Cả hai giống nhau: vào một chiều Thu
Không mây đôi khi chúng gặp nhau.*

*Bị vô minh che mờ,
Tâm của người và Phật
Có vẻ khác nhau;*

*Song trong cõi Tự Tánh của Tâm
Cả hai có cùng một vị. Đôi khi
Chúng gặp nhau
Trong đại Pháp giới.
Bởi vì Ma-ya (Huyễn hóa) tạo tác,
Jetsun Cha ở lại
Trên đời, trong khi Rechungpa,
Đứa con, hành trình tới những chỗ xa xôi;
Song trong Pháp Thân
Họ không bao giờ xa cách.
Trên Trời Og-Men
Họ sẽ gặp lại nhau.*

*Jetsun Cha ơi, xin hãy giữ gìn sức khỏe.
Con, Rechungpa, đang từ già đi Weu!*

Rechungpa cúi lạy trước Jetsun, chạm đầu ông ta vào chân Jetsun, và một lần nữa nói thêm nhiều lời chúc lành. Rồi ông ta khởi hành đi Weu.

Trong khi Rechungpa đang ở tại một ngôi Chùa ở Rừng Shar Mo, người đàn bà của ông ta đến xin ông ta tha thứ. Ban đầu, ông ta không muốn gặp bà, nhưng về sau, vì thương xót và sự cầu khẩn nhiệt tình của Rin Chin Drags, ông trở nên dịu đi và ban cho bà một cuộc tham vấn. Bà nghèo khổ bần cùng và có vẻ đã trải qua nhiều thử thách thể xác và tinh thần. Thấy bà trong tình trạng đáng thương như thế, Rechungpa xúc động sâu xa. Ông đã nhỏ nhiều nước mắt, cho bà một thỏi vàng, và hát bài hát này:

*Con cúi lạy dưới chân Mila
Bạc tối thượng. Nguyên người, với lòng thương xót,
Khiến con nhớ đến ân huệ của người.*

*Bà, người nói chuyện nhiệt tình,
Trông không như lúc trước kia.
Khi tôi trở về với Đạo Sư của tôi
Tôi thấy trong Man-đa-la ấy một miếng
Bích ngọc lớn đã khiến chúng ta cãi nhau.
Khi tôi thấy nó, tất cả tóc và lông
Trên người tôi dựng đứng.*

*Trước kia, Đạo Sư của tôi đã nói,
“Đừng đi, con đừng đi Weu.”
Nhưng sau này ông nói,
Bây giờ hãy đi Weu!”
Nghĩ đến điều này, tôi chỉ cảm thấy kinh ngạc.*

*Trong đời Jetsun Cha của tôi,
Người ta thấy rằng ông coi vàng như đá;*

*Khi cho tôi miếng vàng này, ông nói,
“Bây giờ hãy lấy đi, hãy lấy nó đi.”
Nghĩ đến điều này, tôi chỉ cảm thấy kinh ngạc.*

*Với miếng vàng này bà có thể
Mạ vàng những tượng Phật,
Và tẩy sạch những tội về thân của bà.
Với miếng vàng này bà có thể
Tu tập các nghi thức và Chân Ngôn,
Như thế tẩy sạch những tội về ngữ của bà.
Với nó bà cũng có thể xây
Nhiều tháp (stupa) và Tsa Tsa,
Như thế tẩy sạch những tội về ý của bà.*

*Khi đối chiếu tất cả sự vật với Tự Tâm bên trong của bà,
Hãy tu tập giáo lý của Dòng Truyền Rỉ Tai;
Hãy khẩn nguyện và khẩn nguyện nữa với Đạo Sư
Jetsun của bà,
Hãy thường khởi dậy ý nghĩ từ bỏ.
Nếu bà có thể làm được điều này bà sẽ
Đạt đại Thành Tựu!*

Cảm thấy thương hại sâu xa cho bà và người chú của bà, Rechungpa chăm sóc cả hai. Rồi ông ta truyền cho họ những Chỉ Dạy và xếp đặt cho họ thiền định. Người chú như thế được chữa khỏi bệnh cùi và người đàn bà ấy cũng đạt được những Kinh Nghiệm và Chứng Ngộ tốt. Sau này, người ta nói, bà ta trở thành một nữ hành giả yoga rất giỏi và làm lợi ích nhiều chúng sinh.

Đây là phần sau của câu chuyện về cuộc hành trình của Rechungpa đến Weu.

58. CÂU CHUYỆN VỀ DRASHI TSE

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Một lần ở Lha Dro của Drin, Jetsun Milarepa được Drashi Tse làm người bảo trợ. Trong một hội chúng có nhiều người bảo trợ theo dự, ông ta đứng lên và nói, “Jetsun Tôn kính, khi con nghe người ta giảng Pháp con luôn luôn cảm thấy rất sung sướng. Nhưng con biết rằng con không thể vừa là một đại hành giả yoga vừa là một giáo sĩ học thức cao cùng một lúc. Chúng kiến sự kiện chính ngài, Jetsun, chỉ sùng mộ tu tập, con tin chắc với niềm tin to lớn. Ngài có nghĩ con nên tập trung nỗ lực vào một mình thiền định, hay không? Jetsun đáp, “Chỉ vì tu tập mà người ta giảng và nghiên cứu Pháp. Nếu không tu tập hay thiền định, thì cả nghiên cứu và giảng dạy sẽ là vô nghĩa. Bây giờ hãy lắng nghe bài hát của tôi”:

Không tu tập, giảng Pháp

*Chỉ đưa đến kiêu hãnh. Không nuôi dưỡng,
Đưa con nuôi luôn trở thành kẻ thù.
Không chỉ dạy, một lối
Sách chỉ là gánh nặng;
Ngoại trừ nói láo và khoe khoang
Họ có thể làm được điều gì tốt?
Nghe những Giáo Lý
Phương Tiện, người ta cảm thấy thích thú,
Nhưng rất ít người theo
Giáo Lý Tối Hậu của Đạo Sư.*

*Hãy tu tập thánh Pháp với niềm tin,
Các người bảo trợ và đệ tử thân mến!
Không tự phụ hay khoe khoang,
Khiêm tốn, lương thiện, và trung thực,
Tôi bây giờ nói với các người sự thật!*

Jetsun tiếp tục, “Nếu một người quyết định tu tập Pháp, y sẽ học được rất nhiều; nhưng nếu y có thể chiêm nghiệm Chân Lý Cốt Yếu chỉ trong một thời gian ngắn, sẽ giúp y nhiều hơn. Nếu một người nói nhiều quá, giáo lý cao sẽ bị những chứng ngộ thấp của y phủ bóng. Nếu một người không thể ổn định được tâm mình, tất cả những hành vi dường như tốt của y sẽ trở thành tự lừa gạt. Nếu một người có sự ràng buộc và ham muốn lớn với thế gian này, bất cứ hình thức Pháp nào y có thể tu tập cũng sẽ không gì hơn là Pháp nói bằng miệng. Một số người tu nghiên cứu Phật Giáo vì lạc thú, rồi với sự kiêu hãnh lớn về học thức của mình, họ bắt đầu mất niềm tin nơi những bậc đại sư trong quá khứ. Kết quả, họ sẽ mất sự gia trì của họ.

“Nhiều người nghĩ rằng họ sẽ có thời giờ rộng rãi để tu tập Pháp, mà không chú ý hay mong đợi gì cả, chết bỗng nhiên giáng xuống họ và họ vĩnh viễn mất đi cơ hội tu tập. Lúc ấy họ có thể làm gì? Người ta nên quay tất cả kiến thức Phật Giáo vào bên trong miệng họ và thiền định. Nếu một người không nghiên cứu thêm nữa và thiền định cùng một lúc, nhưng nghĩ rằng y trước tiên nên học cho nhiều trước khi bắt đầu thực sự tu tập, [y sẽ hoàn toàn bị lạc mất], bởi vì kiến thức thì vô cùng, không thể nào làm chủ tất cả nó được.

“Lại nữa, nếu một người nói chuyện với một giáo sĩ được trọng vọng có học thức Phật Giáo phong phú, y sẽ được bảo rằng trong Phật Giáo không có điều gì là không cần đến. Rồi y có thể tìm được rất nhiều giáo lý thâm sâu; nhưng y không biết tu tập giáo lý nào. Y có thể chọn lấy một và tu tập nó, nhưng không đạt được Kinh Nghiệm nào cả. Rồi nghi ngờ và hoài nghi len vào trong tâm, y bắt đầu nghĩ, ‘Ta nên thử tu tập một cái khác không? Không một Yoga nào khác phù hợp với ta hơn Yoga này sao?’ Như thế y sẽ không bao giờ thành tựu được gì cả. Đây có thể so sánh với một người nghiên cứu cây Soma (1) nhưng quên những nguyên tắc căn bản và ý định ban đầu, giống như một đứa bé cầm một cái hoa đại trong tay.” Rồi Milarepa tiếp tục khuyên nhủ trong bài hát này:

*Hãy lắng nghe, các người bảo trợ thành tín!
Ngay cả những người tội lỗi,
không biết năng lực to lớn của Nghiệp,
Cũng mong đạt Giải Thoát.
Sự sống hao mòn khi ngày tháng trôi qua,*

*Song người ta tiêu phí đời họ
Theo đuổi khoái lạc. Họ hỏi,
“Tháng hay năm này có tốt không?”
Không thấy đời nhanh chóng đi qua,
Những người ngu áp ủ những câu hỏi ngốc.*

*Kẻ nào thực sự muốn tu tập Pháp
Nên cúng dường các bậc Thánh Thiện,
Qui y Tam Bảo,
Phục vụ Đạo Sư Jetsun,
Kính trọng cha mẹ,
Hãy bỏ thí mà không hy vọng đáp đền.
Nên giúp đỡ những người đang cần;
Nên sống và hành động theo
Các nguyên tắc của Pháp.
Tu tập Phật Giáo chẳng cần chi nhiều;
Quá nhiều thế nguyện dẫn đến tự lừa dối.
Các người bảo trợ thân mến, hãy cố gắng tu tập
những gì ta nói.*

“Những chỉ dạy của ngài rất hữu ích, và dễ hiểu,” những người bảo trợ nói. “Chắc chắn chúng tôi sẽ cố gắng theo mà không bỏ cuộc. Bây giờ xin hãy cho chúng tôi thêm lời khuyên thích hợp với những điều chúng tôi cần.”

Milarepa đáp, “Tôi có nhiều giáo lý hay để cho nếu các người có thể tu tập và theo được. Nếu không, tôi không thấy có điểm nào [cần] để làm như thế.”

“Chúng tôi sẽ tu tập các giáo lý đó. Dù bất cứ giá nào, khẩn nguyện ngài hãy dạy cho chúng tôi!”

“Vậy thì đây là những điều mà các người nên làm”:

*Hỡi những người bảo trợ thân mến của ta,
nếu các người quyết định theo
Những lời ta nói và tu dưỡng cái Tối Hậu,
Hãy nhớ rằng tất cả đều sẽ chết,
Sự giàu sang của thế gian là một mê hoặc –
Mặc dù các người có thể tích lũy nhiều,
Đến cuối cùng các người phải bỏ lại
Tất cả, vậy tốt hơn nên bỏ thí.*

*Tình yêu thương cho những người mình yêu có thể
Rất sâu xa, song cuối cùng người ta phải
Bỏ lại họ.
Tốt hơn là tu tập Chân Lý Không Hai.*

*Dù ngôi nhà được xây kiên cố bao nhiêu
Cuối cùng nó cũng ngã.
Tốt hơn hết, là sống trên đất không người.*

*Bất cứ thực phẩm nào có thể bảo trì,
Cũng đến lúc người ta ăn nó. Tốt hơn hết
Là tích trữ thức ăn Pháp.
Chuyện thế gian không thể tin cậy được;
Tốt hơn là từ bỏ tất cả đi.*

*Vì nói chuyện ngu xuẩn thì vô tận
Tốt hơn là ngậm miệng mình đi.*

*Những chỉ dạy giống như thuật thoa dầu
cho da người khác;
Tốt hơn là nương tựa một Đạo Sư thành thạo.
Kinh nghiệm [tâm linh] giống như
Mặt trăng ra khỏi đám mây [trong chốc lát].
Tốt hơn là tu tập không ngừng,
Nhu dòng suối chảy mãi.*

*Đây là mười điều cốt yếu
Đã hiện lên trong tâm ta.
Mong các người, nam và nữ bảo trợ của Drin,
Tất cả được tiến bộ tốt trong Pháp!*

Rồi Milarepa dạy họ cách qui y Tam Bảo, làm thế nào phát Tâm Bồ-đề, hiển [minh], và nhận lời nguyện của Bồ-tát. Những chỉ dạy này làm họ phấn khởi vô cùng với những tâm ý tốt. Trong đám người theo dự, nhiều người học tu tập thiền định, và một vài người còn đạt được ngay cả những Kinh Nghiệm tốt nữa.

Đây là câu chuyện về Drashi Tse.

Chú Thích Chuyện 58

(1) Cây Soma: “Một loại dây leo, nước của nó dùng để rảy tưới trong lúc cúng tế các thần, người Ấn Độ Giáo cũng sùng bái nó vì tính chất làm say của nó.” (Dẫn theo Từ điển của Sarat Chandra Dass, p. 1282. - Garma C. C. Chang).

59. KHÚC CA BẠN ĐỒNG HÀNH TỐT

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Khi Jetsun Milarepa đang ở Ngôi Nhà Đá ở Drin, thì Tseze, Ku Ju, và nhiều người bảo trợ khác đến ông vì Pháp. Tseze nói, “Xin cho chúng con một giáo lý Phật Giáo dễ hiểu.” Milarepa nói, “Tốt lắm, hãy lắng tai nghe kỹ bài hát này:”

*Nguyện Sư Phụ Marpa chí thượng,
Xin gia trì cho chúng con và đem Pháp
đến tâm chúng con.*

*Hỡi các người bảo trợ thân mến, hãy cẩn thận lắng nghe
Trong chốc lát những lời ta nói.*

*Những người nam bậc trên cần Pháp;
Không có Pháp, họ giống như những con chim ung –
Dù đậu trên cao,
Chỉ có ít ý nghĩa.*

*Những người nam bậc trung cần Pháp;
Không có Pháp, họ giống như những con cọp –
Dù sở hữu sức mạnh to lớn nhất,
Chỉ có ít giá trị.*

*Những người nam bậc dưới cần Pháp;
Không có Pháp, họ giống như những con lừa
của một kẻ bán hàng rong –
Mặc dù mang lối hàng lớn,
Chỉ làm tốt cho họ được chút ít.*

*Những người nữ bậc trên cần Pháp;
Không có Pháp, họ giống như tranh vẽ trên tường –
Dù trông rất xinh,
Chẳng hữu dụng hay ý nghĩa.*

*Những người nữ bậc trung cần Pháp;
Không có Pháp, họ giống như những con chuột nhắt;
Dù tinh khôn trong việc tìm thức ăn,
Đời của chúng ít có ý nghĩa.*

*Những người nữ bậc dưới cần Pháp
Không có Pháp, họ giống như những con chồn cái –
Dù khéo léo, tinh khôn,
Việc làm của chúng ít có giá trị.*

*Những người già cần Pháp;
Không có Pháp, họ giống như những cây suy đồi.
Những thanh niên đang lớn cần Pháp;
Không có Pháp, họ giống như những con bò đực mang ách.*

*Những người nữ trẻ cần Pháp;
Không có Pháp, họ chỉ là những con bò cái
được điểm trang.
Tất cả những người trẻ cần Pháp;
Không có Pháp, họ giống như những bông hoa
nhốt kín bên trong cái vỏ.
Tất cả trẻ con cần Pháp;
Không có Pháp, chúng giống như những tên cướp
bị quí ám.*

*Không có Pháp, người ta hoàn toàn
Thiếu ý nghĩa và mục đích.
Những ai muốn sống có ý nghĩa
Nên tu tập theo lời Phật dạy.*

Lúc ấy nữ bảo trợ Ku Ju nói, “Jetsun Tôn kính, bây giờ ngài có nhiều con và đệ tử, song ngài vẫn thích sống đời ẩn dật. Chắc ngài phải thấy đó là một đời sống rất an lạc. Ngài có những người đồng đạo tốt [mà chúng con không biết] sống với ngài không?”

“Phải, có. Bây giờ hãy nghe bài hát này”:

Con cúi đầu đánh lễ chư Sư Phụ của con.

*Sống ẩn dật như một hành giả yoga,
Ta có một và hai mươi đồng đạo tốt:
Đạo Sư, Phật Hộ Trì, và Đa-ki-ni
Là ba chỗ khẩn nguyện;
Phật, Pháp, Tăng là ba chỗ qui y;
Kinh, Mật Điển, và Luận là ba nơi để học;
Kênh, Giọt [tinh chất], và Hơi thở là ba cái để tu
Của Con Đường Thiện Xảo;
An Lạc, Vô Niệm, và Quang Minh
Là ba cái để thiền định;
Lòng thành kính, ý nghĩ thanh tịnh, và bi tâm
Là ba cái cho Đạo Bồ-đề;
Bha Wo, Bha mo, và Hộ vệ
Là ba vệ sĩ
Nhờ họ để chinh phục chướng ngại.*

“Những [đồng đạo] đó thật là kỳ diệu,” Ku Ju nói, “nhưng ngài có ngại nói cho chúng con biết về họ bằng tí dụ không?” Milarepa hát trả lời:

*Nguyện gia trì cho con, tất cả chư Đạo Sư
trong Dòng Truyền.*

*Ngồi trên tòa nhật nguyệt, (1) các Đạo Sư
Của Truyền Thừa ở trên đầu ta.*

Miêu tả họ bằng ngụ ngôn,
Họ giống như một xâu chuỗi ngọc –
Được gia trì và hoan hỉ là tâm ta.

Tam Bảo là nơi nương tựa của ta –
Ta mãi mãi được bảo vệ trong tình thương của họ.
Miêu tả cảm giác này bằng tỉ dụ,
Ấy giống như một em bé được ấp ủ
Nuôi dưỡng trong lòng mẹ nó
Không sợ hãi hay ưu sầu –
Được sự gia trì và hoan hỉ là tâm của ta.

Bên phải của ta là nhiều Bha Wo
Mà sự gia trì đánh tan mọi chướng ngại của ta.
Miêu tả họ bằng ngụ ngôn,
Họ giống như những lưỡi dao xoay quanh trên đầu
Bảo vệ ta khỏi tất cả mọi thương tích –
Được sự gia trì và hoan hỉ là tâm của ta.

Bên trái của ta là nhiều Đa-ki-ni,
Gia trì cho ta với món quà Hai Thành Tự.
Miêu tả họ bằng tỉ dụ,
Họ giống như mẹ hay chị em gái hiền từ
Quanh quần bên ta để thực hiện những ước mong của ta –
Được sự gia trì và hoan hỉ là tâm của ta.

Trước mặt ta là những thần Hộ Pháp
Thực hiện những mệnh lệnh của ta.
Miêu tả họ bằng ngụ ngôn,
Họ giống như những thuộc hạ vâng lời
Thực hiện tất cả những gì ta mong ước –
Được sự gia trì và hoan hỉ là tâm của ta.

Cái Thấy của ta về Chân Như được hoàn thiện
trong ba khía cạnh, (2)
Với nó, ta vượt qua giáo lý Tiểu Thừa.
Miêu tả bằng tỉ dụ,
Nó giống như con sư tử không sợ hãi vênh vang
trong tuyết –
Được sự gia trì và hoan hỉ là tâm của ta.

Sự tu tập Thiện Xảo và Trí Tuệ của ta
Giống như đôi cánh hùng mạnh của một con chim ưng
Với nó ta bay vút vào bầu trời.
Ta bay qua bầu trời không sợ rơi xuống –
Được sự gia trì và hoan hỉ là tâm của ta.

Hành động của ta đầy sức mạnh và dũng cảm,
Cả phân tán và hôn trầm đều bị tiêu diệt.
Miêu tả điều này bằng ngụ ngôn,
Nó giống như con hổ rảo bước qua
Khu rừng không sợ sệt hay kinh hãi –
Được gia trì và hoan hỷ là tâm của ta.

Đã hiện thực Ba Thân,
Ta dễ dàng làm lợi ích cho tất cả mọi người
Qua các Thân biến hóa.
Miêu tả điều này bằng tỉ dụ,
Nó giống như con cá vàng chơi
Vui vẻ trong nước không ráng sức –
Được gia trì và hoan hỷ là tâm của ta.

Làm chủ tất cả mọi hiện thân,
Ta hát những bài hát nhỏ
Thích nghi với cơ hội.
Miêu tả điều này bằng tỉ dụ
Nó giống như con rồng gầm trong
Bầu trời không sợ sệt hay kinh hãi –
Được gia trì và hoan hỷ là tâm của ta.

Ta là Hành giả Yoga Milarepa
Lang thang từ chỗ ẩn tu này đến chỗ khác.
Miêu tả điều này bằng tỉ dụ,
Nó giống như dã thú sống
Trong núi không sợ hãi –
Được gia trì và hoan hỷ là tâm của ta.
Ta đã hát cho các người, trong tâm thái vui,
Một khúc hát năm ngụ ngôn và sáu ý nghĩa –
Hãy cẩn thận lắng nghe, người và Trời tụ hội nơi đây!
Đừng để bị dẫn lạc đường,
Nhưng hãy quán sát tâm mình;
Hãy cố gắng đạt đến cảnh giới
Chết không hối tiếc.
Trong ánh sáng của Pháp
Ta chúc tất cả mọi người vận tốt!

Tất cả những ai theo dự đều thỏa mãn và hài lòng. Từ đó về sau, họ tạo những nỗ lực tốt và làm những hành vi đạo đức. Nhiều thanh niên có mặt đã được Jetsun chấp nhận làm đệ tử hầu cận, ông đã khai thị cho họ với những Chỉ Dạy Thiết Yếu và rồi bảo họ đi thiền định. Một vài người trong bọn họ sau này đã trở thành những hành giả yoga giác ngộ.

Đây là câu chuyện về Tsese, Ku Ju, và những người bảo trợ khác ở Drin.

Chú Thích Chuyện 59

(1) Tòa nhật nguyệt (T.T.: Ni.Zlahi.gDan.): Các Thần trong Mật Giáo hay được vẽ ngồi trên một chỗ ngồi gồm ba lớp: lớp thứ nhất là một hoa sen, lớp thứ nhì là một mặt trời, thứ ba là một mặt trăng biểu tượng cho, theo trình tự, sự thanh tịnh, lực dương (tích cực) và lực âm (tiêu cực).

(2) Dịch giả không chắc về ba khía cạnh, hay ba phận sự này (T.T.: rTsal.gSum.) là gì. Đây có lẽ chỉ Căn Nguyên, Con Đường, và Thành Tựu.

60. BẢNG CHỨNG THÀNH TỰU

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Một lần khi Jetsun Milarepa đang trú ở lâu đài Bầu Trời trên đỉnh núi Đá Đỏ, một vài người chủ nuôi cừu từ Drin đến viếng ông. Họ nói, “Xin vui lòng cho chúng tôi vài lời chỉ dạy giúp cho tâm chúng tôi.” Jetsun đáp, “Nếu muốn thọ nhận Pháp, các ông tốt hơn theo gương tôi và trước tiên hãy từ bỏ những điều trái với Pháp.”

“Nhưng đó là những điều gì?” họ hỏi.

Milarepa hát trả lời:

*Hãy nghe tôi, các bạn và những người bảo trợ!
Một hành động không ý nghĩa,
Giả vờ không tự nhiên, và nói chuyện rỗng tuếch
không sợ gì,
Là ba điều trái nghịch với Pháp
Mà tôi đã từ bỏ. Tốt
Cho các người là cũng làm như vậy.*

*Chỗ thổi phồng người ta, nhóm họp
Khuấy lên cãi cọ, địa vị
Do đạo đức giả duy trì,
Là ba điều trái nghịch với Pháp.
Mà tôi đã từ bỏ. Tốt
Cho các người là cũng làm như vậy.*

*Đạo Sư với ít tri thức,
Đệ tử với niềm tin nhỏ bé,
Người anh em ít giữ giới luật,*

*Là ba điều trái nghịch với Pháp
Mà tôi đã từ bỏ. Tốt
Cho các người là cũng làm như vậy.
Người vợ luôn luôn phàn nàn,
Các con trai bao giờ cũng cần trừng phạt,
Tôi tớ bao giờ cũng khoác lác,
Là ba điều trái nghịch với Pháp
Mà tôi đã từ bỏ. Tốt
Cho các người là cũng làm như vậy.*

Sau khi nghe bài hát này, tất cả những người bảo trợ trở về nhà đầy hứng khởi và niềm tin.

Một lần khác, Milarepa bị một cơn gió lốc thổi bay khỏi một vách đá cao. Khi rơi, thân ông đập vào một cành cây. Ngay khi các đệ tử, đầy lo sợ, muốn biết [ông có bị thương nặng hay không], Milarepa xuất hiện và cho họ thấy rằng ông không bị thương gì cả. Rồi ông hát:

*Bị gió mạnh thổi bay khỏi vách đá,
Ta bị đập vào một nhánh cây ác ôn
Và bị cái đau không thể chịu đựng nắm lấy,
Nhưng các Đa-ki-ni đã chữa lành cho ta.*

... ..

Lại một hôm, Milarepa có vẻ như rơi xuống từ trên đầu một vách đá. [Từ phía dưới] các đệ tử thấy việc xảy ra, lập tức phóng ngay đến địa điểm để đón lấy thân ông đang rơi. Nhưng khi họ đến nơi, Milarepa đã ngồi ở đó, bật cười. Họ hỏi ông chuyện gì đã xảy ra. Ông hát trả lời:

*Giương đôi cánh chim ưng Bất Nhị
Ta bay đến đầu Vách Đá Đỏ.
Rơi, là rơi đến đáy hố thẳm;
Chơi, là chơi trò khôi hài với các đệ tử của ta;
Giải thoát, là giải thoát khỏi luân hồi và niết bàn;
Thọ nhận, là thọ nhận Tánh Không-Cực Lạc của tự ngã.*

... ..

Lại một hôm, khi Milarepa đang ngồi trên mép một vách đá cao, một cô gái đi đến. Thấy ông, cô ta kêu lên, “Chớ ngồi ở đó! Chớ ngồi ở đó! Nguy hiểm lắm!” Làm ngơ lời cảnh cáo của cô gái, ông vẫn ngồi yên tại chỗ. Rồi đất phía bên dưới ông bắt đầu sụp và đổ xuống [vách đá] từng mảng. Khi một đụn đất khổng lồ sắp rơi, Milarepa bắt Ân Đe dọa, và bay đi. Vào lúc đó, các đệ tử nghĩ rằng ông phải bị thương nghiêm trọng và vội vã đến hiện trường. Nhưng [khi đến] họ thấy ông đang ngồi đó thoải mái, hát bài hát này:

*Thân này như một cái hoa.
Từ đôi Đá Đỏ nguy hiểm
Những con quỉ cố nắm lấy nó,
Nhưng các Đa-ki-ni mang nó an toàn.
Không quỉ nào cố gắng nữa.*

Lúc ấy các đệ tử hỏi, “Làm thế nào, Jetsun Tôn kính, thầy có thể rơi từ trên vách đá cao xuống và đập vào cây mà không bị thương?” Milarepa đáp, “Thân ta đã trở thành Thân Cầu Vòng, và các Nhiễm (Kleśas) của ta trở thành Trí Tuệ; đã giác ngộ chân lý Vô Hữu, ta sẽ không bao giờ chết. Vì ta đã chinh phục Tám Dục Vọng Thế Gian, tất cả Bốn Quỉ đã bị ta làm nhục và thất vọng.” “Thầy có cho rằng bây giờ thầy đã hoàn toàn chinh phục được Bốn Quỉ không?” “Có,” ông đáp, “Các con có thể nói thế. Từ đây về sau, trong mười ba thế hệ tới, những người theo Dòng Truyền của ta sẽ được miễn sự xâm nhập của Bốn Quỉ.”

... ..

Một hôm một hành giả yoga Mật Giáo từ Weu đến viếng Jetsun. Sevan Repa hỏi ông ta, “Ở Weu người ta thấy có loại người thành tựu gì?” Hành giả yoga trả lời, “Chúng tôi có những hành giả yoga thành tựu mà Phi-nhân phục vụ và cung cấp thực phẩm cho họ.” “Theo các tiêu chuẩn của tôi,” Jetsun đáp, “Đó không thể coi là những người thành tựu.” Lúc ấy Sevan Repa hỏi, “Thưa Thầy, Jetsun Tôn kính, cũng nhận cúng dường từ Phi-nhân?” “Phải, ta nhận theo cách này”:

*Bất tận như Kho Tàng của Trời,
Định (Samadhi) là kẻ phục vụ ta;
Đa-ki-ni chuẩn bị đồ ăn và thức uống cho ta;
Nhưng đấy không phải là bằng chứng
Của một người thành tựu.*

Hành giả yoga ấy vặn lại, “Nhưng ở Weu chúng tôi có những hành giả yoga có thể thấy Phật Hộ Trì.” Đáp lại, Milarepa hát:

*Với người thấy bản tánh của tâm
Và đánh tan màn mù vô minh,
Các Đa-ki-ni lộ diện;
Song, trong Cõi Chân Như,
Không có gì để thấy.
Trong tâm không có sự “không quán sát” có dụng công,
Tất cả các Pháp khởi lên và tự sáng.
Điều này được tất cả Đa-ki-ni thuyết giảng.*

*Giáo lý sâu xa nhất có thể có được
Chỉ từ Đạo Sư của mình, với ông tất cả
Những Thành Tựu Tối thượng và Thế gian
Sẽ đạt được, và tất cả những ước mong tốt đẹp
Được thực hiện trong đời này;
Điều này được tất cả Đa-ki-ni bảo đảm.
Nhưng tất cả đó không phải là bằng chứng
Của một người thành tựu.*

Hành giả yoga ấy lại hỏi, “Ngài dùng tỉ dụ gì để miêu tả bản tánh của tâm?” Để trả lời, Milarepa hát:

*Tự Tánh của Tâm bất sinh này không thể
Miêu tả được bằng ẩn dụ hay dấu hiệu;
Tự Tánh của Tâm này không thể diệt,
Thường được kẻ ngu miêu tả,
Những người chứng ngộ nó, giải thích bằng chính nó.
Không có “cái tượng trung” và “cái được tượng trung,”
Ấy là cõi ở bên kia tất cả ngôn từ và ý nghĩ.
Kỳ diệu làm sao là sự gia trì Truyền Thừa của ta!*

Nghe bài hát này, hành giả yoga ấy thức tỉnh những quan niệm sai lầm trước kia của ông ta, và được xác định với niềm tin không thay đổi hướng về Jetsun, người đã chấp nhận ông ta làm đệ tử hầu cận và khai thị cho ông ta với những Chỉ Dạy. Qua tu tập, ông ta cuối cùng đã trở thành một hành giả yoga xuất sắc và giác ngộ.

Đây là câu chuyện về chinh phục Bốn Quý, và về cuộc tham vấn của hành giả yoga Mật Giáo với Milarepa.

61. NHỮNG KỶ TÍCH VÀ LỜI KHUYÊN NHỦ CUỐI CÙNG

Kính Lễ Chư Đạo Sư

Một lần khi Jetsun Milarepa đang ở Chu Bar, thân ông trở thành vô hình đối với một số người. Những người khác thấy ông [ngồi yên] không ăn hay dần thân vào một hoạt động nào. Nhưng mọi người để ý thấy rằng đôi khi ông cười và đôi khi ông khóc. Lúc ấy Shiwa Aui nói với ông, “Hôm qua con không thể thấy thầy. Một vài người có thể thấy, nhưng họ thấy thầy ngồi yên [giống như] trong Định. Lúc ấy thầy làm gì, và tại sao trước thầy cười, và rồi sau lại khóc, không có lý do gì rõ ràng?” Jetsun đáp, “Vi hôm qua nhiều người tham dự nghe ta thuyết giảng. Khi ta thấy họ an lạc, ta cười, khi ta thấy họ đau khổ, ta khóc.”

“Xin nói cho chúng con nghe về chuyện ấy.”

“Nếu các con muốn nghe chuyện ấy, bây giờ các con nên chuẩn bị cúng dường Man-đa-la.”

Cúng dường đã chuẩn bị xong, sau nghi lễ Jetsun nói, “Hôm qua ta đã đi thuyết Pháp cho tất cả chúng sinh trong Sáu Cõi. Khi thấy niềm vui của Thân, người và những ai làm những hành vi thiện, ta cười; nhưng khi ta thấy những cảnh khốn cùng trong ba Cõi dưới, và những ai đắm mình trong những hành vi ác, ta khóc.” Rồi Shiwa Aui yêu cầu, “Xin hãy kể những niềm vui và những khốn cùng mà chúng sinh trong Sáu Cõi kinh nghiệm là gì? Nhất là, xin nói cho chúng con, những khoái lạc mà chư Thiên hưởng thụ là gì?” Jetsun đáp, “Đừng để những khoái lạc của chư thiên lôi cuốn; họ cũng có những khốn khổ như vậy”:

*Con khẩn nguyện các Bạc Ân Từ. Nguyện hãy ôm ấp
Tất cả chúng sinh trong sự gia trì của các ngài!*

Những khoái lạc mà người và Thần hưởng thụ
Giống như trò tiêu khiển của con bò Yak cõi Trời (1)
Nó có thể thấp như sấm
Nhưng nó có thể làm được điều gì tốt?

[Ngây ngất trong trạng thái xuất thần],
Chư Thiên trong Bốn Trời Vô Sắc (2)
Không thể phân biệt tốt và xấu.
Bởi vì tâm họ trì trệ và chai lì,
Không nhạy cảm, họ không có tình cảm.
Trong trạng thái mê mờ vô ý thức
Họ sống nhiều kiếp trong một giây.
Đáng thương thay [là họ] không biết như vậy!

Hỡi ôi, những sự sinh ở cõi Trời này
Chẳng có ý nghĩa hay giá trị.
Khi họ nghĩ những ý xấu
Họ lại bắt đầu sa đọa trở lại.
Về lý do họ sa đọa
[Các học giả], với những lời rỗng tuếch,
Miệng họ khô vì giải thích..

Trong các Trời Hữu Sắc, (3) chư Thiên của
Năm Cõi cao hơn và mười hai Cõi thấp hơn
Chỉ có thể sống đến khi công đức cạn.
Những đức hạnh của họ chủ yếu là do duyên,
Và nghiệp của họ căn bản là Sinh Tử.

Những người tu tập Pháp đó tùy thuộc vào
dục vọng thế gian,
Và những “đại hành giả yoga” đó bị bao kín
trong tịch tĩnh,
Song phải thanh tịnh tâm của họ;
To lớn là những tuyên bố và khoa trương của họ,
Nhưng những hạt giống ý nghĩ do tập khí
Cắm rễ sâu trong tâm họ.
Sau một thời gian dài ngủ mơ màng,
Những ý nghĩ xấu sẽ nổi lên trở lại.
Khi công đức và vận may của họ đã cạn,
Họ sẽ đi đến các Cõi thấp hơn một lần nữa!
Nếu ta giải thích những kinh rợn về cái chết
của một vị Thần,
Các con sẽ nản lòng và bối rối.
Hãy giữ điều này trong tâm và luôn luôn thiên định!

Trong tâm thái buồn bã, các đệ tử yêu cầu Jetsun giảng cho họ những đau khổ của A-tu-la.
Đáp ứng yêu cầu của họ, ông hát:

*Con khẩn nguyện với chư Đạo Sư và Đa-ki-ni –
Xin hãy gia trì và khiến cho tất cả có thể
Phát Tâm Bồ-đề.*

*To lớn thay là những đau khổ của A-tu-la.
Bị những ý nghĩ độc ác dẫn dắt sai lạc,
Chúng đem đến vận xui cho tất cả.
Không biết Tự Tâm chân thật của họ,
Những hành vi của họ là tự lừa dối,
Những cảm giác thô, những thức giác cộc cằn.
Cho rằng tất cả đều là kẻ thù của họ,
Không một phút giây nào
Họ có thể biết được chân lý.
Ác do bản tánh, họ khó có thể chịu đựng bị thua;
Khó hơn nữa cho họ là áp úc từ thiện.
Mù quáng do Nghiệp của Tình trạng đang giao chiến,
Họ không bao giờ có thể chấp nhận lời khuyên tốt.*

*Bản tánh ác như thế là do
Tìm khoái lạc cho riêng mình
Và mang những ý nghĩ ác hại hướng về người khác.
Kiêu hãnh, u ái riêng tư, tự cao, và oán hận
Là những Nghiệp lực ác
Lôi người ta đến sinh chỗ thấp hơn,
Làm cho những hành vi phạm tội dễ hơn.
Nghiệp chín muồi mang đến
Sự oán hận bản năng;
Không phân biệt đúng và sai,
Khó có thể giúp họ bằng bất cứ phương tiện gì.
Các đệ tử của ta, hãy ghi nhớ điều này trong tâm.
Và hãy suốt đời kiên trì thiền định!*

Shiwa Aui nói, “Bây giờ xin hãy nói cho chúng con về những đau khổ của loài người.”
Milarepa hát trả lời:

*Con đánh lễ dưới chân Jetsun Marpa –
Phật đội lột người.*

*Chúng ta những con người được phú cho năng lực
Để làm những hành vi thiện hay ác,
Đây là vì thân của chúng ta
Được làm bằng tất cả Sáu Đại. (4)*

*Các con, những Repa trẻ ham muốn làm những đại học giả
Nên biết “hạt và vỏ” của Phật Giáo,
Kéo học thức chỉ đưa các con đến nhâm lẫn.*

*Không biết cội nguồn của tâm,
Thiền định bao năm vô ích.
Không chân thành và chí nguyện,
Cúng dường nhiều cũng chẳng có nghĩa thật gì.
Không trợ giúp bình đẳng cho tất cả,
Sự bảo trợ thiên vị là sai.
Không biết lời khuyên đúng cho từng người
Nói chuyện đần độn chỉ đem lại bất bình và phiền phức.*

*Ai biết cách thích hợp
Giúp những người có khí chất khác nhau,
Có thể dùng những lời thích hợp cho mục đích
Tốt và hiệu quả. Kẻ nào biết ít về mình
Có thể làm hại nhiều do sự ngu ngốc của y.
Khi thiện chí phát sinh trong tâm, đá,
Cây, và tất cả trái đất đều trở thành hạt giống đức hạnh.*

*Lại những người quá cầu nệ không biết làm sao thư giãn;
Con chó tham ăn không biết đói là gì
Đạo Sư mặt dày không biết sợ là gì.
Người giàu là sinh vật khốn khổ vì tiền bạc,
Người nghèo là sinh vật khốn khổ vì không tiền.
Hỡi ôi, có tiền hay không, cả hai đều khốn khổ!
An lạc sẽ đến, các con thân mến,
Nếu các con có thể tu tập Pháp.
Vậy, hãy nhớ lời ta và kiên trì tu tập.*

“Thật rất đúng con người đau khổ là như vậy,” các đệ tử đồng ý. “Bây giờ xin hãy nói với chúng con về những đau khổ trong Ba Cõi Khốn Cùng, dù cho chỉ nhắc đến thôi cũng có thể gây buồn phiền. Cũng để thúc giục chúng con nỗ lực tinh thần, xin hãy giảng cho chúng con những nguyên nhân và sự thống khổ của Địa ngục.” Đáp ứng, Jetsun hát:

*Con nguyện chư Đạo Sư bảo vệ của con, con khẩn nguyện
Hãy đánh tan nỗi sợ hãi của những Cõi Khốn Cùng.*

*Những kẻ vì máu và thịt
Sát hại chúng sinh,
Sẽ bị thiêu trong Tám Ngục Nóng.
Nhưng nếu có thể nhớ được các Giáo Lý tốt,
Họ sẽ sớm được giải thoát.*

Những kẻ cướp tày nạn đánh và giết,

*Ăn thực phẩm của người khác một cách sai lầm
Trong khi bám chặt lấy của riêng vì tham lam
Sẽ rơi vào Tám Ngục Lạnh.
Song nếu họ không giữ tà kiến trái nghịch với Pháp
Người ta nói rằng sẽ đến lúc giải thoát đến.
[Thánh Thư] cũng nói
Bất cứ khi nào cư dân của Địa Ngục
Niệm danh hiệu Phật,
Lập tức họ sẽ được giải thoát.*

*Tái phạm mãi những hành vi tội lỗi có nghĩa là
Bị Nghiệp xấu ác thông trị.
Những kẻ tàn ác đầy ham muốn khoái lạc,
Giết người ngay cả cha mẹ và Đạo Sư,
Cướp kho tàng của Tam Bảo,
Bôi nhọ và kết án các Bảo,
Và kết tội Pháp là không thật;
Những kẻ làm ác này sẽ bị thiêu
Trong Ngục Vô Gian, (5)
Hỡi ôi, họ thật cách xa Giải Thoát.
Các con ta, điều này chắc chắn sẽ gây phiền muộn
cho các con,
Vậy hãy ném trọn trái tim mình vào Pháp.
Và hiến mình cho thiên định.*

Các Repa nói, “Chỉ nghe những điều khủng khiếp này thôi cũng đủ làm chúng con sợ hãi và buồn phiền đến độ chúng con muốn biết làm sao ai thực sự có thể chịu đựng nổi! Tuy nhiên, vì lợi ích chúng sinh, xin hãy nói với chúng con về những đau khổ của Ngạ Quỷ (Quỉ Đói).” Milarepa hát trả lời:

*Con cúi đầu dành lễ tất cả chư Đạo Sư. Khẩn nguyện
Hãy bảo vệ những cư dân nơi Địa Ngục
Khỏi sợ hãi bằng từ bi của các ngài!
Đầy thúc ép tự giết mình
Những kẻ ở Địa Ngục không thể chạy trốn sợ hãi.*

*Ngạ quỷ, thấy tất cả hình tướng là kẻ thù,
Chạy vì mỗi khiếp sợ kế tiếp nhau.
Những dã thú đánh và ăn thịt nhau.
Trong bọn chúng có ai để khiển trách?
Những đau khổ của ngạ quỷ
Phát sinh từ hạ tiện.
Giống như con chuột, kẻ
Không bỏ thí khi giàu sang,
Miễn cưỡng cho thức ăn khi y có nhiều,
Không cho ai cái gì, nhưng kiểm tra hết,*

Đếm và đem cất –
Ngày đêm không bằng lòng.
Vào lúc chết y thấy
Sự giàu sang khó kiếm được của y
Sẽ bị người khác hưởng thụ.
Bị nổi thống khổ vì mất bất giữ
Trong Cảnh Giới Trung Gian,
Y sống cuộc sống của một Ma Đói.
Vì những ý nghĩ mê hoặc
Y chịu khổ vì khát và đói.
Khi y thấy của cải của y người khác hưởng thụ
Y bị lòng tham vô độ và thù ghét dày vò.
Như thế y rơi xuống [Địa Ngục] hết lần này đến lần khác.

Ta, đại Hành giả Yoya Hùng Mạnh,
Bây giờ hát cho các con những buồn khổ
Của Ma đói. Các con và đệ tử thân mến của ta
Tụ hội nơi này, hãy nghĩ về
Những lời ta nói và kiên trì thiền định!

Rồi Shiwa Aui yêu cầu, “Bây giờ xin hãy nói cho chúng con về những đau khổ của súc sinh.”
Vì thế Milarepa hát:

Con đánh lễ tất cả chư Đạo Sư Thánh Thiện.
Xin hãy bảo vệ
Tất cả súc sinh khỏi sợ hãi bằng từ bi của các ngài!

Hỡi ôi, súc sinh thì vô minh và ngu ngốc;
Đa số người ngu sẽ đầu thai trong bọn chúng.
Mù quáng và nô lệ vì ác Nghiệp,
Kẻ vô minh không biết Chân Lý của Pháp.
Mù quáng đối với ác hạnh và đức hạnh,
Chúng nhanh chóng lãng phí đời mình.
Không thể lý luận và dùng biểu tượng,
Chúng hành động giống như tự động mù lòa;
Không thể phân biệt sai với đúng,
Giống như khùng điên, chúng làm sai nhiều điều.
Vài người còn nói rằng
[Làm súc vật] là tốt,
Vì nó không tiếc nuôi và hối hận.
Ôi, nghĩ như vậy thực là ngu xuẩn!

Rồi, tất cả những kẻ sát sinh ngu si
Sẽ đầu thai làm dã thú;
Những kẻ ngu không biết đúng với sai,
Và những kẻ chứa chấp những ý nghĩ ác,

*Sẽ đầu thai làm súc vật thông thường.
Khó cho ta miêu tả Nghiệp của chúng,
Nhưng hãy nghĩ về những lời ta nói
Và tu dưỡng tâm mình.*

Các Repa lại hỏi, “Thầy đã giảng Pháp cho chúng sinh chỉ tại một nơi duy nhất, hay đã đi đến những vùng khác nhau trong Sáu Cõi để giảng?”

“Tùy theo khả năng, Nghiệp, và nhu cầu khác nhau của chúng sinh,” Jetsun đáp, “ta đã tự hiện thân trong những hình tướng khác nhau ở những chỗ khác nhau để giảng Pháp thích hợp cho họ.”

Tăng nhân, đệ tử, người bảo trợ, và những người theo dự trong hội chúng đều có ấn tượng sâu xa với sự sợ hãi về những đau khổ to lớn của luân hồi và các Cõi thấp hơn. Với nguyện vọng to lớn hướng về Pháp, tất cả những người đó tận lực từ bỏ tội lỗi và làm những hành vi tốt.

... ..

Một lần khác, Milarepa bay lên trời, biến thân mình từ một thành nhiều, và rồi thu lại thành một. Ông cũng giảng nhiều Pháp khác nhau trong một hình tướng không thể thấy được, và thi triển nhiều phép thần thông.

Khi Sevan Repa thấy Milarepa đang bay ông ta cũng đề khí (giữ hơi thở) và cố gắng bay; nhưng tất cả những gì ông ta có thể làm là bước đi trên mặt đất. Bình luận về việc này, Milarepa nói, “Nếu một người chưa tu tập như ta đã làm, do tôn kính Đạo Sư của ta, kính trọng huynh đệ của ta, từ bỏ luân hồi, thương xót chúng sinh, và tu tập sùng mộ với đại tinh tấn, y không bao giờ nên mong thi triển những phép thần thông này một cách dễ dàng và tự phát. Các con và đệ tử của ta, nếu các con chưa hoàn thành những việc làm khác nhau này tạo đủ nhân [cho Thành Tựu Tối thượng], các con không bao giờ nên mong đạt được nó một cách dễ dàng.” Vì thế ông hát:

*Nếu không có Nghiệp hay các duyên cần có,
Trong đời này không nên hy vọng thành Phật.
Ai không thể đặt tất cả tin cậy của y nơi Đạo Sư
Không nên mong quan tâm và sự gia trì trả lại.
Ai không thể làm đệ tử mãi nguyện
Không nên mong trở thành Đạo Sư.
Ai không thể làm chủ được tâm mình
Không nên hy vọng dẫn dắt người khác.
Ai không thể giữ được truyền thống Dòng Truyền
Không nên ngưỡng vọng về các Tướng và Thành Tựu.
Ai không thể tu tập tinh tấn
Không nên có những ý nghĩ ước mong thành Phật.
Ai không cắt đứt những mối dây nhị nguyên
Không nên mong Bi Tâm vô lượng.
Ai không thể chặt đứt được sợi xiềng chấp vào thực thể
Không nên mong cái Thấy tự do trọn vẹn.
Ai không thể thấy Tự Tâm trong trần trụi
Không nên mong thấy Chân Tự Tánh.
Ai không biết làm sao tẩy được bất tịnh
Không nên mong Kinh Nghiệm không ngừng.*

Ai không thể diệt được ràng buộc bên trong [chính mình]
Không nên mong thư giãn Sáu Thức.
Ai không lão thông trong Định
Không nên mong đại Phổ Hiện.
Ai còn phải nhớ rỗi những hy vọng và sợ hãi vi tế
Không bao giờ nên mong đạt Ba Thân.
Ai không thể giữ những luật lệ đạo đức không tí vết
Không bao giờ nên mong an lạc tức thời.
Ai không hoàn thành Hai Lương Thực
Không bao giờ nên mong thành Phật kính tôn.
Ai không thể tuân theo mệnh lệnh, không nên hy vọng
Được biết đến nhiều giữa các anh em.
Ai còn phải làm chủ Tự Tinh Giác
Không nên mong thoát khỏi Thiên, ma.
Ai còn phải làm chủ tất cả ngoại tướng
Không nên mong điều hành Ba Giới.
Ai còn phải vượt qua mức thế tục
Không nên áp ủ ý nghĩ “không thiện và không ác.”
Một hành giả yoga đứng đầu tu viện
Không nên chệnh mảng giới luật và đức hạnh.
Ai không hiểu các giai đoạn Kinh Nghiệm,
Không nên cố gắng chứng minh và
Khảo nghiệm những đệ tử tài năng.
Ai không tu tập đầy đủ những Chỉ Dạy Thiết Yếu
Không nên mong đạt Giải Thoát ở Cõi Trung gian.
Ai không thể giữ giới trong trật tự hoàn hảo
Không bao giờ nên mong ước nguyện dễ hoàn thành.
Ai không thể tuân giữ tốt các luật Samaya
Không bao giờ nên mong các Đa-ki-ni
và thân Hộ vệ thích mình.
Ai không có được những Chỉ Dạy Thiết Yếu
Từ luận lý học và các Thánh Thư
Không nên chệnh mảng từ ngữ và biểu tượng.
Ai không có Năm Lực Thần Thông
Không nên tiên đoán dựa vào các dấu hiệu bên ngoài.
Ai không ổn định được Kinh Nghiệm,
Không bao giờ nên chệnh mảng tu dưỡng tâm.

... ..

Một dịp khác, thân của Jetsun trở nên vô hình đối với tất cả những ai đến trước ông. Một vài người thấy ánh sáng, một vài người thấy một ngọn đèn sáng rực chiếu trên giường nằm của ông; những người khác thấy cầu vồng, nước, một thỏi vàng, hay một cơn gió lốc, và những người khác nữa không thấy gì cả. Lúc ấy Repa Shiwa Aui hỏi Jetsun ý nghĩa và lý do đằng sau tất cả những hiện tượng này là gì. Milarepa trả lời ông ta trong bài hát này:

Con nguyện với tất cả chư Đạo Sư –

*Nguyện khiến cho con có thể biến thành
nhiều hình tướng.*

*Hãy lắng nghe Shiwa Aui, con thân mến của ta,
Người tốt như Rechungpa.
Vì ta đã làm chủ được Đất,
Đất bây giờ là một phần của chính ta;
Vì ta đã làm chủ được Nước,
Nước bây giờ là một phần của chính ta;
Vì ta đã làm chủ được Lửa,
Lửa bây giờ là một phần của chính ta;
Vì ta đã làm chủ được Gió,
Gió bây giờ là một phần của chính ta;
Vì ta đã làm chủ được Hư Không,
Tất cả hóa hiện trong Vũ trụ
Hòa hợp và đồng nhất với ta.
Vì ta đã làm chủ được dự phóng của Khí-Tâm,
Ta có thể biến thân ta thành bất cứ hình tướng gì.
Con ơi, nếu con có niềm tin
Nơi những Jetsun Thành Tựu,
Con sẽ thực sự được gia trì
Và những ước nguyện của con sẽ được thực hiện.*

... ..

Lại một hôm, Jetsun biến mình thành một thân khác trước mỗi đệ tử và các người bảo trợ của ông, giảng Pháp cho họ. Ông cũng triệu gọi [hô biến] một đứa trẻ chơi đất sét bên cạnh mỗi giảng sư. Tóm lại, ông thi triển nhiều phép thần thông trong nhiều thể loại không thể nghĩ bàn. Các đệ tử hỏi ông lý do tại sao làm thế. Ông đáp, “Ta là một hành giả yoga thấy Tự Tâm mình, như thế ta có thể thay đổi và sử dụng tất cả những hiện thân trong thế giới bên ngoài theo bất cứ hình tướng nào và theo bất cứ cách thức nào tùy ý. Ta cũng có thể phóng và nhân lên tất cả những vật từ tâm ta và đem chúng trở lại tâm.” Rồi ông hát:

Con cúi đầu đánh lễ tất cả chư Đạo Sư.

*Khi thân ta có sự gia trì của Đạo Sư,
Nó có thể thị hiện nhiều phép thần thông
Và nhiều biến hóa.
Khi miệng ta thọ nhận sự gia trì của Đạo Sư,
Nó có thể hát những ca khúc trữ tình
Và cho những Chỉ Dạy Thiết Yếu.
Khi tâm ta thọ nhận sự gia trì của Đạo Sư
Nó giác ngộ và là Phật.*

*Lửa không thể đốt cháy ta, nước không thể nhận chìm ta;
Bước đi như một con voi, ta hành động
Và nhảy múa với niềm tin tưởng lớn.*

Với những cảnh giới khác nhau của tâm,
Nhưng người thành tín thấy những hình tướng
khác nhau của ta
Và nghe những giảng dạy khác nhau của ta;
Nhờ vậy họ sẽ đạt được Giải Thoát.
Nhưng những người bất tịnh với Nghiệp xấu
Không thể thấy được thân ta.
Họ phải đau khổ vì tội lỗi của họ –
Ngay cả Phật cũng không thể giúp.
Các con ơi, hãy cố gắng tinh tấn tu tập Pháp.
Ta có thể tiếp tục nói bất tận,
[Nhưng ta có thể cho các con lời khuyên gì tốt hơn?]
Hỡi ôi, hãy thương xót tất cả những người tội lỗi!
Thấy họ bị tước đoạt cơ hội Giải Thoát,
Và chịu tất cả những sầu buồn, tim ta
Phiền muộn và phiền não nhất!
Ôi các bạn, chúng ta hãy cố gắng
Kiên định tu tập sùng mộ của mình.
Hãy quên tất cả những sự vật thế gian,
Để chuẩn bị cho đời kế tiếp!

Nghe bài hát này, tất cả các đệ tử đều phấn khởi với niềm vui to lớn.

[Như thế, và bằng cách này, Jetsun Milarepa] đã làm cho đạo Phật rạng ngời ở Tây Tạng, và đem lại an lạc tạm thời và Tối Hậu cho chúng sinh. Hợp nhất hình tướng và Tâm, giữ miên mật trong khi Thiền Định và sau khi Thiền Định, đại Hành giả Yoga, Milarepa, đã làm lợi ích cho chúng sinh bằng các năng lực thần kỳ và những ca khúc êm dịu hài hòa. Những ca khúc này đã được yêu mến, nhớ và ghi lại bằng cách chép xuống bởi những đệ tử tâm phúc của ông. Phần lớn những ca khúc của Milarepa phổ biến trong thế giới con người, bây giờ được biên tập trong tập sách này. Ích lợi là tuyên bố ở đây rằng sưu tập tất cả vô số những ca khúc của ông là một việc làm hoàn toàn ở bên kia tầm với của chúng tôi.

Đây là câu chuyện về Milarepa thị hiện thần thông để phân khích các đệ tử, và kết thúc loạt truyện cuối cùng [của *Mila Grubum*].

Ba nhóm truyện trong các chương trước, (6) làm nhiệm vụ của một chương mục tốt về Tám Việc Làm (7) của [Jetsun Milarepa] qua đó ông đã truyền bá Truyền Thừa Tu Tập ở Tây Tạng và gia trì cho chúng sinh, đã được thuật lại với đầy đủ chi tiết.

HẾT

Chú Thích Chuyện 61

(1) Con bò Yak cõi Trời: một con bò yak truyền kỳ nói nó ở trên cõi Trời (T.T.: lHa.gYag.).

(2) Bốn Trời (hay Cõi, Xứ) Vô Sắc (T.T.: gZugs.Med.sKye. mChed.bShi.) là: (a) Cõi Hư không Vô biên; (b) Cõi Thức Vô biên; (c) Cõi Vô Sở hữu ; (d) Cõi Phi Thức phi Phi thức. Các Trời Vô Sắc này được coi là những cõi Trời cao nhất trong luân hồi; chỉ những ai đạt được các Định rất cao là có thể được sinh ra trong các Cõi này. Tuy nhiên, theo Phật Giáo, sinh trong các cõi Trời này sẽ không đem lại cho người ta sự Giải Thoát, vì thế nó chỉ lãng phí thì giờ.

(3) Các Trời Hữu Sắc (T.T.: gZugs.Khms.Kyi.lHa.): Trong Cõi này, người ta nói, có 17 Trời, là:

(1) Brahmāpariśadya, (2) Brahmāpurohita, (3) Mahābrahmā. (Ba Trời này thuộc về các Trời Thiên-na Thứ nhất.)

(4) Parīttābha, (5) Apramāṇābha, (6) Ābhāsvara.

(Ba Trời này thuộc về các Trời Thiên-na Thứ nhì.)

(7) Parīttāsubha, (8) Apramāṇāsubha, (9) Subhaktṛsna.

(Ba Trời này thuộc về các Trời Thiên-na Thứ ba.)

(10) Anabhṛaka, (11) Puṇyaprasava, (12) Bṛhatphala, (13) Avṛha, (14) Atapa, (15) Sudṛsa, (16) Sudarśana, (17) Mahāmaheśvara.

(Tám Trời này thuộc về các Trời Thiên-na Thứ tư.)

(4) Sáu Đại: các nguyên tố đất, nước, lửa, không khí [gió], hư không, và thức. So sánh với chúng sinh ở các cõi Trời, con người được cho là sở hữu nhiều nguyên tố hơn. Ví dụ, trong các Trời Hữu Sắc, chúng sinh không có các nguyên tố đất, nước, và lửa.; và trong các Trời Vô Sắc, chúng sinh không có các nguyên tố đất, nước, lửa, không khí, và hư không, bởi vì họ chỉ sở hữu nguyên tố thức.

(5) Ngục Vô Gian (T.T.: mNar.Med. dMyal.Wa.): người ta nói rằng cư dân của Địa ngục này đau khổ vì bị tra tấn không ngừng, trong khi ở các ngục khác, có thể có sự giảm bớt đau đớn tạm thời.

(6) Theo người biên tập, sách này, *Mila Grubum*, gồm có ba nhóm truyện. Nhóm truyện thứ nhất là những chuyện về Milarepa chinh phục và cải hóa những ác quỷ – các Chuyện 1 đến 8; nhóm thứ nhì là những chuyện về Milarepa và những đệ tử tài năng của ông – các Chuyện 9 đến 44; và nhóm thứ ba là những chuyện thuộc các phạm trù khác nhau – các Chuyện 45 đến 61. Xem những đoạn cuối của các Chuyện 8 và 44.

(7) Tám Việc Làm (T.T.: mDsad.Pa.brGyad): Đây là Tám Việc Làm nổi tiếng của Phật, thực hiện trong tám giai đoạn của cuộc đời Ngài. Đó là: (1) giáng xuống từ Trời Đâu suất (Tusita); (2) nhập vào tử cung của mẹ; (3) sinh ra; (4) từ bỏ thế gian; (5) chinh phục quỷ thần; (6) đạt Giác Ngộ Vô thượng; (7) chuyển Pháp luân (giảng dạy); và (8) [nhập] Niết Bàn.

LỜI CUỐI SÁCH

*Trên đôi cánh Trí Tuệ và
Thiện Xảo hùng mạnh,
Người đã bay lên bầu trời Thành Tựu
Tối thượng, với tâm
Vô giá và thanh tịnh như Thiên tâm.*

*Người là Đức Jetsun Mila
Đã nhảy múa và ca hát với niềm vui*

*Trong vở kịch Pháp Giới.
Với tâm kiên cố như kim cương
Người dựng lá cờ Hai Thành Trụ (Siddhis).
Với Người, Kim Cương bất biến,
Với tiếng cười
Rung chuyển trời và người
Con tỏ lòng tôn kính chân thành nhất!*

*Đọc chuyện đời Người, người ta sẽ được lợi ích,
Nghe tên Người, người ta sẽ thoát được khổ đau;
Sẽ được ban cho năng lực
Thành Phật trong đời này.
Với những ai nhớ và tôn kính,
Người là ngọc như ý, kẻ mở cửa kho tàng vô song,
Đại Phù Thủy, con cháu của Dòng Truyền đấng cảm.*

*Bất cứ ai có ý thức đọc các chuyện về Người
Sẽ được phẫn khởi với ước mong theo Người.
Những ai đọc, nghe, suy nghĩ, và chạm đến
Sách này, tất cả sẽ được lợi ích lớn.
Với điều này trong tâm, để truyền bá Pháp
Chueji Jangtse thành tín đã sắp xếp bản gỗ
Để xuất bản ấn bản cũ của sách này.
Với công đức này cầu mong tất cả
Chúng sinh theo Milarepa,
Cho đến khi họ thành Phật.
Cầu cho tất cả những ai có được sách này, mãi mãi
Sinh ra trong Dòng Truyền Tối Thượng Thừa.
Cầu cho tất cả gặp được Đạo Sư toàn hảo,
Hãy nương tựa vào Người
Và thương yêu Người như đôi mắt của mình –
Như Milarepa một lần đã làm trong đời.
[Bằng công đức xuất bản sách này],
Cầu mong tất cả các Trường Phái Phật Giáo,
Kinh Điển và Mật Điển,
Kính thư hay Sùng mộ, thịnh vượng và lan xa.
Cầu cho tất cả các bậc lãnh đạo tôn giáo
mọi nơi trường thọ.
Cầu cho tất cả những giảng sư của tất cả
Tông phái đồng lòng
Với nhau trong ánh sáng Pháp.
Cầu cho tất cả những người bảo trợ Phật Giáo được
thịnh vượng và năng lực.
Cầu cho tất cả mọi người hoàn thành việc chuẩn bị của họ
Và sớm Nhập vào Con Đường tối thượng duy nhất
của Kim Cang Thừa!*

*Trong Cung điện Hai-trong-Một của các Đa-ki-ni,
Cầu cho họ sớm thành Phật Mười Hoàn Thiện!*

Do nhiệt tâm yêu cầu của người thực hành từ thiện (sGrub. Pa.Po.), tôi, tu sĩ Jhambar Rolbi Lhodroe, viết những ước nguyện cát tường này. Cầu mong tất cả những Ước Nguyện tốt của chúng ta, cả nhất thời và vĩnh viễn, sớm thành hiện thực.

PHỤ LỤC

“TRĂM NGÀN CA KHÚC CỦA MILAREPA,” NGUỒN GỐC, BỐI CẢNH, NHIỆM VỤ, VÀ DỊCH THUẬT

Garma C. C. Chang

Mila Grubum, (1) hay “Trăm Ngàn Ca Khúc của Milarepa,” có lẽ là kiệt tác xuất sắc nhất của văn học Tây Tạng. Nội dung phong phú, chuyện kể lôi cuốn, phong cách đặc trưng, tất cả tiết lộ qua cách diễn đạt đơn giản song hình ảnh linh động, đã nắm bắt trái tim và tâm trí của người Tây Tạng từ mọi bước đường đời trong tám thế kỷ qua, cung cấp cho họ sự khuyên giải, nguồn vui và cảm hứng bất tận. Người ta đọc nó như đọc tiểu sử của một bậc thánh, một sách hướng đạo cho sùng mộ tinh thần, một cẩm nang của Yoga Phật Giáo, một tập thơ ca, và còn là một sưu tập của những chuyện dân gian và thần tiên của người Tây Tạng.

Khi giới thiệu thánh thư yêu dấu này của người Tây Tạng, tôi đã quan tâm một cách tự nhiên e rằng tôi làm điều bất công đối với nó do sự trình bày sai lầm có thể xảy ra – và ngay cả sự bất kính nữa. Tôi có khuynh hướng tin rằng sự giới thiệu đúng đắn cho một quyển sách thuộc loại này nên bám vào “phong cách bản xứ” càng sát càng tốt, vì không ai biết rõ hay cảm thấy thân mật với chủ đề của *Mila Grubum* hơn chính những người chủ của quyển sách ấy – người dân Tây Tạng, những người thừa kế nó và sống với nó hằng bao thế kỷ. Với niềm tin này trong tâm, tôi giới thiệu quyển sách này với độc giả dưới ba đề mục:

- (1) Cuộc đời và sự đóng góp của Milarepa
- (2) Giáo lý cốt tủy của Mật Giáo Tây Tạng
- (3) Việc dịch thuật

CUỘC ĐỜI VÀ SỰ ĐÓNG GÓP

CỦA MILAREPA

Milarepa, vị thánh Phật Giáo và thi sĩ vĩ đại của Tây Tạng, sinh năm 1052 sau K.N. (2) và mất năm 1135. Tuổi trẻ của ngài đầy bất hạnh và đau buồn. Theo sau cái chết sớm của người cha, những thân nhân phân bội và vô liêm sỉ đoạt lấy di sản to lớn của ngài. Sau nhiều năm lao động cực khổ, nghèo đói, và khổ nhục, cuối cùng ngài đã được mẹ ngài thuyết phục báo thù những người đã làm những việc sai lầm bằng huyền thuật, vì họ có quá nhiều quyền lực, không thể thắng họ bằng các phương tiện thông thường. Ngài đã thành công đạt được một chú thuật đầy quyền năng, qua sự chân thành hiến dâng và phục vụ cho một thầy phù thủy, bằng phương tiện ấy ngài đã sát hại nhiều thân nhân và phá hoại rất nhiều hoa màu trên thung lũng bản xứ bằng những trận mưa đá.

Sau đó không lâu, ngài hối hận vì những hành vi tội lỗi của mình và quyết tâm tìm sự cứu chuộc bằng cách dâng hiến quãng đời còn lại của mình cho tu tập Pháp. Mặc dù ngài đã được một lạ-ma giác ngộ khai thị đi vào những giáo lý thâm sâu của “Đại Hoàn Thiện” (T.T.: rDsogs.Pa.Chen.Po.), những hình bóng của tội lỗi và sự kiêu hãnh vẫn làm cho ngài không thể tạo được bất cứ tiến bộ tinh thần nào. Rồi vị lạ-ma ấy gửi ngài đến vị Đạo Sư nổi tiếng – Marpa Dịch giả – vừa từ Ấn Độ trở về sau nhiều năm nghiên cứu và tu tập ở đó.

Vào ngày trước khi Milarepa đến, cả Tổ Marpa và vợ ông ta đã mộng thấy các nữ thần tiên tri về sự đến của người đệ tử mà một ngày nào đó sẽ trở thành bậc thầy vĩ đại nhất của Tây Tạng, đem sự cứu độ đến cho vô số chúng sinh, đem lại sự Giác Ngộ cho vô số tín đồ của Pháp, và làm vinh quang cho giáo pháp không tì vết của Phật Giáo.

Nhận thức những tội lỗi của Milarepa và những khả năng vĩ đại tiềm tàng của ngài, và muốn tẩy sạch tất cả những chướng ngại, mà nếu không, có thể ngăn chặn sự phát triển tâm linh của ngài, Tổ Marpa không ngớt thử thách ngài bằng cách đặt lên người ngài những khổ hạnh nghiêm trọng về thể xác và tâm trí. Milarepa được lệnh xây, chỉ một mình, hết ngôi nhà này đến ngôi nhà khác trên một hòn núi hoang vu, rồi kéo sập nó xuống không một lý do gì rõ rệt. Bù lại những năm dài phục dịch, hiến mình, và vâng lời Tổ Marpa, Milarepa chỉ nhận được sự lãng nhục và đối xử thô bạo bất công. Cuối cùng, Milarepa được chấp nhận làm đệ tử, và được ban cho những chỉ dạy từ lâu mơ ước. Rồi trong mười một tháng liên tiếp, ngài đã thiền định một mình trong một cái hang, nơi cuối cùng ngài đã đạt được Chứng Ngộ trực tiếp và sự thành đạt khởi đầu trên Đường Bồ-đề.

Vào lúc ấy, Milarepa đã cách biệt gia đình trong nhiều năm. Một hôm, khi đang thiền định trong hang, ngài rơi vào giấc ngủ và mộng thấy mình trở về nhà và thấy hài cốt của mẹ nằm trong căn nhà đổ nát. Lúc ấy ngài nghĩ rằng bà đã chết trong khi ngài vắng mặt đã lâu. Ngài thấy người em gái duy nhất của mình là một người ăn xin lang thang không nhà, ngôi nhà và đồng ruộng của ngài đã hoang tàn và mọc đầy cỏ dại. Ngài tỉnh giấc và khóc cay đắng, gọi tên mẹ và em gái, chiếc gối của ngài ướt sũng nước mắt.

Buồn rầu cắn rứt và khao khát gặp mẹ, ngài từ giã sư phụ Marpa trở về làng quê, nơi đây tất cả những điềm báo trước trong giấc mộng của ngài được chứng thực. Chứng kiến sự hiện hữu đầy đau đớn của con người không chỗ nương tựa và phù phiếm bị tiêu tan dần mòn trong sự biến mất nhanh chóng, một nỗi thống khổ vì ham muốn từ bỏ thế gian bóp chặt trái tim ngài. Ngài đã lập trọng thệ rằng ngài sẽ thiền định trong núi non heo lánh một cách không gián đoạn cho đến khi nào đạt được Giác Ngộ Tối Hậu.

Ngài đã giữ lời thệ nguyện này. Trong mười hai năm liên tục, ngài đã thiền định một mình trong hang núi, chỉ sống bằng cây tầm ma, cho đến khi toàn thân ngài trở thành màu xanh. Kết quả của nỗ lực liên tục này, cuối cùng ngài đã có được phần thưởng – nhận ra sự Giác Ngộ Tối

Hậu. Sau đó, danh tiếng của ngài dần dần lan ra khắp cả Tây Tạng và Nepal. Trong những năm sau này, ngài được tất cả người Tây Tạng gọi là “Jetsun Milarepa” (“Milarepa Thánh Thiện”) và đến ngày nay được xem một cách không tranh cãi là thi sĩ, hành giả yoga, và bậc thánh vĩ đại nhất trong lịch sử Tây Tạng.

Milarepa có giọng hát hay, và yêu thích hát. Ngay cả khi còn là một cậu bé, ngài đã được những người đồng hương xem là một ca sĩ thượng hạng của dân ca. Thành Thánh và Giác Ngộ chỉ làm cho ngài hát nhiều hơn và vui vẻ hát hơn trước. Khi nào những người bảo trợ và các đệ tử của ngài yêu cầu hay hỏi ngài một câu hỏi, hay có cuộc tranh luận nổi lên, ngài đã trả lời họ không phải bằng văn xuôi nhằm chán mà bằng những bài thơ tuôn chảy tự do hay những ca khúc trữ tình sáng tác tự phát. Không ai biết có bao nhiêu ca khúc hay “bài thơ” ngài đã “sáng tác” trong đời ngài. Người Tây Tạng tin rằng có gần một trăm ngàn bài. Lời tuyên bố này có thể không phải phóng đại, nếu chúng ta cho rằng suốt hầu hết nửa cuộc đời của Milarepa là những ca khúc để thông tin những ý tưởng của ngài trong những lời dạy và những cuộc đàm thoại. Ngay cả nếu chúng ta giảm bớt lời tuyên bố dường như phóng đại này, thì chúng ta cũng phải thừa nhận rằng ngài là “tác giả” phong phú phi thường của những ca khúc. Vì ngài không có sự khó khăn nào trong sáng tạo một ca khúc mới vào bất cứ lúc nào, vì trong thiên tài của tâm giác ngộ của ngài, là nguồn suối cảm hứng bất tận.

Trong các ca khúc của mình, Milarepa đã để lại cho chúng ta một kho tàng tin tức giá trị về kinh nghiệm yoga cá nhân của ngài, lời khuyên và chỉ dạy về các vấn đề tu tập thiền định. Đối với những hành giả yoga và những người tu tập Pháp nghiêm túc, chúng quả thật là một sự hướng dẫn quý nhất. Những văn viết có tính cách suy lý và học giả thì có quá nhiều trong văn học Phật Giáo, nhưng rất hiếm khi người ta có thể tìm được một tập có sự sống đầy sinh lực như thế, phát sinh ra một từ lực sáng ngời, hùng mạnh đủ để đánh tan bóng tối sâu muện, mang hy vọng và niềm vui đến cho tất cả.

Không giống như nhiều nhà lãnh đạo tôn giáo, tận dụng sức mình để sáng tạo những Dòng tu mới, Milarepa không bao giờ cố gắng xây dựng chùa chiền, thành lập đoàn nhóm, hay dựng một tổ chức thuộc loại này hay loại khác, mà chỉ trung thành theo những giáo lệnh của Đạo Sư của ngài bằng cách sống đời sống của một hành giả yoga khát sĩ đích thực trong núi non hẻo lánh, đời sống của một người hát rong, lang thang từ nơi này đến nơi khác để giảng dạy thánh Pháp qua các ca khúc của ngài. Cũng khác với những tăng nhân học giả bác học và những hành giả yoga Mật Giáo giáo điều, những người bám vào ý niệm và lời nói hay các nghi lễ đầy hình thức, Milarepa ném tung tất cả những nghiên cứu Phật Giáo thông thái và những nghi thức Mật Giáo công kênh, mà đi thẳng vào Phật Tánh bằng cách hiểu đơn giản và tu tập kiên trì. Kết quả, lời dạy của ngài cũng chính xác, trực tiếp, và đơn giản hơn những giáo lý Mật Giáo qui ước, đáng được gọi là lời dạy tinh hoa của Phật Giáo thực tiễn. Mặc dù Milarepa bị một số học giả vào thời ngài ganh tị chế diễu là một nhà ẩn tu dốt nát không biết gì về Phật Giáo, lịch sử đã chứng minh rằng những lời dạy của ngài hơn xa và có ảnh hưởng nhiều hơn giáo lý của bất cứ một học giả có học thức Phật Giáo nào vào thời ngài.

Qua sự miêu tả rõ ràng về cuộc đời mình, Milarepa đã nêu lên cho tất cả tín đồ Phật Giáo một tấm gương của một Bồ-tát hoàn thiện, một mô hình về đời sống không suy đồi của một hành giả thiên tài của Mật tông Phật Giáo. Đời ngài là một chứng từ không thể nhầm lẫn cho sự hợp nhất và tương tùy của tất cả giáo lý Phật Giáo – Trường Lão (Theravada), Đại Thừa, và Kim Cương Thừa, vì Phật Tánh không thể đạt được nếu thiếu một trong ba loại này. Ngài làm cho tất cả rõ ràng rằng nghèo không phải là một thứ bóc lột, mà đúng hơn là con đường cần thiết của tự giải thoát mình khỏi bạo lực của những sở hữu vật chất; rằng tu tập Mật Điển hoàn toàn không

ám chỉ sự phóng túng và suy đồi, mà là lao động khó nhọc, giới luật nghiêm túc, và kiên trì vững chắc; rằng không quyết tâm từ bỏ và kỷ luật không khoan nhượng, như chính đức Phật Cồ-đàm đã nhấn mạnh, tất cả những ý niệm cao cả và những hình tượng sáng ngời miêu tả trong Đại Thừa và Phật Giáo Mật Tông không gì khác hơn những ảo ảnh hoa mỹ.

Milarepa là một trong số rất ít những vị thánh Phật Giáo mà giáo lý được truyền đã sản sinh ra nhiều người giác ngộ hơn bất cứ vị thánh nào trong các Tông phái Phật Giáo Đại Thừa, trừ Phật Giáo Thiên (Ch'an) ở Trung hoa. Huệ Năng, người sáng lập Thiên, có lẽ là hình ảnh duy nhất trong lịch sử Phật Giáo mà ảnh hưởng và sự đóng góp, trong nhiều khía cạnh, có thể sánh với Milarepa.

Hai bậc đại hiền giả này cũng có chung rất nhiều điểm giống nhau. Cả hai người đều nhấn mạnh sự tu tập thực tế và Chứng Ngộ trực tiếp, và trong cả hai trường hợp, các giáo lý của họ đều có đặc trưng đơn giản và trung thực. Nhưng giáo lý của Milarepa dường như triệt để, đầy đủ, và “tiên tiến” hơn giáo lý của Huệ Năng bởi vì, không như Huệ Năng, người đã đặt tất cả sự nhấn mạnh lên Bát-nhã-ba-la-mật-đa, Milarepa nhấn mạnh *tất cả* những giáo lý cốt yếu của Phật Giáo. Về sự nhấn mạnh tầm quan trọng của Pháp Thân (Dharmakāya), cả hai giống nhau, nhưng trong lời dạy về hai Thân (Kāya) kia – sự thị hiện và động lực của Phật Tánh [Hóa Thân và Báo Thân]– giáo lý của Milarepa dường như toàn triệt hơn. Như thế, qua tấm gương sống của ngài, Milarepa giảng dạy và chứng minh sự hợp nhất và tương tùy của tất cả các giáo lý nòng cốt của Phật Giáo. Trong nhiều đóng góp quan trọng của ngài, đây có lẽ là đóng góp to lớn nhất và độc đáo nhất trong tất cả.

Những ai nghiêm túc quan tâm đến cuộc đời và tác phẩm của Milarepa cũng nên đọc một tác phẩm Tây Tạng quan trọng khác, “The Jetsun Milarepa “*Khabum*” hay “*Namthar*” – “Tiểu sử của Milarepa,” do cố Lạt-ma Kazi Dawa-Samdup dịch và do Tiến sĩ W. Y. Evans-Wentz hiệu đính cùng với Lời Giới Thiệu và chú thích, dưới nhan đề “Tibet’s Great Yogi, Milarepa” [Milarepa, Đại Hành giả Du-già Tây Tạng], (Oxford University Press xuất bản, 1951).¹ Nghiên cứu cẩn thận tác phẩm tinh tiết này không những mở rộng sự hiểu của người đọc về cuộc đời và tác phẩm của Milarepa, mà còn đem lại cho họ sự hiểu biết bao quát hơn về tinh thần và giáo lý của Phật Giáo Tây Tạng.

GIÁO LÝ CỐT TỦY CỦA MẬT GIÁO TÂY TẠNG

Sẽ có được một hiểu biết tốt hơn và thâm cảm sâu hơn về những ca khúc của Milarepa, nếu có được một kiến thức tốt về Phật Giáo nói chung, và một lãnh hội khá về Mật Giáo Tây Tạng nói riêng. Để giúp những ai không thể có được một bối cảnh như thế, một tóm lược ngắn về các giáo lý thiết yếu của Mật Giáo Tây Tạng sẽ được trình bày trong những trang tiếp theo. Tin tức về Phật Giáo tổng quát không bao gồm ở đây, vì điều này có thể có được một cách dễ dàng từ các nguồn có thể dùng được cho mọi người. Không cần nói ai cũng biết, là một tóm lược ngắn thì không đủ để biểu hiện các nội dung mênh mông và bao hàm của Mật Giáo Tây Tạng. Do đó, người ta không thể mong lượm lặt từ những dòng ngắn ngủi này nhiều hơn một ám chỉ về các nguyên lý nền tảng, cốt yếu.

Mật Giáo Tây Tạng là một hình thức Phật Giáo thực nghiệm có nhiều phương pháp và kỹ thuật thực hiện sự tu tập của tất cả các giáo lý Đại Thừa. Trái với các hình thức Phật Giáo “lý thuyết,” như Kinh lượng bộ (Sautrāntikā), Ti-bà-sa (Vaibhāṣika), Trung quán (Mādhyamika), Duy Thức (Yogācāra), Hoa nghiêm, Thiên thai, v.v..., Mật Giáo Phật Giáo đặt phần lớn sự nhấn

¹ Cũng xem “*Milarepa, Con Người Siêu Việt*,” ND.

mạnh trên *Tu tập* và *Chứng Ngộ*, hơn là trên những suy lý triết học. Những nguyên tắc và thực hành chính của nó có thể tóm lược như sau:

1. Tất cả tồn sinh và hóa hiện có thể tìm thấy trong kinh nghiệm của một người, kinh nghiệm này ở bên trong tâm của một người, Tâm là suối nguồn và tác nhân của tất cả sự vật.
2. Tâm là một phức thể mênh mông vô cùng, sâu xa vô lượng của những điều kỳ diệu, sự mênh mông và thâm sâu của nó thì không thể vào được đối với những người không được khai thị.
3. Người nào đã đến được chỗ triệt ngộ và làm chủ hoàn toàn tâm mình là một vị Phật, và những ai không được như thế là chúng sinh không giác ngộ.
4. Trong yếu tánh, chúng sinh và Phật đồng nhất. Phật là chúng sinh đã giác ngộ, và chúng sinh là Phật chưa giác ngộ.
5. Tâm-Phật vô cùng, ôm trùm tất cả này ở bên kia tri thức và các thuộc tính. Định nghĩa hay nhất và gần gũi nhất có thể là:

“Tâm-Phật là
ĐẠI TỈNH GIÁC QUANG MINH TỊCH CHIẾU.”

6. Ý thức của chúng sinh là sự tỉnh giác có giới hạn; ý thức của một hành giả yoga tiên tiến là sự tỉnh giác chiếu sáng; ý thức của một Bồ-tát đã giác ngộ là sự tỉnh giác quang minh tịch chiếu; và ý thức của Phật là ĐẠI TỈNH GIÁC QUANG MINH TỊCH CHIẾU.
7. Tất cả mọi giáo lý Phật Giáo chỉ là những sự “nâng cao,” chuẩn bị, và hướng dẫn đưa người ta đến sự khai mở của ĐẠI TỈNH GIÁC QUANG MINH TỊCH CHIẾU.
8. Bi tâm vô lượng, công đức, và những điều kỳ diệu sẽ tự động đến khi Tâm-Phật khai mở hoàn toàn.
9. Để khai mở Tâm-Phật này, hai phương thức hay Con Đường được cung cấp cho những cá nhân có khí chất khác nhau: Con Đường Phương Tiện, và Con Đường Giải Thoát. Phương thức trước nhấn mạnh sự tiến gần Phật Tánh qua tu tập thuần hóa Khí (Prāṇa), và phương thức sau là sự tiến gần qua tu tập thuần hóa Tâm. Tuy nhiên, cả hai phương thức đều đặt căn bản trên sự thật hiển nhiên về TÍNH ĐỒNG NHẤT CỦA TÂM VÀ KHÍ (3) (T.T.: Rlun.Sems.dWyer.Med.), mà nó là định lý nền tảng của Mật Giáo.

Nguyên lý của Tính Đồng Nhất của Tâm và Khí có thể nói một cách vắn tắt như thế này: Thế giới bao gồm và được làm bằng nhiều đối lực khác nhau trong hình thức “phản đề” của tính quan hệ – tích cực và tiêu cực, bản thể và hiện tượng, tiềm năng và hiển hiện, hoạt lực và tánh không, Tâm và Khí, và những cái tương tự như thế. Mỗi một cặp nhị nguyên đối đãi, dù có tính cách phản đề một cách hiển nhiên, là một nhất thể không thể phân ly. Các lực đối đãi mà chúng ta thấy chung quanh chúng ta, thực tế, là một “thực thể” hiển hiện trong hai hình thức hay giai đoạn khác nhau. Vì thế, nếu ý thức hay Tâm của một người không kỷ luật, thuần hóa, biến đổi, mở

rộng, chiếu sáng, thăng hoa, thì Khí của y cũng như vậy, và ngược lại. Sự tu tập nhấn mạnh sự thuần hóa Khí gọi là “Yoga Hữu Tướng,” hay là “Con Đường Phương Tiện.” Sự tu tập nhấn mạnh sự thuần hóa Tâm gọi là “Yoga Vô Tướng,” hay “Con Đường Giải Thoát.” Cái trước là một kiểu tu tập Yoga có tính chất nỗ lực, và cái sau là một kiểu tu tập tự nhiên và không nỗ lực, được biết như là Đại Thủ Ấn. (4)

(1) **Con Đường Phương Tiện:** Tu tập Con Đường Phương Tiện gồm có tám bước như sau:

(A) Tu dưỡng những ý nghĩ vị tha, và tu luyện căn bản theo các giới luật Bồ-tát.

(B) Bốn tu tập chuẩn bị căn bản, gồm:

(a) Một trăm ngàn lễ lạy chư Phật. Phương pháp tu tập này có mục đích tẩy sạch tất cả các tội và chướng ngại của thân, như thế khiến người tu có thể thiền định không bị khiếm khuyết do những chướng ngại của thân.

(b) Tụng một trăm ngàn lần lời nguyện sám hối. Khi được thực hiện đúng, phép tu này tẩy sạch các chướng ngại và tội lỗi của tâm, tẩy sạch tất cả những chướng ngại của tâm có thể ngăn chặn sự tiến bộ tinh thần.

(c) Tụng một trăm ngàn lần lời khấn nguyện với vị Đạo Sư của mình của Phép tu Yoga Đạo Sư. Điều này mang lại sự bảo vệ và gia trì của vị Đạo Sư.

(d) Thực hiện một trăm ngàn Cúng dường Đặc biệt. Điều này sẽ tạo những thuận duyên cho sự sùng mộ của mình.

(C) Phép tu Yoga Phật Hộ Trì, một pháp tu luyện để nhận diện và hợp nhất mình với một vị Phật linh thiêng do Đạo Sư chỉ định. Yoga này gồm có niệm chú (mantra), quán tưởng, nhiếp tâm, và tập thở.

(D) Hình thức cao hơn của những phép luyện thở và những phép tu tập phát sinh đồng thời và tùy thuộc, gồm các Yoga Mộng, Yoga chuyển hóa, Yoga Hợp nhất, và Yoga Ánh sáng – thông thường được biết như là các Yoga Hoàn Thiện.

(E) Dẫn Tâm-Khí (T.T.: Rlun.Sems.) vi tế vào Kênh Giữa, như vậy tuần tự khai mở bốn Xa Luân (Cakra: trung khu ‘tâm thần’) chính và chuyển hóa ý thức thể tục thành Trí Tuệ siêu việt.

(F) Áp dụng năng lực của Tâm-Khí để mang lại hay làm biến mất theo ý muốn, sự chết, Cảnh Giới Trung Gian (Bardo), và cảnh giới tái sinh của một người, như thế đạt được sự giải thoát khỏi luân hồi.

(G) Áp dụng năng lực của Tâm-Khí để làm chủ những biểu hiện dự phóng của tâm.

(H) Thăng hoa và hoàn thiện Tâm-Khí thành Ba Thân của Phật Tánh.

(2) **Con Đường Giải Thoát,** hay Yoga Vô Tướng là phương thức đơn giản nhất và trực tiếp nhất tiến đến Tâm-Phật. Nó là một phép tu tự nhiên và tự phát, lướt qua nhiều sự chuẩn bị, luyện tập kịch liệt, và ngay cả những giai đoạn kế tiếp nhau như được thiết định trong các kiểu Yoga khác. Tinh yếu của nó gồm trong khả năng của Đạo Sư đem lại cho người đệ tử cái thoáng thấy Tâm Phật Bẩm Sinh của y trong trạng thái nguyên thủy và tự nhiên của nó. Với “kinh nghiệm

thoảng thấy” khởi đầu và trực tiếp này, người đệ tử dần dần biết cách duy trì, mở rộng, và làm sâu cái ngộ của mình cho đến khi nó nở hoa trong Giác Ngộ Viên mãn. Phép tu này gọi là Đại Thủ Ấn (Māhamudrā).

- (A) Những cái thoáng thấy đầu tiên này về Tâm Bản Sinh có thể đạt được hoặc qua tự tu tập Yoga Đại Thủ Ấn, hoặc qua sự chứng minh “Chỉ Ra” của Đạo Sư. Cách trước là theo sự chỉ dạy của Đạo Sư và thiền định một mình; cách sau gồm trong sự nỗ lực của Đạo Sư để khai mở tâm của người đệ tử một cách tức thời. Tuy nhiên, cả hai cách đều đòi hỏi sự tu tập liên tục Yoga Đại Thủ Ấn để làm sâu và hoàn thiện kinh nghiệm của một người.
- (B) Giáo lý chủ yếu của Đại Thủ Ấn gồm có hai điểm chính: thư giãn và không nỗ lực [không dụng công]. Tất cả những đau đớn và dục vọng đều có bản chất căng thẳng. Trái lại, Giải Thoát là một cái tên khác cho “sự thư giãn hoàn toàn.” Tuy nhiên, bị các thói quen hình thành lâu đời thống trị, những người trung bình thấy nó khó khăn nhất, nếu không phải là hoàn toàn không thể được, đạt đến cảnh giới thư giãn thâm sâu; vì vậy những sự chỉ dạy và tu tập đều cần để làm cho họ có thể đạt đến một cảnh giới như thế. Do đó, mối quan tâm tiên khởi của Đại Thủ Ấn là chỉ dạy hành giả yoga làm cách nào để thư giãn tâm và như thế khiến y đi đến sự khai mở Tâm Bản Nhiên của mình. Một cách nghịch lý, không nỗ lực còn khó đạt hơn cả thư giãn. Nó đòi hỏi sự tu tập lâu dài để trở thành “không nỗ lực” trong tất cả mọi lúc và trong tất cả mọi hoàn cảnh. Nếu một người có thể giữ tâm mình lúc nào cũng thư giãn, tự phát, và không chấp trước, Tâm-Phật Bản Sinh của y sẽ sớm tỏa sáng trên y.²

(3) **Con Đường Phương Tiện và Con Đường Giải Thoát**, chỉ hiện hữu trong các giai đoạn đầu. Ở các giai đoạn cao, hai Con Đường này hội tụ và trở thành một. Đối với một hành giả yoga ở giai đoạn cao, để thúc đẩy sự tiến bộ tâm linh của mình, y có thể tu tập hoặc cả hai giáo lý cùng một lúc hoặc dùng cái này bổ túc cho cái kia. Đa số các đại hành giả yoga Tây Tạng tu tập cả hai Con Đường, như Milarepa đã làm.

VIỆC DỊCH SÁCH NÀY

Theo chỗ biết tối đa của dịch giả, *Mila Grubum*, hay “Trăm Ngàn Ca Khúc của Milarepa” chưa bao giờ được dịch một cách đầy đủ từ Tạng ngữ sang bất cứ một ngôn ngữ nước ngoài phổ biến nào. Tuy nhiên, có những bản dịch năm bảy phần của tác phẩm khả dụng trong một thời gian. Nhiều độc giả có tâm tư và thích thú có thể tò mò tại sao một tác phẩm quan trọng như thế lại không được ai dịch trọn vẹn. Có nhiều lý do cho vấn đề này. Ngoài sự sâu xa của chính tác phẩm, một số khó khăn về kỹ thuật liên hệ. Các học giả Phật học Tây Tạng không thấy khó khăn lắm trong việc dịch theo lối qui ước các Kinh (Sūtras) và Luận (Śāstras) vì tất cả những tác phẩm đó được viết với những thuật ngữ, ngữ cú, và bút pháp đã được thiết định. Những đoạn văn bí ẩn khó hiểu của một bản văn Tạng ngữ có thể được viết theo lối ám hiệu bằng phương tiện nghiên cứu so sánh với bản tương đương bằng tiếng Trung hoa hay tiếng Phạn. Nhưng điều này không xảy ra trong trường hợp của *Mila Grubum*, ngôn ngữ, bút pháp, và đề tài của nó, trong nhiều

² Về phương pháp tu tập Yoga Đại Thủ Ấn, xem *Sáng Tỏ Tâm Bình Thường* - ND.

cách, khác hẳn với các bản văn theo qui ước của Phật Giáo. Nó không những được viết bằng ngôn ngữ đàm thoại hằng ngày của người Tây Tạng, mà còn bằng hình thức cổ ngữ đàm thoại được tâm nhiều hương vị của ngôn ngữ địa phương của vùng Tây nam Tây Tạng. Những câu nói đặc biệt được Milarepa dùng để diễn đạt những ý niệm Mật Giáo và kinh nghiệm huyền bí, tiêu biểu một vấn đề khó khăn vô cùng khác của công tác dịch thuật. Hơn nữa, phần chủ yếu của tập sách được sáng tác rộng rãi bằng thể thơ và ca khúc theo một lối “không thông thường” tăng thêm khó khăn.

Ý thức đầy đủ những khó khăn này, tôi đã quyết tâm làm công việc khó khăn đáng sợ mà không phải không biết và không quan tâm. Tôi luôn luôn quan niệm rằng một bản dịch tốt hơn của những tác phẩm Phật Giáo cổ điển chỉ có thể đạt được bằng cách tập trung những tài năng của nhiều học giả Phật Giáo (thuộc nhiều lãnh vực khác nhau) cùng nhau liên kết nỗ lực trong công tác, như King James của nước Anh với bản dịch Kinh Thánh (Bible) và hoàng đế Thái Tông (Tai Tsung) của Trung hoa và vua Khri.Sron.lDe.bTsan của Tây Tạng với các bản dịch Kinh Phật trong thời nhà Đường (Tang). Những nỗ lực cá nhân đảm đương việc làm thuộc loại này luôn luôn là khó. Vì thế, tôi không hy vọng tạo được một bản dịch hoàn hảo, mà là muốn thấy tác phẩm quan trọng này của Phật Giáo Tây Tạng sớm khả dụng cho thế giới. Tục ngữ Trung hoa có câu, “Mục đích ném ra viên gạch là để người ta ném ra viên ngọc bích.” Tham vọng lớn nhất của tôi là thấy bản dịch này, dù có thể là không hoàn hảo, khơi dậy sự thích thú rộng rãi hơn đối với chính tác phẩm, và như thế nó phục vụ làm việc mở màn cho những bản dịch tốt hơn của *Mila Grubum* tiếp theo sau.

Bởi vì không một lời tuyên bố rõ ràng nào xuất hiện trong tập sách, nên không biết rõ tác giả hay người biên tập của *Mila Grubum* là ai. Trừ các Chuyện 29, 30, và 31, có cho thấy tên của người biên tập – Shiwa.Hod. và Nan.rDson.sTon.Pa. – còn tổng số 58 Chuyện khác thì không nói ra một cách rõ ràng. Tuy nhiên, thích thú là khi chú ý thấy rằng những câu chuyện này dường như có cùng một bút pháp, và khi so sánh với các Chuyện 29, 30, và 31, chúng cho thấy sự khác biệt, hương vị, và phẩm chất vượt trội hẳn. Chắc chắn chúng được viết bởi một tác giả khác. Vì thế tôi cho rằng người biên tập hay tác giả này là cùng một tác giả của *Mila Khabum* hay *Namthar* (Mi.La. bKah.hBum hay rNam.Thar.) – “Tiểu sử của Milarepa”, tức là, hành giả yoga hoang đường và thần bí, gTsan. sMyon. Heruka. – “Hành giả Yoga Điên xứ gTsan” (5) – là đệ tử của Phag.Mo. Gru.Pa. (1110-1170) – một đồ đệ nổi tiếng của Gambopa (1079-1161), đại đệ tử của Milarepa. Một bằng chứng hùng hồn khác dường như cũng ủng hộ ý kiến này: trong *Mila Khabum*, hay *Namthar*, từ Tờ số 109 đến Tờ số 113, có một chương chi tiết về cuộc đời của Milarepa mà nó đồng nhất với *Grubum*; ngay cả trình tự các câu chuyện trong cả hai tập sách cũng hoàn toàn tương ứng. Dường như không có một giải thích nào khác hơn sự kiện là hai tập sách đã được cùng một người biên tập, hoặc là vào phần sau của thế kỷ 12 hay đầu thế kỷ 13.

Giáo sư Herbert V. Guenther, thuộc viện Đại học Phạn ngữ (Sanskrit University), Varanasi, Ấn Độ, đã rất tử tế sưu tầm nghiên cứu vấn đề này vì tôi. Những điều ông tìm được đã được tuyên bố trong một bức thư gửi cho tôi, như sau: “...chỉ cho anh biết rằng sự phỏng đoán của anh rằng Mi.La.Res.Pa. [*Mila Grubum*] không phải do Ras.Chun.Pa. viết mà là do “Hành giả Yoga Điên” viết là đúng. Trong khi tôi đang nghiên cứu sNan. rGyud., tôi đọc qua dòng sau đây: ‘Dur.Khrod.Myul. Bahi.rNal. hBoyr.Pa.Sans.rGyas.rGyal.mTshan.gTsan.Pa.He.Ru.Ka.Rus.Pahi.rGyan.Can.Sogs.Du.Mahi.Mi n.Can.Gis.bKod.Pa.’ Cùng những tên giống nhau như ở cuối Mi.La.Res.Pa.rNam.Thar. Dường như sự nhầm lẫn với Ras.Chun.Pa. xảy ra là vì sự kiện cho rằng gTsan.Pa.Heruka là Ras.Chun.Pa đầu thai và là một trong những đệ tử của Phag.Mo.Gru.Pa.... Do bằng chứng hùng

hồn này tác quyền của cả *Mila Khabum* và *Mila Grubum* như vậy được xác định là của Sans.rGyas.rGyal. mTshan, ‘Hành giả Yoga xứ gTsan,’ người mang nhiều tên khác nhau.

Trình tự các câu chuyện xuất hiện trong *Mila Grubum* dường như do sắp xếp, không nghiêm túc theo trật tự niên biểu của cuộc đời Milarepa, mà thành ba nhóm theo nội dung của các câu chuyện. Những câu chuyện về các cuộc gặp gỡ của Milarepa với các ác quỷ thấy ở phần thứ nhất của tập sách; những câu chuyện về Milarepa và các đệ tử người, ở phần giữa; và những câu chuyện có tính chất khác nhau và thông thường, ở phần cuối sách. Tất nhiên, không nên đòi xử sự phân loại một cách quá cứng nhắc, vì đa số các câu chuyện đều chứa, ở một độ nào đó, tất cả ba yếu tố nêu trên.

Bản văn tiếng Tây Tạng của *Mila Grubum* có bốn phiên bản chính – của Peking [Bắc kinh?], của Narthang, của Dege, và của Lhasa. Ấn bản Lhasa gồm có 319 tờ in mộc bản với 61 chuyện, đã được dùng trong bản dịch này. Tôi tin ấn bản này là ấn bản xuất bản cuối cùng trong bốn phiên bản, có ít nhiều tái tạo của phiên bản Dege.

Bởi vì tính chất phức tạp và đặc biệt của thuật ngữ học Phật Giáo Tây Tạng, những chú thích cho những thuật ngữ này là cần thiết. Tuy nhiên, tôi đã cố gắng làm những chú thích này đơn giản tối đa nếu có thể được để tránh sự quá chi tiết tỉ mỉ, e rằng chúng có thể trở thành gánh nặng hơn là trợ giúp cho đọc giả phổ thông, và như thế làm trở ngại cho việc đọc chính bản văn.

Các tên Tây Tạng, cả người lẫn nơi chốn, *tất cả đều được phiên âm* (6) để tránh sự công kênh, bôi rôi, và sự chuyển chữ (transliteration) các từ ngữ Tây Tạng, ví dụ, thay vì sNan.gYon., “Nyan Yuan”; Mi.La.Ras.Pa., “Milarepa”; gTslug. Tor. rNam. rGyal., “Tsudor Namjal”; Zla.Wa.bZan.Po., “Dawa-zung-po,” v.v.... Sự đơn giản hóa này không những là đáng mong muốn và cần thiết theo quan điểm thực tiễn, mà còn cho thấy từ sự kiện rằng chính người Tây Tạng trong nhiều thế kỷ qua đã bỏ phát âm những tiếp đầu ngữ và tiếp vĩ ngữ công kênh này trong ngôn ngữ hằng ngày cũng như trong cách đọc của họ. Tuy nhiên, để trợ giúp những học giả Tây Tạng học nhận diện các tên này, một bản liệt kê các tên và thuật ngữ Tây Tạng đính kèm ở cuối tập sách này, trong đó có cho cách phát âm và chuyển chữ. Sự chuyển sang chữ La tinh của những chữ Tây Tạng trong tập sách này đặt căn bản trên phương pháp của Sarat Chandra Das. (7)

Vì cùng một lý do như trên, các dấu phụ của chữ Tây Tạng trong bản văn đã được bỏ đi, nhưng được giữ lại trong các chú thích.

Vào năm 1950, khi tôi an cư ở Kalimpong, Ấn Độ, Bà Yutog, một phụ nữ quý tộc Tây Tạng sùng tín đến viếng tôi. Bà thích thú khi nghe người ta nói rằng tôi, một người Trung hoa trẻ tuổi, đã bỏ ra một số năm nghiên cứu Phật Giáo Tây Tạng ở Đông Tây Tạng, bây giờ đang tu tập thiền định ở Kalimpong. Sau khi trao đổi tin tức, bà tỏ vẻ vui mừng. Sáng ngày thứ nhì, bà trở lại gặp tôi, mang theo một quyển sách Tây Tạng khổng lồ gói trong tấm khăn quàng bằng lụa màu vàng thanh nhã, và nói với tôi, “Đây là *Mila Grubum*. Tôi tặng nó cho anh, vì tôi hiểu tập sách này có ý nghĩa như thế nào đối với một người ân tu. Tuy nhiên, hy vọng lớn nhất của tôi là được thấy thông điệp của Milarepa đến tận mọi xó góc của địa cầu. Tôi hy vọng một ngày nào đó anh sẽ dịch quyển sách này sang tiếng Anh, như thế nhiều người có thể đọc nó và nhờ đó được lợi ích.” Tôi hân hoan nhận lấy món quà tuyệt vời này, vì đây đúng là quyển sách tôi đã khổ công tìm kiếm mãi từ khi tôi mất tất cả những sách Tây Tạng của tôi trong lúc chạy trốn từ Trung hoa sang Ấn Độ.

Hồi tưởng lại, bây giờ bản dịch đã hoàn thành, tôi cảm thấy biết ơn Bà Yutog hơn bao giờ hết, vì sự viếng thăm có ý nghĩa sâu xa và đầy cảm hứng này. Nhờ Trí Tuệ và sự hướng dẫn thân diệu, bà đã mang đến cho tôi một món quà quý, cùng với nội kiến trong một sứ mạng quan trọng

và thách thức – một món quà mà tôi nhận lấy với niềm vui và hứng khởi trong một thời kỳ rất nghiêm trọng trong đời tôi.

Chú Thích Phần Phụ Lục

(1) *Mila Grubum* tượng trưng cho cách phát âm Tây Tạng nhan đề của tập sách. Dịch chữ là: Mi.La.Ras.Pahi.mGur.hBum.

(2) Theo “The Blue Annals” [Biên Niên Thanh Sử], trang 427, Milarepa sinh năm 1040 sau K. N. và mất năm 1123 sau K. N. .Nhưng theo *Mila Khabum* hay *Namthar*, các niên đại là 1052 và 1135.

(3) Prāṇa (Khí) thuật ngữ tiếng Phạn, tương đương với Rlun. trong thuật ngữ Tây Tạng, và Ch'i (Khí) trong thuật ngữ Trung Hoa, có nhiều nghĩa khác nhau: không khí, lực sống, hơi thở, xu hướng, v.v... Dịch chính xác thuật ngữ này sang tiếng Anh thì cực kỳ khó khăn.

(4) Một phiên bản nổi tiếng của pháp môn Đại Thủ Ấn (Mahāmudrā) đã được dịch sang tiếng Anh, cùng với “Bình Luận về Yoga” của dịch giả trong cuốn “Tibetan Yoga and Secret Doctrines,” 2nd edition, do Tiến sĩ W.Y. Evans-Wentz hiệu đính (Oxford University Press, 1958).

(5) Mặc dù bản văn *Mila Khabum* mở đầu bằng lời Rechungpa thỉnh cầu Milarepa kể lại câu chuyện đời ngài ngay đầu tập sách cũng như trong từng chương kế tiếp nhau, điều này không có nghĩa là Rechungpa là tác giả của *Mila Khabum*, như một vài học giả có khuynh hướng tin như thế. Trái lại, sự kiện này cung cấp bằng chứng hùng hồn rằng Rechungpa là một diễn viên trong “kịch bản *Mila Khabum*” như đã được tác giả miêu tả, hơn chính ông là tác giả. Sự kiện rằng gTsan.sMyon.Heruka là tác giả của *Mila Khabum* đã được người ta biết rõ ở Tây Tạng.

(6) Trong trường hợp các tên riêng kết thúc bằng chữ *Pa* (པ), thay vì dùng chữ *Ba*, như *Milarepa*, không phải *Milareba*, và *Rechungpa*, không phải *Rechungba*, mặc dù về mặt âm học, chữ “Pa” nên phát âm là “Ba” trong tiếng Tây Tạng hiện đại. Sự thỏa hiệp này dường như là cần thiết vì các tên này giờ đây đã được thiết định ít nhiều ở phương Tây.

(7) Để giữ sự chuyển chữ có thể gần gũi tối đa với “cách Tây Tạng” như có thể làm được, chữ *Ba* (པ) cũng được chuyển thành chữ “Wa” sau tiếp đầu ngữ *Da* (ད), ví dụ, dWan.bShi., không phải dBan.bShi. Đây là vì tất cả những chữ Tây Tạng phát âm nó không thay đổi là “Wa.” Dĩ nhiên, không nên nhầm lẫn đồng nhất chữ *Wa* này với chữ *Wa* (ཨ), phụ âm thứ hai mươi. Định luật này cũng đúng với trường hợp chữ ấy được dùng để hình thành một danh từ, ví dụ, dGe.Wa., không phải dGe.Ba. Ngữ căn của mỗi chữ Tây Tạng luôn luôn được viết hoa để dễ nhận diện. Trong trường hợp của các chữ *Pha* (པ), *Tsa* (ཅ), *Tsha* (ཇ), *Dsa* (ཅ), và *Sha* (ཤ), chỉ chữ đầu của ngữ căn là được viết hoa. Cũng nên chú ý “T.T.” viết tắt của sự chuyển chữ Tây Tạng.

Giáo Sư GARMA C. C. CHANG
(Chenje Zhang - Trương Trùng Cơ)



Garma C. C. Chang 1984

Cuộc đời và hoạt động:

Chenje Zhang sinh ngày 28 tháng 8 năm 1920 tại Thượng Hải, Trung Quốc, mất ngày 24 tháng 5 năm 1988 tại Marietta thuộc tiểu bang Georgia, Hoa Kỳ. Ông là một học giả và triết gia Phật Giáo quan trọng, ở Châu Âu ông được biết đến bằng tên gọi đặc biệt là Garma C. C. Chang.

Thân Phụ của Chenje Zhang là ông Dulun Zhang, một sĩ quan quân đội cao cấp, về sau đã giữ chức vụ Thống Đốc của tỉnh Hồ Bắc.

Chenje Zhang thường xuyên cùng với Thân Mẫu của mình đi chùa Lễ Phật và thường đọc tụng kinh điển Phật Giáo. Khi được mười lăm tuổi Chenje Zhang đã vào sống trong một Thiền Viện tại vùng núi Lư Sơn thuộc tỉnh Giang Tây. Lúc vừa mười sáu tuổi ông đã bắt đầu trải qua một thời gian chín năm sống trong những tu viện Phật Giáo thuộc truyền thống Kim Cang Thừa tại miền Đông Tây Tạng, trong chín năm đó thì có sáu năm ông đã sống cùng với vị Thầy của mình là Gangkar Rinpoche tại Tu Viện Minyak Gangkar thuộc phía Tây Nam huyện Khang Định. Năm 1945 ông rời khỏi Tu Viện của Gangkar Rinpoche để trở về với gia đình của ông tại Nam Kinh.

Năm 1948 ông lập gia đình với bà Nian Yu (Helena) ở Vũ Hán và năm 1949 ông cùng với vợ vượt qua các nước Ấn Độ, Đài Loan, Hồng Kông để di tản sang Hoa Kỳ và đã đến Hoa Kỳ vào năm 1950. Nhờ vào khả năng thông thạo nhiều ngôn ngữ như: Anh, Phạn, Pali, Hán, Tạng cũng như với kiến thức về Triết Học Phật Giáo sâu rộng, trong thời gian đầu tiên ông đã được nhận vào làm Giảng Sư tạm thời tại nhiều trường Đại Học khác nhau ở Hoa Kỳ, đến năm 1966 ông đã chính thức trở thành Giáo Sư của khoa nghiên cứu Tôn Giáo của Trường Đại Học Quốc Gia Pennsylvania.

Những tác phẩm dịch thuật sang Anh ngữ của ông đã được ông biên dịch và lý giải từ những văn bản bằng Hán ngữ và Tạng Ngữ, bao gồm các chủ đề như Đạo ca của Hành Giả Du Già Tây Tạng Vĩ Đại Milarepa, Thiền Đạo Tu Tập, Tu Tập Đại Thủ Ấn, Triết học của Hoa Nghiêm Tông... Các tác phẩm dịch thuật này ít liên quan đến những đối tượng học tập nhưng lại rất hữu dụng cho những hành giả ở các nước Tây Phương tu tập theo truyền thống Kim Cang Thừa và Thiền Tông do đó đã được đón nhận rất rộng rãi ở Hoa Kỳ và Châu Âu.

Một số tác phẩm của ông đã được một học trò người Áo là Giáo Sư Ernst Schönwiese (Garma Döndrub Tashi) chuyển dịch sang Đức ngữ; một người bạn Trung Quốc mà cũng là người học trò ưu tú của ông là Tiến Sĩ C.T. Shen, người mà ông đã quen biết tại Ấn Độ vào năm 1950 và về sau đã trở thành một doanh nhân tại Hoa Kỳ với thu nhập rất cao, Tiến Sĩ C.T. Shen đã hỗ trợ rất tích cực cho những vị Thầy và những trung tâm Thiền Định Phật Giáo cũng như cho sự phát triển Phật Giáo Tại Hoa Kỳ, ông đã là một trong những người thành lập hiệp hội Phật Giáo Hoa Kỳ (BAUS).

Mặc dù đã hai lần phẫu thuật tim (1974 và 1984) nhưng tình trạng bệnh tim của ông vẫn trở nên trầm trọng hơn và do khả năng về thị giác của ông càng ngày càng sút giảm nên cuộc sống và sự làm việc của ông lúc về già trở nên khó khăn và nặng nề. Ông mất năm 1988 tại Marieta, Georgia để lại người vợ của mình, bà Helena Zhang.

Trong bản dịch một bài thơ của Thiền Sư Hoằng Trí Chánh Giác (Hongzhi-Zhengjue 1091-1157) ông đã viết:

*Tĩnh lặng và thanh thản,
Mọi ngôn từ được quên lãng;
Cuộc sống tràn đầy và tỏa sáng
Sẽ hiện hữu trước bạn.*

Đức Quốc, 24-07-2013
Nguyễn Hồ Lan Chi

Dịch từ bài viết của Munish Bernhard Schiekol trong trang nhà Wikipedia (Đức Quốc):
http://de.wikipedia.org/wiki/Chenji_Zhang

Dịch Phẩm và Tác Phẩm:

- Garma C. C. Chang: *The hundred thousand songs of Milarepa - the life-story and teaching of the greatest poet-saint ever to appear in the history of Buddhism.* University Books, New York, 1962.
- Garma C. C. Chang: *Teachings of Tibetan Yoga.* 1963.
- Garma C. C. Chang: *The Buddhist Teaching of Totality: The Philosophy of Hwa Yen Buddhism.* 1971.
- Garma C. C. Chang: *The Practice of Zen.* 1978.
- Garma C. C. Chang: *Treasury of Mahayana Sutras: Selections from the Maharatnakuta Sutra.* 1983.
- Garma C. C. Chang: *The Six Yogas of Naropa & Teachings on Mahamudra.* 1986.
- Garma C. C. Chang: *Teachings and Practice of Tibetan Tantra.* 2004.

ĐỨC MILAREPA VÀ NÚI THIÊNG LAPCHI (LASHI)



*Mặt trời, mặt trăng, và muôn vì sao ... đó là khung cảnh sống của hành giả du-già Milarepa...
Nếu ba thứ đó là đủ đối với con ... thì hãy bước theo Repa này!
(Milarepa)*

Núi Tuyết Lapchi nằm ở phía Đông của nước Nepal, ngay sát biên giới Tây Tạng, ở độ cao khoảng 4.850 mét. Đây là một trong hai mươi bốn nơi linh thiêng của Chakrasamvara, vị [Hộ] Phật thuộc Mật Điện Vô Thượng Du Già hay Mật Điện du già cao nhất của Phật Giáo Tây Tạng.

Lapchi được tôn kính là mạn-đà-la Khẩu của Đức [Hộ] Phật Chakrasamvara, còn Núi Kailash là mạn-đà-la Thân của Ngài, và núi Tsari là mạn-đà-la Tâm của Chakrasamvara. Lapchi đã được Đức Liên Hoa Sanh (Guru Padmasambhava) và nhiều vị Đại Đạo Sư khác ở Ấn Độ như Ngài Saraha gia trì.

Trong tiểu sử của Đức Yeshe Tsogyal có nói, ở Tây Tạng có tất cả hai mươi lăm núi tuyết linh thiêng của Đức Liên Hoa Sanh; Lapchi là một trong số đó. Núi Lapchi còn được gọi là Godavari trong tiếng Phạn hay Nya-Yon trong tiếng Tạng, có nghĩa là “tai bên trái” bởi vì có một hình ảnh tự nổi trên vách núi đá ở Godavari có hình tai trái của con người.

Vào thế kỷ thứ 8, Yuthok Yonten Gonpo, vị bác sỹ của Vua Trisong Detsen, đã đến Lapchi tu tập thiền định. Động mà vị bác sỹ này dùng để tu tập thiền định hiện nay được gọi là động Yuthok Phug.

Vào thế kỷ 11, đại dịch giả Marpa Lotsawa Chokyi Lodro gửi đệ tử Milarepa của Ngài đến Lapchi để tu tập thiền định. Marpa đã nói với Milarepa rằng các núi thiêng ở Lapchi là những nơi thích hợp và lợi lạc cho việc nhập thất. Vào thời điểm đó, Marpa Lotsawa đã xác nhận rằng Lapchi là một trong hai mươi bốn nơi linh thiêng của vị [Hộ] Phật Chakrasamvara.

Nghê theo chỉ dạy của Đạo Sư, Milarepa đã trải qua nhiều năm thiền định tại các núi thiêng ở Lapchi, đặc biệt Ngài đã thiền định trong một hang động có tên là Dudul Phug (Động Hàng Ma). Milarepa cũng đã hàng phục long thần thổ địa ở đó. Mặc dù trước đó đã được Đức Liên Hoa Sanh hàng phục ở tại Rongshar (hay Drin Valley) - là vùng nằm chéch phía Đông của Lapchi - những long thần thổ địa này vẫn rất tai hại cho đến khi được Milarepa hàng phục. Từ đó trở đi, những long thần thổ địa tại đó trở thành các vị Hộ Pháp.

Có một vài hang động nổi tiếng khác ở Lapchi mà Milarepa đã từng tu tập thiền định, đó là Dudul Phug (Động Hàng Ma), Ze Phug (Động Bờm Ngựa), Bepa Gong Phug (Động Thượng - Giải Mã Mọi Bí Mật), Bepa Og Phug (Động Hạ - Giải Mã Mọi Bí Mật), động Rechen Phug, và Lungten Phug (Động Tiên Tri Giữa Đại Ngàn).

Milarepa đã ở tại một vài hang động khác nhau, như là Tak Tsang Phug (Động Hang Hồ) hay Chang Phug (Động Ong). Tuy nhiên động Dudul Phug là nơi đầu tiên ở Lapchi mà Milarepa đã đặt chân tới. “Du” nghĩa là quý thần, “dul” có nghĩa là hàng phục, “phug” có nghĩa là hang động. Động Dudul Phug chính là nơi Milarepa đã hàng phục năm vị thổ-sơn thần tên gọi là Tseringmas và quy phục họ phát thệ nguyện bảo vệ Phật Pháp. Không lâu sau khi Milarepa đặt chân đến động Dudul Phug, trời đổ tuyết trong mười tám ngày đêm. Tuyết rơi nhiều đến nỗi đã bịt kín mọi lối vào động và Milarepa bị mắc kẹt ở bên trong động Dudul Phug trong vòng sáu tháng. Vậy mà không những Milarepa đã sống sót chỉ bằng một lượng bột *tsampa* (bột lúa mạch rang khô) trong suốt cả giai đoạn đó, mà Ngài còn thành tựu pháp *tummo* (nội hỏa). Sau sáu tháng tuyết rơi, khi đệ tử của Milarepa đi từ Nyalam đến để tìm Ngài, Milarepa đã hóa hiện trong hình tướng con báo tuyết. Đến tận ngày nay, người ta vẫn có thể nhìn thấy dấu in hình báo tuyết gần Ramding và dấu in móng của con báo tuyết đó trên tảng đá gần động Dudul Phug.

Ở phía trên động Dudul Phug là một động nhỏ tên gọi là Rechung Phug, nơi Rechungpa đã ở. Khu vực xung quanh động Dudul Phug trông giống như Thân của Đức Kim Cang Du Già Thánh Nữ (Vajrayogini). Ở đó có một miếng đất phẳng gọi là Choe Jyung Tang, có nghĩa là Suối nguồn của Pháp. Đây chính là Mạn-đà-la của Đức Kim Cang Du Già Thánh Nữ (Vajra-yogini). Tương truyền rằng nếu ai thực hành pháp Vajrayogini ở nơi đây, người đó có thể thực hành dễ dàng thuận lợi. [Trong thời gian ở Lapchi,] Milarepa đã nặn một bức tượng về Ngài bằng đất sét trộn với máu từ mũi và với nước miếng của Ngài. Bức tượng đó được gọi là Shang Drak Ma (bức tượng làm từ máu mũi). Bức tượng gốc đã bị vỡ do thời gian quá lâu. Tuy nhiên Đức Pháp Vương của Dòng Truyền Thừa Drikung Kagyu là Kyabgon Chetsang Rinpoche đã làm ra ba bức tượng sử dụng những phần còn lưu lại từ bức tượng ban đầu. Một bức được giữ tại Lapchi, một

bức được gửi tới tu viện Drikung Thil ở Tây Tạng, và bức tượng thứ ba được đặt tại tu viện Jangchub Ling tại Ấn Độ.

Một bức tượng quý giá và nổi tiếng khác của Milarepa được làm bởi người đệ tử được ví như mặt trăng tên là Rechung Dorje Drakpa (1084-1161) của Ngài. Chính Milarepa đã hô thần nhập tượng cho bức tượng này và nhận xét rằng bức tượng rất giống Ngài. Bức tượng bằng đồng đó hiện nay được giữ tại tu viện Chora Gephel Ling ở tại Lapchi.

Lapchi đã trải qua các bước thăng trầm trong suốt chiều dài lịch sử. Có bốn giai đoạn quan trọng đã chứng kiến rất nhiều hành giả quy tụ tại Lapchi để tu tập Phật Pháp. Vào thế kỷ 11 trong thời gian Milarepa ở tại Lapchi, Ngài đã quy tụ rất nhiều đệ tử đến đó. Vào thế kỷ thứ 13, Đức Jigten Sumgon đã gửi một trong những người đệ tử xuất sắc nhất của Ngài là Dorzin Yangru Padrak đến Lapchi để tu tập thiền định. Đức Jigten Sumgon đã chỉ dạy rằng nơi đầu tiên người đệ tử đó cần tu tập thiền định là tại một động đá có hình trái tim con người lật ngược. Đức Jigten Sumgon cũng tiên đoán rằng Ngài sẽ gửi 55.525 đệ tử đến tu tập nơi đây. Dorzin Yangru Padrak vâng lời chỉ dạy của Đạo Sư và đến tu tập tại động nói trên, có tên là Lungten Phug. “Lungten” có nghĩa là tiên tri.

Đúng như tiên đoán của mình, Đức Jigten Sumgon sau đó đã gửi 55.525 đệ tử cùng lúc đến Lapchi để nhập thất tu tập. Giai đoạn này đánh dấu một trong những thời kỳ hưng thịnh khi Phật Pháp vô cùng nở rộ tại Lapchi. Vào thế kỷ 15, Ngài Lapchi Dorzin Namkha Gyaltsen đã tu tập tại Lapchi trong vòng hơn ba mươi năm với rất nhiều đệ tử.

Việc tu tập Pháp tại Lapchi đã giảm sút từ sau giai đoạn nói trên cho đến tận thế kỷ 18 khi Đức Shabkar Tsogdruk Rangdrol (1781-1851) đặt chân đến Lapchi. Ngài đã xây dựng tu viện Chora Gephel Ling và bảo tháp Jangchub.

Tương truyền rằng một hôm, Đức Shabkar Tsodruk Rangdrol quy tụ các đệ tử của Ngài và nói nguyện vọng của Ngài về việc xây dựng một bảo tháp nơi đây. Có rất nhiều đệ tử đến nỗi mỗi người chỉ cần vác một tảng đá, và bảo tháp đã được hoàn thành trong đúng một ngày. Tu tập Pháp tại Lapchi hưng thịnh trở lại cho đến tận năm 1959.

Khi Nubpa Rinpoche, người được Đức Pháp vương thứ 34 của Dòng Truyền Thừa Drikung Kagyu là Kyabgon Chetsang Rin-poche tuyên nhận là hóa thân thứ 12 của Sekyo Yongpo Gyaltsen từ khi còn trong bụng mẹ, lần đầu tiên đến Lapchi vào năm 1998, Ngài đã thấy rất nhiều tu viện và các thánh địa tại Lapchi đang trong tình trạng đổ nát. Những bức tường bị xiêu vẹo của các tu viện chính được tạm thời nâng chống bởi các khúc gỗ, và bảo tháp Jangchub nổi tiếng đang trong nguy cơ bị đổ. Do thiếu các cơ sở vật chất cơ bản, như thiếu những con đường và các cây cầu từ tế cũng làm cho các hành giả khó đến được với Lapchi để thực hành tu tập.

Nhận thấy nhu cầu khẩn thiết cần khôi phục lại nơi này, Nubpa Rinpoche phát nguyện tha thiết cho việc “bảo tồn thánh địa Lapchi để việc tu tập Pháp được hưng thịnh nơi đây, đảm bảo sự tồn tại tương tục của Tam Bảo vì lợi lạc của tất cả chúng sinh.”

Ban đầu Nubpa Rinpoche dự định sẽ trải qua các đợt nhập thất miên mật liên tục nơi đây. Tuy nhiên khi Ngài thấy những khó khăn mà các tu sĩ, hành giả, và những người dân sống tại Lapchi

phải chịu đựng, Nubpa Rinpoche không thể cam lòng nhìn thấy cảnh thánh địa này sụp đổ. Xuất phát từ lòng đại bi, Ngài quyết định chỉ tiến hành những đợt nhập thất ngắn để có thể truyền bá giáo Pháp vì lợi lạc tất cả chúng sinh, và cùng lúc tiến hành công việc gian khổ phục hồi Lapchi.

Sherab Dronma/Trần Lan Anh

Trích dịch từ trang nhà của Lapchi Association:

www.lapchimidarepadk.org

THUẬT NGỮ

A-lại-da thức (Ph.: Ālaya-vijñāna) – Hàm tàng thức, Tàng thức. Nhiệm vụ của thức này là bảo tồn những “hạt giống” (chủng tử) của những ấn tượng của tâm. Ký ức và học thức được làm cho khả hữu là vì thức này. Theo nghĩa lơ lửng, nó cũng có thể được xem là “Thức Nguyên Thủy” hay “Thức Phổ Biến”

Ba Kênh Chính (Ph.: Nāḍīs) – ba “kinh mạch huyền bí” qua đó người ta đạt được tất cả tri thức và năng lực siêu thế gian; qua Kênh Giữa, giác ngộ được Pháp Thân; qua các Kênh Phải và trái, giác ngộ được Báo Thân và Hóa Thân.

Ba Bảo: – Xem **Tam Bảo**.

Bardo (T.Tg.) – Cảnh giới hay Cõi Trung gian giữa chết và tái sinh. [Thân Trung Âm]

Bát-nhã (Ph.: Prajñā) – Trí Tuệ Siêu Việt, hay nội kiến siêu thế gian soi vào Thực tại.

Bồ-đề (Ph.: Bodhi) – Phật Tánh hay cái liên quan với Phật Tánh.

Bồ-tát (Ph.: Bodhisattva) – một người đã thệ nguyện gắng sức vì Giác Ngộ và độ tất cả chúng sinh; một người có nguyện vọng với Phật Tánh và những hành vi vị tha; một người đã giác ngộ; một người theo Phật Giáo Đại Thừa.

Bon, [đạo] (T.Tg.: Bon) – tôn giáo nguyên thủy của Tây Tạng.

Cảnh giới hay **Cõi Trung gian** – xem **Bardo**

Dòng Truyền Rửa Tai hay **Khẩu truyền** – Tông phái Ghagyuba [Kagyupa] của Phật Giáo Tây Tạng, do Marpa và Milarepa sáng lập.

Đa-ki-ni (T.tg.: Dakini) – thiên nữ, nữ thần, không hành nữ.

Đại-Thủ-Ấn (Ph.: Mahāmudrā) – giáo lý quan trọng nhất của Mật Giáo Tây Tạng, qua đó một người được đưa đến sự giác ngộ Pháp Thân; sự chỉ dạy bằng miệng (khẩu quyết) về làm cách nào thiền định về Không.

Định hay **Tam-muội** (Ph.: Samādhi) – trạng thái tập trung thuần túy.

Hai Chân lý hay **Hai Sự thật** hay **Nhị Đế** – chân lý phương tiện và chân lý tối hậu.

Hóa thân hay **Ứng thân** (Ph.: Nirmāṇakāya) – sự hóa hiện hay Thân đầu thai của một vị Phật.

Khí (Ph.: Prāṇa) – Khí chuyển vận nhiều ý nghĩa khác nhau như không khí, hơi thở, năng lực, gió, sức sống, và v.v.... Nói về phương diện Yoga, Khí là sinh lực trong cơ thể phải được thuần hóa và làm chủ để đạt sự chuyển hóa toàn thể tâm và năng lực.

Khí-Tâm (T.tg.: Rlun.Sems.) – Theo Mật Giáo Tây Tạng, Tâm và Khí chỉ là hai mặt của một thực thể. Không nên đối xử chúng như hai cái riêng biệt. Nếu Tâm của một người giữ giới luật, biến hóa, khuếch trương, sắc bén, chiếu sáng... thì nó cũng là Khí của người ấy – là sinh lực sinh ra tất cả hóa hiện.

Kinh Nghiệm và Chứng Ngộ (T.T.: Nams.Dan.rTog.Pa.) – Thuật ngữ trước chỉ kinh nghiệm, sự hiểu, và nội kiến của hành giả yoga trước khi Giác Ngộ; thuật ngữ sau chỉ chân Giác Ngộ. Sự tương tự của hai từ này thường gây bối rối hay làm hành giả nhầm lẫn lấy cái trước làm cái sau.

Kleśa (Ph.) – Nhiễm, những dục vọng thế gian hay sự thúc giục khiến người ta lang thang trong sinh tử (luân hồi). Trong các nhiễm, nổi bật nhất là: tham, sân, và si.

Jetsun (T. tg.): – Tôn giả, Tôn sư (danh hiệu tôn xưng) .

Lửa hay **Nhiệt Dumo** (T.Tg.: Dumo) – Sức nóng huyền bí sản sinh ở Trung Khu Rốn do tu tập Yoga Nhiệt. [Lửa Tam-muội].

Man-đa-la (Ph.: Maṇḍala) – có nghĩa là “vòng tròn” hay “trung tâm.” Một Man-đa-la là một thiết kế hình ảnh cực kỳ phức tạp biểu tượng cho thế giới hiện tượng của chư Phật Mật Giáo.

Mantra (Ph.) – Chú , Thần Chú, Chân Ngôn, Chân Âm.

Mật-điển (Ph.: Tantra) – thánh thư của Mật Giáo.

Mật Giáo (Tantrism) – giáo pháp và lời dạy của Mật Thừa (Tantrayāna) hay Kim Cang thừa (Vajrayāna), một Trường phái của Phật Giáo Đại Thừa; Phật Giáo Đại Thừa “bí truyền.”

Nhamdog (T.tg.) – những tạp niệm hay ý nghĩ quấy rầy và chao đảo gặp phải trong thiền định; những ý nghĩ sai lầm và không thể kiểm soát được; những quan niệm sai và những phán quyết sai.

Nền Tảng, Con Đường, và Quả – Nền tảng là Phật Tánh nội tại; Con đường là hành động hay sự tu tập dẫn đến sự khai mở Phật Tánh; Quả là sự giác ngộ.

Pháp (Ph.: Dharma) – Thuật ngữ có hai cách dùng chính: (1) có nghĩa là đồ vật, vật chất, hay sự vật; (2) có nghĩa là lời dạy và giáo pháp của Phật Giáo, do đó, là chân lý và Luật pháp tôn giáo.

Pháp Giới (Ph.: Dharmadhātu) – Tổng thể, hay cõi Thực Tại Tối Hậu.

Pháp Thân (Ph.: Dharmakāya) – “Thân của Chân Lý,” hay chân “Thân” của Phật, vô tướng, phổ hiện, tối hậu, và vẫn trống không.

Sinh tử hay **luân hồi** (Ph.: Saṃsāra) – bánh xe sinh và tử; sự thiên di qua nhiều tái sinh; giáo thuyết về sự đầu thai.

Tam Bảo (Ph.: Triratna) – đức Phật – những bậc Giác Ngộ; Pháp – những lời dạy của Ngài; Tăng già – các bậc Hiền giả trưởng thượng hay đã Giác Ngộ.

Tam-muội: – Xem **Định**.

Tám Gió Thế Gian, hay **Tám Pháp Thế Gian** – một thuật ngữ ẩn dụ chỉ các “gió” hay những ảnh hưởng, quạt lên những dục vọng và đau khổ, ví dụ, được, mất; si nhục, tán tụng; ca ngợi, chế diễu; sầu muộn, vui vẻ.

Tánh Không (Ph.: Śūnyatā) – sự không có, sự trống rỗng; nó phủ nhận các quan điểm đặt căn bản trên hiện hữu hay không hiện hữu, hữu hay vô hữu; giáo thuyết chủ trương rằng tất cả sự thành hình trong thế giới hiện tượng là không có tự tánh, thực thể, hay bản thể, rằng chúng chỉ hiện hữu một cách huyễn hóa mà không thật như thế; Pháp giới bao hàm tất cả do tâm giác ngộ thấy.

Tantra (Ph.) – Xem **Mật Điển**.

Tâm Bồ-đề (Ph.: Bodhicitta) – nguyện vọng đối với Phật Tánh; quyết tâm thực hành tất cả những hành vi đức hạnh đưa đến Phật Tánh; nội kiến giác ngộ Thực tại Nội tại; Thệ nguyện đại bi phục vụ, lợi ích, và độ tất cả chúng sinh.

Tâm-Khí – Xem **Khí-Tâm**

Thiên (Ph.: Deva): – thuật ngữ chung chỉ thần, chư thiên, chúng sinh cõi trời.

Thiền định hay Thiền-na (Ph.: Dhyāna) – một thuật ngữ tương đương của Định (Ph.: Samādhi: Tam-muội), theo phiên bản Phật Giáo, nó chỉ một nhóm các cảnh giới tập trung thuần khiết.

OM AH HUNG



Đạo Ca Milarepa

Viet Nalanda Foundation ấn tống 2013

*Mọi sai sót là của người chuyển ngữ và hiệu đính.
Mọi công đức xin hồi hướng lên quả vị Giác Ngộ của
tất cả chư Đạo Sư cùng toàn thể pháp giới chúng sinh.*

Viet Nalanda Foundation (trước đây còn có tên là Viet Vajra Foundation) là một tổ chức bất vụ lợi 501(c)3 được thành lập vào năm 2006 tại Maryland, Hoa Kỳ để tạo nhịp cầu tiếp nối giữa những Phật tử người Việt có duyên với Kim Cương Thừa tại khắp nơi trên thế giới. Viet Nalanda Foundation cố sù ý tinh thần bất bộ phái, và tôn trọng chư Đạo Sư cùng các Giáo Pháp đặc thù của tất cả bốn Dòng Truyền Thừa của Phật Giáo Tây Tạng gồm có Nyingma, Sakya, Kagyu và Gelug.

Muốn biết thêm chi tiết về tổ chức Viet Nalanda Foundation cũng như tìm hiểu thêm về Kim Cương Thừa – Phật Giáo Tây Tạng, xin vào xem trang nhà <http://www.vietnalanda.org> hoặc gửi điện thư đến vietnalanda@ymail.com

Địa chỉ liên lạc:

8201 Westminster Boulevard, Suite 200
Westminster, CA 92683 USA
ĐT: (714) 458-4722

13902 Rosebranch Ct.
Houston, TX 77059-3539 USA
ĐT: (713) 382-6874

Tài liệu về Kim Cương Thừa – Phật Giáo Tây Tạng cũng có thể được tìm thấy tại các trang nhà sau đây:

Thư Viện Nalanda: <http://www.nalanda.batnha.org>
Thư Viện Hoa Sen: <http://www.thuvienhoasen.org>
Trang nhà Quảng Đức: <http://www.quangduc.com>

**PHƯƠNG DANH ẨM TỔNG KINH SÁCH
VIET NALANDA FOUNDATION 2013**

Evaline Quang Nguyen	Suwanee, GA	\$40.00
Luu Family	Irvine, Ca	\$50.00
Dieu Xuan		\$50.00
Vuong Duc Nguyen	San Jose, CA	\$100.00
Thanh Nguyen		\$100.00
Minh Tien		\$100.00
Rosa Hua		\$10.00
Thuy Hang Le	San Jose, CA	\$300.00
Van Anh Tran	Ha Noi, VN	\$100.00
Thuy Do	Fountain Valley, CA	\$150.00
Phillis La	Garden Grove, CA	\$500.00
Hien Tran	Buena Park, CA	\$200.00
Bibiana Gutierrez	Austin, TX	\$30.00
Mai Thanh Tung & Tran Thu Hang	VN	\$500.00
Doan Hung Son & Tran Huong Giang	VN	\$100.00
Mai Thanh Lam & Nguyen Thi Tuong Vinh	VN	\$300.00
Tran Phuong-Le Thi Kim Quy & Tran Lan Anh	VN	\$100.00
Trang Nghiem	Westminster, CA	\$50.00
Tony Phan	Newport, RI	\$50.00
Joy Trinh	Sioux City, IA	\$300.00
Lan Tran	San Jose, CA	\$100.00
Quach Yen Tho	Westminster, CA	\$30.00
Hao Ton & Do Nhu Nguyen	Annandale, VA	\$300.00
Hai Tan Phan & Ledung Thi Bui	Westminster, CA	\$200.00
Nguyen Bao Hoa	Houston, TX	\$50.00
Truong Ngoc	Houston, TX	\$50.00
Don Cao	Houston, TX	\$100.00
Thao Hoang	Houston, TX	\$50.00
Uyen A. Nguyen	Houston, TX	\$100.00
Richard Barker Houston, An Q. Huong		
Hung Lu	Westminster, CA	\$50.00
Nguyen Phuong	San Diego, CA	\$100.00
Minh Nguyen	Canada	\$200.00
Nguyen Phan & Lan Nguyen	Orange, CA	\$100.00
Minh Thu	Houston, TX	\$20.00
Anh Sy & chi Huong	Houston, TX	\$100.00
Tham San Si & Lua	San Jose, CA	\$100.00
Su Co Chua Linh Son	Dickinson, TX	\$50.00
Tung & Hoa	Houston, TX	\$100.00
Vo Anh	Houston, TX	\$20.00
Ly Thanh	Houston, TX	\$20.00
Long Ho	Houston, TX	\$10.00
Ton Dao	Houston, TX	\$20.00
Diep Le	Houston, TX	\$40.00
Khanh Ta	Houston, TX	\$5.00

Duong Dai Hung	Houston, TX	\$10.00
Diep Cohen	Houston, TX	\$2.00
Cindy Duong	Houston, TX	\$20.00
Cac Dao Huu Vo Danh	Houston, TX	\$123.00
Drikung Dharma Surya Centreville,	VA	\$608.00
Nguyen Thi Van Anh - Tenzin Paldon	VN	\$100.00
Do Anh Thu	Saigon, VN	\$100.00
Nguyen Thi Hong Phuong	Saigon, VN	\$100.00
Trần Thu Hằng	Việt Nam	\$10.00
Vinh Phuc & Loan Le	Toronto	\$100.00

Ghi chú: Phương danh ấn tống đã được cập nhật vào ngày 30 tháng 6, năm 2013. Các đóng góp tịnh tài gửi đến sau ngày này sẽ được sung vào quỹ ấn tống kinh sách cho năm 2014.

Cho đến khi đạt đến

Giác Ngộ viên mãn,

chúng con xin quy y Phật,

chúng con xin quy y Pháp,

và cũng như thế,

chúng con xin quy y Tăng đoàn

của chư Bồ Tát.

Như chư Phật thuở xa xưa

đã nhiếp thọ Bồ Đề Tâm

và tinh tấn hành trì Bồ Tát Đạo,

chúng con, nay cũng vì lợi lạc

của tất cả chúng sinh,

xin phát Bồ Đề Tâm

và tinh tấn tu hành

để viên thành Đạo Quả.

Viet Nalanda Foundation